

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ *Vietnam Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh/ *Hochiminh Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Hanoi Stock Exchange*

1. Tên tổ chức: **Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**
Name of organization: Ho Chi Minh City Securities Corporation

- Mã chứng khoán: **HCM**
Securities code: HCM

- Địa chỉ liên lạc: Tầng 2, 5, 6, 7, 11 và 12 Tòa nhà AB, 76A Lê Lai, P. Bến Thành, Quận 1, TP.HCM
Address: Level 2, 5, 6, 7, 11 & 12, AB Tower, 76A Le Lai Str., Ben Thanh Ward, Dist.1, HCM City

- Điện thoại: (+84 8) 3823 3299
Telephone: (+84 8) 3823 3299

Fax: (+84 8) 3823 3301
Fax: (+84 8) 3823 3301

- Email: cbtt@hsc.com.vn
Email: cbtt@hsc.com.vn

Website: hsc.com.vn
Website: hsc.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:
Contents of disclosure:

2.1. **Bản cáo bạch chào bán cổ phiếu ra công chúng**
The prospectus on public offering of shares

2.2. **Các phụ lục đính kèm Bản cáo bạch**
The appendices attached to the Prospectus

- Phụ lục 1: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi gần nhất (thay đổi lần thứ 8 ngày 12/02/2025);
Appendix 1: The latest amended Business Registration (8th amendment dated 12 February 2025)

- Phụ lục 2:
Appendix 2:

- Nghị quyết hợp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 số 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 04/12/2024 thông qua Phương án phát hành, Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, kèm theo Tờ trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 số 11/2024/TT-HĐQT ngày 08/11/2024;



Resolution of the 2024 Extraordinary General Meeting of Shareholders No. 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ dated 4 December 2024 approving the Issuance Plan, Using Plan of the capital raised from the issuance of shares to existing shareholders, with the Proposal for the 2024 Extraordinary General Meeting of Shareholders No. 11/2024/TT-HĐQT dated 8 November 2024;

- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 52/2024/NQ-HĐQT ngày 13/12/2024 thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu;
Resolution of the Board of Directors No. 52/2024/NQ-HĐQT dated 13 December 2024, approving the implementation of the issuance plan;

- Phụ lục 3: Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh được cập nhật lần gần nhất vào ngày 25/11/2024;

Appendix 3: The Charter of Ho Chi Minh City Securities Corporation was last updated on 25 November 2024;

Tham khảo thông tin đã được công bố theo đường dẫn: <https://www.hsc.com.vn/cong-bo-thong-tin/cbtt-902024-nghi-quyet-hdqt-thong-qua-viec-cap-nhat-von-dieu-le-va-sua-doi-dieu-le-cong-ty.html>

Please refer to the disclosed information via link: <https://www.hsc.com.vn/en/information-disclosure/information-disclosure-902024-the-board-resolution-approved-the-update-of-the-companys-charter-capital-and-amended-to-the-companys-charter.html>

- Phụ lục 4: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024; Báo cáo tài chính Quý 1 năm 2025.

Appendix 4: Audited Financial Statements FY2023, Audited Financial Statements FY2024 and 1Q2025 Financial Statements.

Tham khảo thông tin đã được công bố theo các đường dẫn:

Please refer to the disclosed information via links:

- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023: <https://www.hsc.com.vn/cong-bo-thong-tin/cbtt-162024-bao-cao-tai-chinh-nam-2023-da-kiem-toan.html>

Audited Financial Statements FY2023: <https://www.hsc.com.vn/en/information-disclosure/information-disclosure-162024-audited-financial-statements-fy2023.html>

- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024: <https://www.hsc.com.vn/cong-bo-thong-tin/cbtt-152025-bao-cao-tai-chinh-kiem-toan-nam-2024.html>

Audited Financial Statements FY2024: <https://www.hsc.com.vn/en/information-disclosure/information-disclosure-152025-audited-financial-statements-fy2024.html>

- Báo cáo tài chính Quý 1 năm 2025: <https://www.hsc.com.vn/cong-bo-thong-tin/cbtt-252025-bao-cao-tai-chinh-quy-12025.html>

1Q2025 Financial Statements: <https://www.hsc.com.vn/en/information-disclosure/information-disclosure-252025-q12025-financial-statements.html>

- Phụ lục 5: Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán ra công chúng từ ngày 28/05/2024 đến ngày 30/06/2024 được kiểm toán.

Appendix 5: Audited report on the use of capital raised from the public offering from 28 May 2024 to 30 June 2024

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CÔNG TY VÀ GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 11/GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29/04/2003, Giấy phép điều chỉnh gần nhất số 85/GPĐC-UBCK ngày 15/11/2024)

CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 144.../GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 03. tháng 06. năm 2025.)

BẢN CÁO BẠCH NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Địa chỉ: Tầng 2, 5, 6, 7, 11 & 12 Tòa nhà AB, 76A Lê Lai, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (028) 3823 3299 Fax: (028) 3823 3301

Website: www.hsc.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Lê Anh Quân

Chức vụ: Giám đốc điều hành

Điện thoại: (+84 28) 3823 3299

Fax: (+84 28) 3823 3301



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

(Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 11/GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29/04/2003, Giấy phép điều chỉnh gần nhất số 85/GPĐC-UBCK ngày 15/11/2024)

CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Tên cổ phiếu	: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
Loại cổ phiếu	: Cổ phiếu phổ thông
Mã cổ phiếu	: HCM
Mệnh giá	: 10.000 đồng/cổ phiếu
Giá chào bán	: 10.000 đồng/cổ phiếu
Tổng số lượng cổ phiếu chào bán	: 359.985.557 cổ phiếu
Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá	: 3.599.855.570.000 đồng

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn PwC (Việt Nam)

Trụ sở chính: Lầu 8, Saigon Tower, 29 Lê Duẩn, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: (+84 28) 3823 0796

Website: www.pwc.com/vn

MỤC LỤC

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH.....	5
I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH.....	5
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	6
1. Rủi ro về kinh tế.....	6
2. Rủi ro về luật pháp	9
3. Rủi ro đặc thù.....	10
4. Rủi ro về đợt chào bán	14
5. Rủi ro pha loãng.....	15
6. Rủi ro quản trị công ty	17
7. Rủi ro khác	17
III. CÁC KHÁI NIỆM.....	18
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	19
1. Giới thiệu chung về Tổ chức phát hành.....	19
2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	20
3. Cơ cấu tổ chức HSC.....	25
4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của HSC	26
5. Thông tin về công ty mẹ và công ty con của Tổ chức phát hành, những công ty mà Tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành	34
6. Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của HSC	34
7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của HSC tại các doanh nghiệp khác	37
8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành.....	37
9. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.....	40
10. Hoạt động kinh doanh	40
11. Chính sách đối với người lao động	66
12. Chính sách cổ tức.....	72
13. Thông tin về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất	73
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của HSC.....	73
15. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán	74
16. Thông tin về cam kết của Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích	74

V.	KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH.....	74
1.	Kết quả hoạt động kinh doanh	74
2.	Tình hình hoạt động tài chính	77
3.	Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Tổ chức phát hành	87
4.	Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo	88
VI.	THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG	90
1.	Thông tin về cổ đông sáng lập.....	90
2.	Thông tin về cổ đông lớn	90
3.	Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng	95
VII.	THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN	125
1.	Loại cổ phiếu	125
2.	Mệnh giá cổ phiếu	125
3.	Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán cho cổ đông hiện hữu	125
4.	Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá.....	125
5.	Giá chào bán dự kiến.....	125
6.	Phương pháp tính giá	125
7.	Phương thức phân phối.....	125
8.	Đăng ký mua cổ phiếu	127
9.	Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu.....	128
10.	Phương thức thực hiện quyền (trường hợp chào bán cổ phiếu ưu đãi).....	130
11.	Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phiếu	130
12.	Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu	130
13.	Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt tăng vốn điều lệ của Tổ chức phát hành	131
14.	Hủy bỏ đợt chào bán.....	131
15.	Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài	131
16.	Các loại thuế có liên quan	131
17.	Thông tin về các cam kết.....	132
18.	Thông tin về các chứng khoán khác được chào bán, phát hành trong cùng đợt	133
VIII.	MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN.....	133
1.	Mục đích chào bán	133
2.	Phương án khả thi.....	133
3.	Thông tin về tình hình triển khai dự án.....	133

BẢN CÁO BẠCH

IX.	KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN	134
X.	CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC CHÀO BÁN	134
XI.	CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ	135
XII.	PHỤ LỤC	136
XIII.	NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	137

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức phát hành – Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Ông: Johan Nyvene

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông: Trịnh Hoài Giang

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Ông: Lâm Hữu Hồ

Chức vụ: Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót mà có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản cáo bạch.

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Môi trường kinh tế với những nhân tố cơ bản như tốc độ tăng trưởng kinh tế, chỉ số lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái v.v. là yếu tố khách quan nhưng tác động trực tiếp đến sự phát triển của mọi ngành sản xuất, dịch vụ cũng như mọi doanh nghiệp, trong đó có HSC. Trong những năm qua, Chính phủ Việt Nam đã và đang thực hiện nhiều biện pháp để khuyến khích tăng trưởng kinh tế và phân bổ hợp lý các nguồn lực, hỗ trợ nền kinh tế có những bước tăng trưởng đáng kể so với những năm trước đây cũng như so với các quốc gia khác trong khu vực.

Trong quý IV/2024, GDP tăng 7,55% so với cùng kỳ năm trước, duy trì xu hướng tăng trưởng tích cực qua các quý (quý I tăng 5,98%, quý II tăng 7,25%, quý III tăng 7,43%). Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,99%, đóng góp 4,86% vào tăng trưởng GDP; công nghiệp và xây dựng tăng 8,35%, đóng góp 44,03%; dịch vụ tăng 8,21%, đóng góp 51,11%. Về sử dụng GDP, tiêu dùng cuối cùng tăng 7,54% so với cùng kỳ, tích lũy tài sản tăng 7,98%, xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 11,35%, nhập khẩu tăng 13,49%.

GDP cả năm 2024 tăng 7,09% với nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,27%, đóng góp 5,37%, công nghiệp và xây dựng tăng 8,24%, đóng góp 45,17%, và dịch vụ tăng 7,38%, đóng góp 49,46%.

Khu vực công nghiệp và xây dựng có mức tăng trưởng mạnh mẽ trong năm 2024, đặc biệt là ngành công nghiệp chế biến, chế tạo (tăng 9,83%) và sản xuất, phân phối điện (tăng 10,05%). Khu vực dịch vụ duy trì đà tăng trưởng với giá trị tăng thêm đạt 7,38%, dẫn dắt bởi nhóm bán buôn và bán lẻ (tăng 7,96%), vận tải kho bãi (tăng 19,82%), và dịch vụ lưu trú ăn uống (tăng 9,76%). GDP bình quân đầu người đạt 4.700 USD, năng suất lao động tăng 5,88%, phản ánh sự cải thiện về trình độ lao động. Về cơ cấu kinh tế năm 2024, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 11,86%; công nghiệp và xây dựng chiếm 37,64%; dịch vụ chiếm 42,36%.

Năm 2025, Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế 8%, cao hơn chỉ tiêu Quốc hội đặt ra tại Nghị quyết số 158/2024 là khoảng 6,5% - 7% và phân đầu khoảng 7% - 7,5%. Nhiều tổ chức, chuyên gia quốc tế tiếp tục đánh giá cao kết quả và triển vọng của kinh tế Việt Nam trong thời gian tới.

Bên cạnh triển vọng tích cực, vẫn phát sinh những hạn chế, khó khăn, thách thức. Trong nước, tình hình sản xuất kinh doanh một số lĩnh vực khó khăn, nhất là chi tiêu đầu vào cho sản xuất; áp lực trả nợ trái phiếu doanh nghiệp đến hạn lớn; nợ xấu chưa có dấu hiệu suy giảm. Thị trường bất động sản có dấu hiệu phục hồi, tuy nhiên khó khăn, vướng mắc của thị trường này vẫn còn nhiều, việc triển khai gói tín dụng 145 nghìn tỷ đồng cho nhà ở xã hội chưa đáp ứng kỳ vọng.

Đặc biệt, tình hình khu vực, quốc tế còn nhiều bất ổn, rủi ro, trong đó nổi lên xu hướng bảo hộ thương mại của một số nước lớn, là đối tác thương mại chính của Việt Nam như Hoa Kỳ, có thể làm ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của Việt Nam trong thời gian tới.

Trước những diễn biến phức tạp của nền kinh tế, HSC không thể đưa ra bất kỳ bảo đảm nào liên quan đến sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam trong tương lai. Suy thoái của nền kinh tế có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của HSC. Tuy nhiên, HSC cam kết nỗ lực tối đa trong việc kiểm soát và nhận diện sớm các rủi ro có thể xảy ra và xây dựng các biện pháp khắc phục phù hợp nhất cũng như không ngừng cải thiện chất lượng sản phẩm, dịch vụ, hoàn thiện hệ thống quản lý nội bộ nhằm giữ vững thị phần trong các lĩnh vực kinh doanh.

1.1. Lạm phát

Lạm phát có xu hướng tăng lên, trong năm 2024 lạm phát tiếp tục được kiểm soát trong ngưỡng chính phủ đặt ra từ 4% - 4,5% cho cả năm 2024. CPI bình quân quý IV/2024 tăng 2,87% so với quý IV/2023 trong đó: hàng hóa và dịch khác tăng 6,97%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 6,29%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 4,81%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 4,15%; đồ uống và thuốc lá tăng 2,33%; văn hóa, giải trí và du lịch tăng 2,20%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 1,41%; may mặc, mũ nón và giày dép tăng 1,14%; bưu chính, viễn thông giảm 0,52%; giáo dục giảm 0,81%; giao thông giảm 2,49%. Tính chung cả năm 2024, CPI tăng 3,63% so với năm trước, trong đó: Hàng hóa và dịch khác tăng 6,97%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 6,29%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 4,81%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 4,15%; đồ uống và thuốc lá tăng 2,33%; văn hóa, giải trí và du lịch tăng 2,20%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 1,41%; may mặc, mũ nón và giày dép tăng 1,14%; bưu chính, viễn thông giảm 0,52%; giáo dục giảm 0,81%; giao thông giảm 2,49%.

CPI bình quân năm 2024 tăng 3,63% so với năm 2023, dưới mức mục tiêu Quốc hội đề ra, do một số nguyên nhân chủ yếu. Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 4,03%, chủ yếu do giá gạo tăng 15,93%, thực phẩm tăng 2,7%, nhóm ăn uống ngoài gia đình tăng 3,99% do nhu cầu tiêu dùng và chi phí nhân công tăng. Nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 5,2%, trong đó giá điện sinh hoạt tăng 7,68% và nước sinh hoạt tăng 8,33%. Nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 7,16% do điều chỉnh giá theo Thông tư của Bộ Y tế. Giáo dục tăng 5,37% do tăng học phí tại một số địa phương, và giao thông tăng nhẹ 0,76%. Tổng hợp, các yếu tố này góp phần đáng kể vào mức tăng CPI chung.

Một số yếu tố chính có thể ảnh hưởng đến rủi ro lạm phát trong thời gian tới bao gồm mất cân đối cung - cầu trên thị trường hàng hóa, điều chỉnh giá các mặt hàng do Nhà nước quản lý (như giá điện, nước, y tế, giáo dục), thay đổi chính sách tiền tệ, thay đổi chính sách tài khóa, biến động giá hàng hóa thế giới (đặc biệt là giá dầu).

Những biến động về lạm phát kể trên sẽ ảnh hưởng ít nhiều đến tình hình kinh doanh và lợi nhuận của HSC trong thời gian tới. HSC luôn chủ động cập nhật các thông tin về lạm phát cũng như giá cả trên thị trường để kịp thời đưa ra những chính sách, kế hoạch kinh doanh phù hợp.

1.2. Lãi suất

Lãi suất là một yếu tố rất nhạy cảm đối với nền kinh tế, ảnh hưởng trực tiếp đến tiết kiệm, và đầu tư, sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực chứng khoán nói riêng, cũng như các nhà đầu tư chứng khoán.

Rủi ro về lãi suất đối với một doanh nghiệp xuất hiện khi chi phí trả lãi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận. Mức rủi ro về lãi suất là khác nhau giữa các ngành tùy theo cơ cấu nợ vay của các ngành đó. Mức lãi suất càng cao thì doanh nghiệp càng khó khăn trong việc huy động vốn đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

Năm 2024, trong bối cảnh ưu tiên mục tiêu tăng trưởng, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) tiếp tục duy trì chính sách tiền tệ nới lỏng, tạo điều kiện để các tổ chức tín dụng tiếp tục duy trì mặt bằng lãi suất cho vay ở mức thấp, hỗ trợ nền kinh tế.

Đợt hạ lãi suất gần đây nhất của NHNN là tháng 6 năm 2023. NHNN ban hành Quyết định số 1123/QĐ-NHNN ngày 16/6/2023 về lãi suất tái cấp vốn, lãi suất tái chiết khấu, lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ của NHNN đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Theo đó, lãi suất tái cấp vốn là 4,5%/năm. Lãi suất tái chiết khấu là 3%/năm. Lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ của NHNN đối với tổ chức tín dụng là 5,0%/năm. NHNN ban hành Quyết định số 2411/QĐ-NHNN ngày 01/11/2024 về mức lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, theo đó mức lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng là 4,75%/năm. Cùng ngày, NHNN ban hành Quyết định số 1125/QĐ-NHNN ngày 16/6/2023 về mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VND của tổ chức tín dụng đối với khách hàng vay để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ một số lĩnh vực, ngành kinh tế theo quy định tại Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016. Theo đó, lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VND của tổ chức tín dụng đối với khách hàng vay để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ một số lĩnh vực, ngành kinh tế là 4,0%/năm; Lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VND của Quỹ tín dụng nhân dân và Tổ chức tài chính vi mô đối với các nhu cầu vốn này là 5,0%/năm.

Kể từ tháng 9 năm 2024 đến nay, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đã có 03 đợt giảm lãi suất, hạ biên độ lãi suất tham chiếu về mức 4,25%-4,5%. Việc hạ lãi suất của Fed trong thời gian qua và kì vọng sẽ được tiếp tục triển khai trong thời gian tới sẽ giúp giảm áp lực lên mặt bằng lãi suất của Việt Nam trong năm 2025.

Việc biến động lãi suất khó lường giữa các nước trên thế giới và Việt Nam, phần nào làm cho việc dự đoán, đánh giá ảnh hưởng của lãi suất tác động đến doanh nghiệp càng khó hơn. Để hạn chế các rủi ro trên, HSC với đội ngũ nhân sự là những cố vấn, chuyên gia kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực tài chính tiền tệ thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình lãi suất và phân tích diễn biến cũng như ảnh hưởng của nó tới thị trường chứng khoán để có biện pháp đối phó kịp thời, nhằm hạn chế và giảm thiểu rủi ro xảy ra.

1.3. Tỷ giá

Hoạt động kinh doanh của các công ty chứng khoán nói chung và HSC nói riêng ít chịu sự tác động trực tiếp từ việc biến động tỷ giá. Tuy nhiên, hoạt động kinh doanh có thể bị ảnh hưởng ở một mức độ nhất định thông qua sự tác động của tỷ giá hối đoái đến thị trường chứng khoán.

Tỷ giá hối đoái tác động đáng kể đến nền kinh tế và thị trường chứng khoán thông qua việc tác động tới các doanh nghiệp xuất nhập khẩu, cán cân thanh toán và sự di chuyển của các nguồn vốn đầu tư. Theo cơ chế quản lý hiện tại, tỷ giá phản ánh quan hệ cung cầu giữa các đơn vị tiền tệ khác nhau và đặt dưới sự quản lý, điều tiết của Nhà nước. Tuy nhiên, nhìn chung công tác quản lý tỷ giá là một vấn đề khó khăn và đôi khi tỷ giá biến động trái chiều với ý muốn chủ quan của các nhà quản lý. Nhận thức được sự biến động tỷ giá ảnh hưởng đến nền kinh tế và thị trường chứng khoán, HSC thường xuyên phân tích, đánh giá, lường trước về sự biến động của tỷ giá và các tác động của tỷ giá đến thị trường chứng khoán, nhằm hạn chế một cách tối đa tác động bất lợi đối với hoạt động kinh doanh của HSC.

2. Rủi ro về luật pháp

HSC là công ty cổ phần hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật chuyên ngành khác có liên quan. Bất cứ sự thay đổi nào về pháp luật và môi trường pháp lý liên quan đều có tác động đến hoạt động kinh doanh của HSC.

HSC hoạt động theo mô hình công ty niêm yết và là công ty chứng khoán thành viên, mọi hoạt động của HSC được giám sát bởi hệ thống các cơ quan nhà nước bao gồm: Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC), Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNX), Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE), Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC), Tổng cục thuế và được điều chỉnh bởi hệ thống văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán..., các văn bản pháp luật, các nghị định và các thông tư hướng dẫn liên quan. Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực chứng khoán cũng đang trong quá trình sửa đổi bổ sung để hoàn thiện, do đó bất kỳ sự thay đổi nào về mặt chính sách sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của HSC. Mặt khác rủi ro này cũng xuất hiện khi các công ty chứng khoán không tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật, thực

hiện các giao dịch không được cho phép của pháp luật dẫn đến những tổn thất nặng nề và tổn hại uy tín của HSC.

Để hạn chế các tác động do rủi ro pháp luật tạo ra, HSC với đội ngũ nhân sự là các luật sư, chuyên gia pháp lý giàu kinh nghiệm có trình độ chuyên môn cao am hiểu về thị trường tài chính tiền tệ nói chung và thị trường chứng khoán nói riêng thường xuyên cập nhật các thay đổi về quy định pháp lý, đồng thời bảo đảm cho mọi hoạt động của HSC theo đúng các quy định của pháp luật, tháo gỡ những khó khăn về pháp lý có thể xảy ra trong quá trình hoạt động.

3. Rủi ro đặc thù

3.1. Rủi ro trong hoạt động Môi giới Khách hàng

Hoạt động môi giới trong bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam còn non trẻ so với khu vực và trên thế giới, kinh nghiệm và kiến thức sử dụng các dịch vụ đầu tư của khách hàng còn nhiều hạn chế, việc cạnh tranh giữa các công ty chứng khoán trong việc tìm kiếm nguồn nhân sự có trình độ và đạo đức nghề nghiệp cao, dẫn đến các rủi ro trong hoạt động môi giới, cụ thể:

- Rủi ro đạo đức nghề nghiệp do các cá nhân vi phạm đạo đức trong hành nghề môi giới nhằm trục lợi, gây tổn thất cho khách hàng và HSC thông qua các hành vi gian dối, giả mạo, các giao dịch xung đột lợi ích nhằm mang lại nguồn lợi cho cá nhân.
- Rủi ro sai sót, nhầm lẫn khi thực hiện giao dịch của khách hàng có thể xảy ra với tần suất lớn do áp lực đặc thù của ngành nghề chứng khoán cần sự nhanh chóng và khối lượng lớn.
- Rủi ro khác liên quan đến hạ tầng công nghệ thông tin không ổn định, hay rủi ro pháp lý liên quan đến các sản phẩm tài chính và rủi ro cạnh tranh thiếu lành mạnh giữa các công ty chứng khoán.

Để hạn chế các rủi ro có thể xảy ra, ngay từ những ngày đầu thành lập HSC đã xây dựng văn hóa làm việc chuyên nghiệp, đồng thời ban hành quy chế quản lý và hoạt động của bộ phận môi giới, đề cao giá trị đạo đức nghề nghiệp và xử lý nghiêm khắc tất cả các trường hợp vi phạm đạo đức và nguyên tắc hành nghề môi giới.

Nhân sự thuộc hoạt động môi giới được tuyển chọn, khảo sát đánh giá và đào tạo thường xuyên để nâng cao trình độ và nhận thức rủi ro. Bên cạnh đó, HSC có hệ thống kiểm soát độc lập bao gồm quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ được duy trì hoạt động liên tục, thực hiện các đánh giá độc lập, khách quan nhằm phát hiện kịp thời và ngăn chặn các sự kiện rủi ro.

Ngoài những biện pháp kể trên, HSC cũng liên tục cải tiến hệ thống công nghệ thông tin hiện đại cho hoạt động giao dịch và môi giới cho khách hàng. Hệ thống giao dịch của HSC cho phép khách hàng giao dịch online, truy cập kiểm tra sổ dư và truy xuất các giao dịch đã thực

hiện và tự kiểm soát giao dịch. Các kết quả giao dịch được lưu trữ hoàn chỉnh và được thông báo cho khách hàng bằng tin nhắn sau khi có kết quả khớp lệnh.

3.2. **Rủi ro trong hoạt động Tư vấn Khách hàng**

Với phương châm hướng tới lợi ích của khách hàng, bảo toàn và gia tăng tài sản cho nhà đầu tư. Trong những năm qua HSC thường xuyên tổ chức nhiều hoạt động hướng tới khách hàng như tổ chức các khóa đào tạo phân tích cho nhà đầu tư, tổ chức các buổi trao đổi nhằm cung cấp thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, ý tưởng và giải pháp đầu tư cho khách hàng, đưa ra các chiến lược đầu tư cho khách hàng lựa chọn. Đồng thời HSC cũng thường xuyên tổ chức các đợt đi thăm doanh nghiệp, lựa chọn các doanh nghiệp lớn, có triển vọng để tìm kiếm các cơ hội đầu tư cho khách hàng và cho chính HSC. Đây cũng là dịp kiểm định tính chính xác của thông tin nhằm giảm thiểu rủi ro thông tin sai lệch hoặc thiếu tính thực tế, nhờ vậy hạn chế rủi ro thua lỗ khi đầu tư và khi đưa ra khuyến nghị cho khách hàng.

Bên cạnh đó, HSC đã và đang triển khai, phát triển đội ngũ chuyên viên quản lý tài khoản, chuyên viên môi giới với trình độ chuyên môn cao được đào tạo trong và ngoài nước, tuân thủ nghiêm ngặt quy tắc đạo đức nghề nghiệp và các quy định của pháp luật nhằm gia tăng chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng. Đội ngũ nghiên cứu và phân tích của HSC được đánh giá là một trong những đội ngũ nhiều kinh nghiệm tại Việt Nam, mỗi ngày đều đưa ra các báo cáo nhận định thị trường nhằm mang lại cho khách hàng một cái nhìn sâu và rộng hơn về diễn biến nền kinh tế và thị trường.

3.3. **Rủi ro trong hoạt động Tự doanh Chứng khoán**

Hoạt động tự doanh là hoạt động kinh doanh chứng khoán niêm yết và chưa niêm yết bằng nguồn vốn chủ sở hữu của HSC. Do đó, biến động giá chứng khoán nói riêng và biến động của thị trường chứng khoán nói chung sẽ là rủi ro ảnh hưởng trực tiếp tới kết quả kinh doanh hàng năm của HSC.

Để hạn chế rủi ro này, HSC đã thành lập một bộ phận chuyên biệt nhằm đầu tư lựa chọn, phân tích đánh giá các danh mục đầu tư có tính khả thi, các ngành nghề trọng điểm và có nhiều cơ hội tăng trưởng trong tương lai. HSC tập trung xây dựng chiến lược kinh doanh ngắn hạn và dài hạn dựa trên những đánh giá kỹ lưỡng tình hình biến động của thị trường, cập nhật thông tin các công ty đã đầu tư hoặc dự định đầu tư. Phối hợp với bộ phận nghiên cứu và phân tích, bộ phận tự doanh của HSC có thể xem xét thị trường đã đạt mức lợi nhuận kỳ vọng hay chưa, hoặc dự đoán được biến động của danh mục và từ đó có quyết định kịp thời.

3.4. **Rủi ro trong hoạt động Bảo lãnh phát hành chứng khoán**

Bảo lãnh phát hành chứng khoán là việc cam kết với tổ chức phát hành nhận mua một phần hoặc toàn bộ chứng khoán của tổ chức phát hành để bán lại hoặc mua số chứng khoán còn

lại chưa được phân phối hết hoặc cố gắng tối đa để phân phối số chứng khoán cần phát hành của tổ chức phát hành.

Rủi ro lớn nhất có thể phát sinh từ hoạt động này đối với công ty chứng khoán chính là khả năng đảm bảo thanh toán cho đợt phát hành của công ty chứng khoán. Rủi ro này chủ yếu đến từ các hợp đồng bảo lãnh với phương thức cam kết chắc chắn vì với phương thức này, công ty chứng khoán phải mua lại toàn bộ số lượng chứng khoán chưa bán hết. Bên cạnh đó, việc nắm giữ các chứng khoán này có khả năng ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh của công ty.

Vì vậy, để hạn chế rủi ro từ hoạt động này, HSC đã định hướng và xây dựng các tiêu chuẩn cụ thể trong việc xác định, lựa chọn doanh nghiệp được bảo lãnh; đồng thời, chuẩn hóa các quy trình cho việc thực hiện nghiệp vụ từ nhân viên đến cấp có thẩm quyền nhằm đảm bảo cho việc quản trị rủi ro phù hợp. HSC cũng không ngừng nâng cao năng lực tài chính và đáp ứng các chỉ tiêu về an toàn tài chính theo đúng quy định pháp luật. Do khẩu vị rủi ro và hệ thống quản lý rủi ro chặt chẽ, nhiều năm qua, HSC hầu như không thực hiện cung cấp bảo lãnh phát hành chắc chắn cho doanh nghiệp nào.

3.5. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà HSC phải gánh chịu tổn thất tài chính do một bên tham gia trong một công cụ tài chính không thực hiện nghĩa vụ hoặc cam kết đã ký với HSC. Rủi ro này phát sinh chủ yếu từ tiền gửi ngân hàng, các tài sản tài chính, các khoản phải thu và tài sản khác.

Tiền gửi ngân hàng

Tất cả các khoản tiền gửi ngân hàng của HSC được gửi tại các tổ chức tín dụng mà Ban Điều hành tín nhiệm hoặc nằm trong danh sách được Nhà nước cấp phép thực hiện thanh toán và bù trừ. Số dư với ngân hàng được theo dõi thường xuyên bởi Bộ phận Ngân quỹ theo chính sách của HSC và được báo cáo định kỳ cho Ban Điều hành. HSC nhận định rủi ro tín dụng liên quan đến hoạt động tiền gửi và chứng chỉ tiền gửi là thấp.

Cho vay ký quỹ

Rủi ro tín dụng phát sinh khi công ty chứng khoán không thể thu hồi đủ nợ sau khi xử lý toàn bộ tài sản đảm bảo của khách hàng, hoặc không thể xử lý tài sản đảm bảo do cổ phiếu mất thanh khoản, giá giảm sâu hoặc bị hủy niêm yết hoặc khách hàng không bổ sung tài sản đảm bảo. Để giảm thiểu rủi ro này, HSC đã thực hiện các biện pháp như sau: danh sách chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ được phê duyệt và cập nhật thường xuyên bởi Bộ phận Quản trị rủi ro Giao dịch ký quỹ dựa trên các tiêu chí về biến động giá, tính thanh khoản, định giá cổ phiếu dựa trên báo cáo phân tích tình hình tài chính, kinh doanh của doanh nghiệp; giám sát, đánh giá danh mục cổ phiếu làm tài sản đảm bảo để cập nhật kịp thời tình hình biến động của cổ phiếu cũng như đưa ra phương án giải quyết phù hợp.

Bộ phận Quản lý Cho vay ký quỹ có trách nhiệm liên tục rà soát báo cáo giao dịch ký quỹ bao gồm dư nợ, giá trị tài sản đảm bảo và tỷ lệ ký quỹ duy trì. Khi tỷ lệ ký quỹ duy trì giảm xuống thấp hơn mức duy trì nội bộ, hệ thống thông tin của HSC sẽ xuất lệnh yêu cầu khách hàng ký quỹ bổ sung. Khi tỷ lệ ký quỹ duy trì giảm xuống dưới ngưỡng tối thiểu nội bộ, HSC buộc phải thanh lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ.

Đầu tư trái phiếu

Hoạt động đầu tư trái phiếu gắn liền với rủi ro tổ chức phát hành trái phiếu mất khả năng thanh toán khi trái phiếu đến hạn hoặc tổ chức phát hành phát sinh yếu tố làm trái phiếu có nguy cơ mất thanh khoản. Để hạn chế rủi ro này, danh mục đầu tư trái phiếu của HSC chỉ bao gồm trái phiếu phát hành tăng vốn cấp 2 của các Ngân hàng lớn tại Việt Nam. Các đề xuất đầu tư vào trái phiếu đều được phê duyệt theo Chính sách Đầu tư của HSC và tuân thủ các hạn mức theo quy định pháp luật. Danh mục đầu tư trái phiếu luôn được theo dõi thường xuyên bởi Bộ phận Ngân quỹ và báo cáo định kỳ cho Ban Điều hành.

Các khoản phải thu

Đối với các khoản phải thu, HSC hạn chế rủi ro thanh toán bằng việc chỉ giao dịch với các đối tác mà HSC tin nhiệm và yêu cầu các biện pháp đảm bảo khi cần thiết.

3.6. Rủi ro hệ thống và an toàn thông tin

Những năm gần đây, càng có nhiều doanh nghiệp lớn tại Việt Nam bị tấn công mạng gây thiệt hại lớn về tài chính và danh tiếng. Chính vì vậy, HSC luôn đặt vấn đề rủi ro hệ thống và an toàn thông tin lên hàng đầu bằng việc xây dựng và tăng cường an ninh thông tin nhằm đảm bảo an toàn và sẵn sàng ứng phó với các rủi ro trên không gian mạng.

Hệ thống công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu dự phòng của HSC đảm bảo hoạt động liên tục và vận hành an toàn theo quy định pháp luật đối với công ty chứng khoán và phù hợp với tiêu chuẩn ISO 27001 về bảo mật và an toàn thông tin.

Đối với hệ thống dữ liệu, toàn bộ dữ liệu đều được sao lưu thường xuyên và có hệ thống lưu trữ chống mã hóa, dữ liệu sao lưu tách biệt với hệ thống. Hệ thống giám sát an toàn thông tin hoạt động liên tục 24/7 và thông báo ngay đến bộ phận phụ trách khi có sự kiện xâm phạm an toàn thông tin.

HSC thực hiện nghiêm ngặt quy trình giao dịch trực tuyến, quy trình kiểm soát rủi ro, sao lưu dự phòng hệ thống, dữ liệu và quy trình vận hành hệ thống công nghệ thông tin; xây dựng các biện pháp ứng phó và khắc phục các rủi ro về an toàn bảo mật tiềm ẩn. HSC thường xuyên rà soát, cập nhật và nâng cấp hệ thống bảo mật và an toàn thông tin nhằm ngăn chặn các sự cố và tấn công của tin tặc, nỗ lực tối đa để bảo vệ tài sản của HSC và khách hàng.

4. Rủi ro về đợt chào bán

4.1 Rủi ro của đợt chào bán

Sự thành công của đợt chào bán cổ phiếu của HSC sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường chứng khoán tại thời điểm chính thức chào bán, các yếu tố vĩ mô, tâm lý của các nhà đầu tư cũng như sự hấp dẫn của cổ phiếu HSC. Vì vậy, có thể có rủi ro không bán hết số cổ phiếu dự định chào bán. Trong trường hợp cổ phiếu không được chào bán hết như dự kiến, HĐQT sẽ chủ động tìm đối tượng khác (phù hợp với Phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ bất thường năm 2024 thông qua ngày 04/12/2024) để tiếp tục chào bán hoặc tìm kiếm nguồn vốn từ các nguồn vay khác hoặc điều chỉnh kế hoạch để đảm bảo việc thực hiện chiến lược kinh doanh đã đề ra.

4.2 Rủi ro của dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Từ ngày 02/11/2024, nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài tham gia đầu tư trên thị trường chứng khoán Việt Nam, trường hợp mua cổ phiếu không yêu cầu phải có đủ tiền khi đặt lệnh như quy định tại Thông tư số 120/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính, điều này tương đồng với thông lệ của thị trường quốc tế, góp phần đưa mục tiêu về nâng hạng thị trường đến gần hơn. Từ đó, mở ra cơ hội gia tăng về quy mô và thanh khoản cho thị trường chứng khoán trong thời gian tới.

HSC phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ nhằm mục đích bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ và tự doanh. Phương án sử dụng vốn của HSC được đánh giá là phù hợp với xu thế thị trường cũng như định hướng phát triển của HSC trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam đang dần hồi phục và thị trường chứng khoán Việt Nam còn nhiều tiềm năng phát triển trong tương lai.

Cho vay giao dịch ký quỹ và tự doanh là hai mảng hoạt động đem lại lợi nhuận cao nhất cho HSC. Trong 5 năm gần đây, đặc biệt là giai đoạn Covid 19, thị trường chứng khoán trải qua nhiều đợt biến động lớn, có những lúc VN-Index còn 653 điểm (tháng 3/2020) hay 911 điểm (15/11/2022) nhưng hai hoạt động này vẫn đem lại lợi nhuận cho HSC, phần nào cho thấy năng lực quản trị rủi ro của Công ty đối với hai hoạt động này.

Tuy nhiên, trước những biến động không lường được của tình hình kinh tế - chính trị trong nước và quốc tế, rủi ro trong việc sử dụng nguồn vốn từ đợt chào bán có khả năng xảy ra khi hoạt động kinh doanh của HSC không đạt hiệu quả như mong đợi. Do đó, nhà đầu tư cần đánh giá cẩn trọng về rủi ro này.

Để giảm thiểu rủi ro này, HSC chủ động nhận diện, đánh giá các rủi ro có khả năng xảy ra, từ đó áp dụng phương thức phòng ngừa rủi ro phù hợp, cũng như nghiên cứu, nâng cao hiệu quả trong các quyết định đầu tư, sử dụng nguồn vốn.

5. Rủi ro pha loãng

5.1 Rủi ro pha loãng giá cổ phiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền

Trường hợp giá chào bán thấp hơn giá giao dịch tại ngày giao dịch không hưởng quyền

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền, nếu giá chào bán thấp hơn giá đóng cửa của ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền thì giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ bị điều chỉnh theo tỷ lệ cổ phiếu HCM được phát hành thêm.

Cổ phiếu của HSC đang được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán HCM. Lượng cổ phiếu chào bán đợt này sẽ khiến cho tổng số cổ phiếu lưu hành dự kiến của HSC tăng lên 50% so với số cổ phiếu lưu hành hiện tại. Do đó, tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, giá của cổ phiếu HSC sẽ được điều chỉnh kỹ thuật theo công thức sau:

$$P = \frac{P_{t-1} + (I_R \times P_R)}{1 + I}$$

Trong đó:

- P là giá thị trường của cổ phiếu sau khi bị pha loãng
- $P(t-1)$ là giá giao dịch của cổ phiếu trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền
- P_R là giá phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu.
- I_R là tỷ lệ vốn tăng của đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu
- I là tỷ lệ vốn tăng cho đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu

Ví dụ: Giá giao dịch của cổ phiếu HSC ngày trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền là 40.000 đồng/cổ phiếu. Giá phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu. Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu là 2:1. Như vậy giá thị trường của cổ phiếu sau khi bị pha loãng sẽ là:

Giá thị trường (điều chỉnh) = $(40.000 + 0,5 * 10.000) / (1 + 0,5) = 30.000$ đồng/cổ phiếu.

Trường hợp giá chào bán cao hơn giá giao dịch tại ngày giao dịch không hưởng quyền

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền, nếu giá chào bán cao hơn hoặc bằng giá đóng cửa của ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền thì theo quy định tại Khoản 4, Điều 31 Quyết định số 22/QĐ-HĐTV ngày 18/04/2025 của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam quy định như sau:

Trường hợp giao dịch chứng khoán không được hưởng cổ tức và các quyền kèm theo, giá tham chiếu tại ngày không hưởng quyền được xác định theo nguyên tắc lấy giá đóng cửa của

ngày giao dịch gần nhất điều chỉnh theo giá trị cổ tức được nhận hoặc giá trị của các quyền kèm theo, ngoại trừ các trường hợp sau:

- Doanh nghiệp phát hành thêm cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng với giá phát hành cao hơn hoặc bằng giá đóng cửa của ngày giao dịch liền trước ngày không hưởng quyền sau khi đã điều chỉnh các quyền khác (nếu có).*
- Doanh nghiệp trả cổ tức bằng tiền với giá trị số tiền lớn hơn hoặc bằng giá đóng cửa của cổ phiếu trong ngày giao dịch liền trước ngày không hưởng quyền.*
- Doanh nghiệp thực hiện trả cổ tức/thưởng bằng cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu."*

Như vậy, trường hợp này giá tham chiếu của cổ phiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền sẽ không bị điều chỉnh.

5.2 Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS)

Thu nhập trên mỗi cổ phiếu được tính theo công thức:

$$EPS = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế} - \text{Cổ tức cổ phiếu ưu đãi}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

Mức độ pha loãng EPS trong đợt chào bán này được đánh giá như sau:

- Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2024 của HSC là 1.040 tỷ đồng và số cổ phiếu lưu hành bình quân trong năm 2024 là 634.980.604 cổ phiếu. Khi đó EPS năm 2024 trước đợt chào bán là 1.637 đồng.
- Việc chào bán dự kiến thực hiện và hoàn thành trong năm 2025, lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2025 theo kế hoạch của HSC là 1.282 tỷ đồng. Đợt chào bán cổ phiếu lần này sẽ làm cho số lượng cổ phiếu đang lưu hành của HSC tăng thêm, có thể ảnh hưởng đến thu nhập trên mỗi cổ phiếu.

Chỉ số thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do tổng số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành sẽ chưa tạo ra ngay doanh thu, lợi nhuận như kỳ vọng. Do đó, nhà đầu tư cần đánh giá cẩn trọng về rủi ro này.

5.3 Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BVPS)

Việc phát hành thêm cổ phiếu cũng có thể khiến giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BVPS) giảm khi số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên. Khi đó, BVPS sẽ được tính với công thức:

$$BVPS = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu tại ngày 31/12/2024 là 14.506 đồng. Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách/ cổ phiếu sẽ giảm.

5.4 Rủi ro pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Việc phát hành một lượng lớn cổ phiếu ra thị trường cho cổ đông hiện hữu tạo ra một lượng cung lớn trên thị trường. Đối với các cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này, tỷ lệ sở hữu cổ phiếu hay quyền bỏ phiếu của các cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm xuống.

Các rủi ro từ việc pha loãng cổ phiếu nêu trên không phải bao giờ cũng xảy ra và mức độ rủi ro phụ thuộc vào tình hình thị trường cũng như hiệu quả hoạt động kinh doanh của HSC. Tuy nhiên, những rủi ro này cũng có những tác động trực tiếp cũng như gián tiếp đến lợi ích của nhà đầu tư sở hữu cổ phiếu của HSC, vì vậy nhà đầu tư cần có những đánh giá cẩn trọng về vấn đề nêu trên.

6. Rủi ro quản trị công ty

Rủi ro quản trị công ty là rủi ro xuất phát từ quản trị công ty yếu kém, ảnh hưởng lớn đến sự phát triển lâu dài và bền vững của một doanh nghiệp, gây thiệt hại cho cổ đông. Trong bất kỳ ngành nghề kinh doanh nào, lựa chọn cơ cấu quản trị, cơ cấu tổ chức quản trị rủi ro phù hợp là nền tảng cần thiết đối với chiến lược quản trị rủi ro của doanh nghiệp. Để có thể đạt hiệu quả cao, khung quản trị rủi ro của doanh nghiệp cần được thiết kế phù hợp với văn hóa và chiến lược của công ty. Đánh giá đúng vai trò của quản trị công ty và quan tâm đến quản trị công ty từ những vấn đề cơ bản nhất là giải pháp hữu hiệu để phòng ngừa rủi ro.

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ, HSC đã tạo lập được vị thế vững chắc trên thị trường dựa trên nền tảng đội ngũ có nhiều kinh nghiệm. HSC luôn chú trọng tập trung đào tạo, phát triển đội ngũ quản lý có trình độ cao, tạo dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp. Đối với đợt chào bán cổ phiếu này, Hội đồng Quản trị đã đề ra phương án tăng vốn khả thi và được ĐHĐCĐ thông qua. Điều này cho thấy sự tin tưởng của cổ đông vào sự khả thi của phương án phát triển HSC và qua đó có thể nhận thấy rủi ro từ hoạt động quản trị của HSC là không lớn.

7. Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro nêu trên, một số rủi ro mang tính bất khả kháng tuy rất hiếm khi xảy ra, nhưng nếu xảy ra cũng sẽ ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của HSC. Các rủi ro khác có thể kể đến như chiến tranh, dịch bệnh, thiên tai, khủng bố... HSC đã thực hiện các phương án giúp giảm thiểu các thiệt hại do các rủi ro này gây ra như chủ động mua bảo hiểm, xây dựng các kịch bản ứng phó với khủng hoảng...

III. CÁC KHÁI NIỆM

Từ, nhóm từ	Diễn giải
HSC/Tổ chức phát hành	: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
CTCP/CP	: Công ty Cổ phần/Cổ phiếu
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	: Hội đồng quản trị
BKS	: Ban Kiểm soát
SGDCK	: Sở Giao dịch Chứng khoán
CMND/ CCCD	: Chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân
CBNV	: Cán bộ nhân viên
CNĐKDN	: (Giấy) Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
TNHH	: Trách nhiệm hữu hạn
BCTC	: Báo cáo tài chính
LNST	: Lợi nhuận sau thuế
VCSH	: Vốn chủ sở hữu
HĐKD	: Hoạt động kinh doanh
TSLĐ	: Tài sản lưu động
TSCĐ	: Tài sản cố định
UBCKNN	: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
HSX/ HOSE	: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
KDCK	: Kinh doanh chứng khoán
HNX	: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
TTCK	: Thị trường chứng khoán
TVLK	: Thành viên lưu ký
KH&ĐT	: Sở Kế hoạch và Đầu tư

BẢN CÁO BẠCH

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Giới thiệu chung về Tổ chức phát hành

Tên công ty	: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Tên công ty viết bằng tiếng Anh	: Ho Chi Minh City Securities Corporation
Tên viết tắt	: HSC
Mã cổ phiếu	: HCM
Sàn niêm yết	: HOSE
Trụ sở chính	: Tầng 2, 5, 6, 7, 11 & 12 Tòa nhà AB, 76A Lê Lai, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại	: 028 3823 3299
Fax	: 028 3823 3301
Website	: www.hsc.com.vn
Logo	: 
Giấy CNĐKDN	: 0302910950 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29 tháng 4 năm 2003 và cấp thay đổi lần thứ 8 ngày 12 tháng 02 năm 2025
Giấy phép HĐKD	: Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 11/GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam cấp ngày 29 tháng 4 năm 2003. Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán đã được điều chỉnh nhiều lần và lần gần nhất số 85/GPĐC-UBCK cấp ngày 15 tháng 11 năm 2024
Vốn điều lệ hiện tại	: 7.208.115.320.000 đồng (Bằng chữ: Bảy nghìn hai trăm linh tám tỷ một trăm mười lăm triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng)
Vốn thực góp hiện tại	: 7.208.115.320.000 đồng (Bằng chữ: Bảy nghìn hai trăm linh

tám tỷ một trăm mười lăm triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng)

Người đại diện pháp luật : Ông Trịnh Hoài Giang

Tài khoản ngân hàng : 1190051808

Nơi mở : Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh
Nam Kỳ Khởi Nghĩa

Ngành nghề kinh doanh chính:

Theo giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 11/GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam cấp ngày 29 tháng 4 năm 2003, và giấy phép điều chỉnh số 165/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam cấp ngày 19/11/2008; HSC được thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán sau đây:

- Môi giới chứng khoán
- Tự doanh chứng khoán
- Bảo lãnh phát hành chứng khoán
- Tư vấn đầu tư chứng khoán

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

2.1. Quá trình hình thành, phát triển

HSC là công ty môi giới chứng khoán và cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp tại Việt Nam. Thành lập vào năm 2003, sau 21 năm phát triển, vốn chủ sở hữu của HSC tăng lên 10.444 tỷ đồng (tương đương khoảng 414 triệu USD), giá trị vốn hóa đạt 841 triệu USD vào cuối năm 2024.

HSC cung cấp đa dạng các sản phẩm, dịch vụ tài chính phục vụ cho mọi phân khúc nhà đầu tư, từ các doanh nghiệp cần huy động vốn, đến các nhà đầu tư tổ chức và các nhà đầu tư cá nhân có nhu cầu tham gia thị trường, tư vấn giao dịch và quản lý tài sản. Bên cạnh đó, điểm khác biệt làm nên tên tuổi HSC trên thị trường chính là chất lượng phân tích vượt trội, cung cấp các báo cáo toàn diện về kinh tế vĩ mô, chiến lược thị trường và báo cáo phân tích về 88 doanh nghiệp thuộc 22 ngành hàng.

Là một trong những công ty chứng khoán cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư, HSC đã hợp tác với các tổ chức tài chính quốc tế như Goldman Sachs, Morgan Stanley và JP Morgan nhằm cung cấp dịch vụ tư vấn đầu tư và M&A cho cả bên mua và bên bán. Năng lực của HSC được minh chứng qua nhiều giải thưởng quốc tế danh giá như: “Ngân hàng đầu tư tốt nhất Việt Nam 2023 & 2024” của Alpha Shoutheast Asia, “Công ty tư vấn tài chính tốt nhất cho khách hàng

tổ chức và khách hàng doanh nghiệp 2023” của The Asset, “Ngân hàng đầu tư tốt nhất Việt Nam 2021” của Finance Asia,...

Sau hơn 20 năm hình thành và phát triển, HSC đã khẳng định được vị thế là đối tác tin cậy của các nhà đầu tư quốc tế tại Việt Nam.

2.2. Chặng đường phát triển

Từ khi thành lập năm 2003 đến nay, những tăng trưởng liên tục về vốn và quy mô hoạt động đã đưa HSC vươn lên trở thành một trong những công ty chứng khoán có hoạt động kinh doanh và năng lực tài chính lớn tại Việt Nam.

2003 – 2008

- HSC chính thức được thành lập với số vốn ban đầu là 50.000.000.000 đồng sau khi Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103001573 vào ngày 23/04/2003 và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy phép hoạt động kinh doanh số 11/GPHĐKD ngày 29/04/2003.
- Năm 2007, HSC thành lập chi nhánh Hà Nội tại số 6 Lê Thánh Tông, Quận Hoàn Kiếm.
- Năm 2008, HSC ra mắt hệ thống giao dịch trực tuyến VI-Trade cho phép giao dịch qua Internet.
- Tháng 06/2008, HSC hoàn tất tăng vốn điều lệ lên 394.634.000.000 đồng.

2009 – 2014

- Ngày 19/05/2009, HSC chính thức niêm yết trên sàn HOSE với mã cổ phiếu HCM.
- Năm 2009, HSC nâng cấp hệ thống giao dịch trực tuyến VI-Trade và ra mắt hệ thống giao dịch trực tuyến VIP-Trade, phiên bản cao cấp hơn với công nghệ thông tin giao dịch theo thời gian thực.
- Tháng 2/2011, HSC chuyển trụ sở chính và Trung tâm dữ liệu Công nghệ Thông tin tới địa điểm mới tại tòa nhà AB, 76A Lê Lai, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Năm 2012, HSC thực hiện kết nối trực tiếp với mạng lưới của Bloomberg và Reuters thông qua giao thức FIX (Financial Information Exchange – Trao đổi thông tin tài chính) – giao thức điện tử tiêu chuẩn quốc tế trong việc lưu thông thông tin trước và trong quá trình giao dịch.
- Năm 2013, HSC được công nhận đạt tiêu chuẩn ISO/IEC 27001:2005 cho nghiệp vụ “Cung cấp dịch vụ giao dịch trực tuyến và môi giới chứng khoán” do TUV Rheinland (CHLB Đức) cấp.
- Tháng 12/2013, HSC tăng vốn điều lệ lên 1.272.567.580.000 đồng.

- Năm 2014, HSC nhận Bằng khen của Bộ Tài Chính cho những đóng góp xây dựng và phát triển Sàn Giao dịch Chứng khoán Hà Nội giai đoạn 2009 – 2014.

2015 – 2020

- Năm 2015, HSC nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ vì những thành tích nổi bật đóng góp vào sự phát triển chung của thị trường chứng khoán Việt Nam giai đoạn 2010 – 2014.
- Tháng 05/2015, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh chấp thuận HSC là tổ chức tạo lập thị trường của quỹ hoán đổi danh mục ETF VFMVN30.
- Tháng 09/2015, HSC đạt giải thưởng quản trị công ty tốt nhất của khu vực Asean và các quốc gia năm 2015.
- HSC tiên phong đóng góp xây dựng thị trường phái sinh Việt Nam với sản phẩm giao dịch đầu tiên là Hợp đồng tương lai chỉ số VN30, được giao dịch lần đầu vào ngày 10/08/2017.
- Năm 2018, HSC ra mắt kênh môi giới khách hàng online: www.online.hsc.com.vn.
- Ngày 12/06/2019, HSC nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có đảm bảo của chứng khoán cơ sở MBB, là chứng quyền đầu tiên HSC phát hành.
- Tháng 09/2019, HSC hoàn tất tăng vốn điều lệ lên 3.058.822.630.000 đồng.
- Ngày 05/10/2020, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh chấp thuận HSC là tổ chức tạo lập thị trường của quỹ hoán đổi danh mục ETF VFMVN Diamond.
- Năm 2020, HSC ra mắt ứng dụng mở tài khoản trực tuyến với định danh điện tử - eKYC cho phép khách hàng mở tài khoản online và hệ thống giao dịch mới my.hsc.com.vn – nền tảng số tích hợp hỗ trợ nhà đầu tư giao dịch tất cả các sản phẩm tài chính trên cùng một ứng dụng.

2021 đến nay

- Tháng 01/2021, HSC quy tụ các phòng giao dịch tại TP.HCM về một địa chỉ duy nhất tại: Tầng 2, 5, 6, 7, 11 và 12 toà nhà AB, 76A Lê Lai, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Tháng 11/2021, HSC nhận bằng khen của Mặt trận Tổ quốc cho những đóng góp lớn cho Nhà nước trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19.
- Tháng 10/2023, HSC chính thức triển khai dịch vụ giao dịch Trái phiếu Riêng lẻ.
- Tháng 06/2024, HSC ra mắt hệ thống giao dịch mới HSC ONE – nền tảng giao dịch cho mọi nhu cầu tài chính.
- Tháng 10/2024, HSC hoàn tất tăng vốn điều lệ lên 7.208.115.320.000 đồng.

2.3. Danh hiệu và giải thưởng

Giải thưởng quốc tế

ALPHA SOUTH EAST ASIA



Nhà môi giới khách hàng tổ chức tốt nhất tại Việt Nam 2019

Ngân hàng đầu tư tốt nhất Việt Nam 2020, 2023, 2024

TRIPLE A COUNTRY



Nhà môi giới tốt nhất Việt Nam 2013, 2014, 2017, 2019, 2020, 2021

Công ty tư vấn tài chính tốt nhất cho khách hàng tổ chức và khách hàng doanh nghiệp 2024

HR ASIA AWARDS



Nơi làm việc tốt nhất châu Á 2023, 2024

ASIAMONEY



Công ty chứng khoán tốt nhất Việt Nam 2012

Top 3 Nhà môi giới khách hàng tổ chức tốt nhất Việt Nam 2014

Giải thưởng trong nước

NHỊP CẦU ĐẦU TƯ



Top 50 doanh nghiệp phát triển bền vững 2024

NHỊP CẦU ĐẦU TƯ



Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam năm 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023

ANPHABE



Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam 2023

Thương hiệu nhà tuyển dụng hấp dẫn 2022

FORBES VIỆT NAM



Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024

Giải thưởng quốc tế

ASIAN BANKER

Nhà Môi giới được Quản trị Tốt
nhất Khu vực Châu Á Thái Bình
Dương 2014

THE ASIAN BANKER
ANNUAL AWARDS FOR THE BEST IN ASIAN FINANCE



Giải thưởng trong nước

CUỘC BÌNH CHỌN DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT

Top 5 doanh nghiệp niêm
yết nhóm vốn hóa lớn quản
trị công ty tốt nhất 2020,
2021



FINANCE ASIA

Ngân hàng đầu tư tốt nhất Việt
Nam 2021

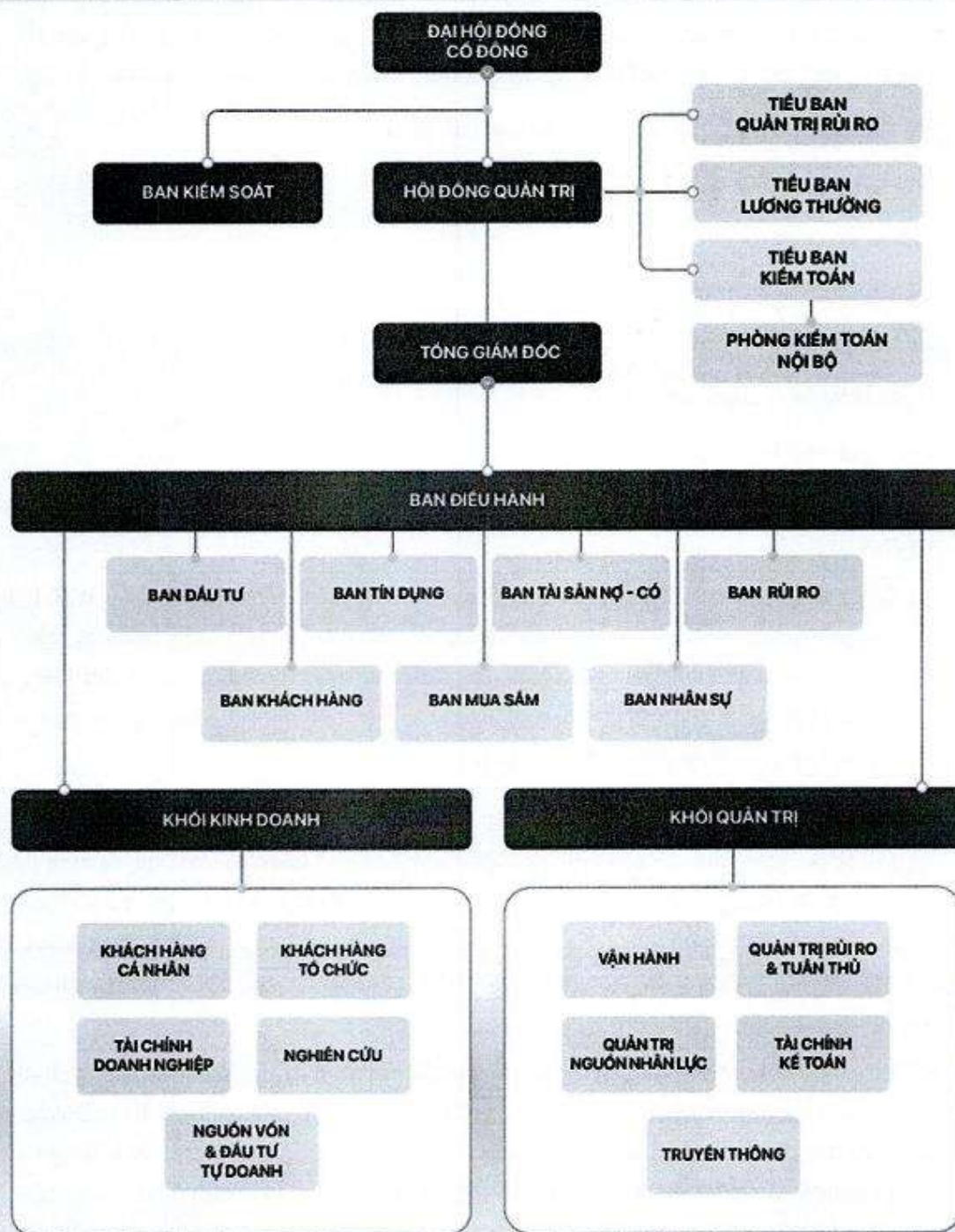


QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ

Doanh nghiệp niêm yết có
hoạt động Quan hệ nhà đầu
tư được các Định chế Tài
chính đánh giá cao nhất
2018, 2021

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]

3. Cơ cấu tổ chức HSC



Hiện nay, HSC có 01 trụ sở chính, 01 chi nhánh, 01 phòng giao dịch.

4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của HSC

HSC thiết lập cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý phù hợp với đặc điểm tình hình kinh doanh theo mô hình công ty cổ phần trên cơ sở tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của HSC, tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp và quy định của pháp luật có liên quan.

Tổ chức bộ máy quản lý hiện tại của HSC bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban Kiểm soát
- Ban Giám đốc
- Các phòng, ban chức năng

4.1. Đại hội đồng cổ đông

DHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của HSC theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của HSC.

DHĐCĐ có quyền bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên HĐQT, BKS, thông qua các báo cáo của HSC (bao gồm báo cáo tài chính, báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo của BKS); thông qua kế hoạch kinh doanh hàng năm của HSC; bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty, quyết định mức cổ tức thanh toán hàng năm, lựa chọn công ty kiểm toán; và các quyền khác theo các quy định cụ thể trong Điều lệ công ty.

4.2. Hội đồng quản trị

HĐQT là cơ quan quản lý của HSC, có toàn quyền nhân danh HSC để quyết định thực hiện các quyền và nghĩa vụ của HSC không thuộc thẩm quyền của DHĐCĐ. HĐQT chịu trách nhiệm đảm bảo hoạt động của HSC tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của HSC, đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến HSC.

HĐQT có quyền quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của HSC; quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý quan trọng tại HSC, quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại, đề xuất phát hành trái phiếu chuyển đổi và các quyền khác theo các quy định cụ thể tại Điều lệ công ty.

HĐQT hiện tại của HSC bao gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Johan Nyvene	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Lê Anh Minh	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Ông Andrew Colin Vallis	Thành viên độc lập HĐQT
4	Ông Trần Quốc Tú	Thành viên HĐQT
5	Ông Lê Hoàng Anh	Thành viên HĐQT
6	Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan	Thành viên độc lập HĐQT
7	Bà Phan Quỳnh Anh	Thành viên HĐQT

4.3. Các bộ phận trực thuộc HĐQT

Tiểu ban Quản trị rủi ro

Tiểu ban Quản trị rủi ro chịu trách nhiệm hỗ trợ HĐQT trong việc giám sát cơ cấu quản trị rủi ro của HSC.

Tiểu ban Quản trị Rủi ro được HĐQT bổ nhiệm và có các chức năng sau:

- Quy định chính sách, chiến lược quản lý rủi ro, các tiêu chuẩn đánh giá rủi ro; mức độ rủi ro tổng thể của HSC và từng bộ phận tại HSC;
- Đánh giá một cách độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách, quy trình rủi ro đã được thiết lập tại HSC;
- Kiểm tra, xem xét, và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản trị rủi ro trực thuộc ban Tổng giám đốc nhằm hoàn thiện hệ thống này;
- Các chức năng khác được quy định tại Điều lệ công ty.

Tiểu ban Nhân sự và Lương thưởng

Tiểu ban Nhân sự và Lương thưởng thành lập vào năm 2016, là cơ quan giúp việc cho HĐQT thực hiện một số quyền hạn và nhiệm vụ liên quan đến công tác nhân sự cấp cao, tiền lương, thưởng và phúc lợi nhân viên của HĐQT.

Tiểu ban Kiểm toán nội bộ

Tiểu ban Kiểm toán nội bộ hỗ trợ HĐQT trong việc đánh giá một cách độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách pháp luật, Điều lệ, các quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT; kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ trực thuộc

Ban Tổng Giám đốc nhằm hoàn thiện hệ thống này; đánh giá việc tuân thủ của hoạt động kinh doanh đối với các chính sách và quy trình nội bộ; tham mưu thiết lập các chính sách và quy trình nội bộ; đánh giá việc tuân thủ các quy định pháp luật, kiểm soát các biện pháp đảm bảo an toàn tài sản; đánh giá kiểm soát nội bộ thông qua thông tin tài chính và thông qua quá trình kinh doanh; đánh giá quy trình xác định, đánh giá và quản lý rủi ro kinh doanh; điều tra các vi phạm trong nội bộ HSC; và các chức năng khác theo quy định tại Điều lệ công ty.

4.4. Ban Kiểm soát

BKS do ĐHĐCĐ bầu ra để thực hiện giám sát HĐQT, Tổng Giám đốc trong việc điều hành, quản lý HSC. BKS chịu trách nhiệm trước pháp luật và ĐHĐCĐ về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình, bao gồm: kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính; thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và sáu tháng của HSC, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT; trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh hàng năm và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên; đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan; xem xét báo cáo của HSC về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi HĐQT chấp thuận; xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của Ban Tổng Giám đốc; xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của HSC, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của HSC bất cứ khi nào xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của ĐHĐCĐ hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều lệ; và các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty.

Trên cơ sở đơn xin từ nhiệm ngày 28/05/2024 của ông Phạm Nghiêm Xuân Bắc chức danh Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03/06/2024, các thành viên Ban kiểm soát thống nhất bầu bà Đặng Nguyệt Minh làm Trưởng Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ V (2021 – 2025) thay ông Phạm Nghiêm Xuân Bắc kể từ ngày 03/06/2024. Ngày 28/06/2024, HSC tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát của ông Phạm Nghiêm Xuân Bắc và bầu bổ sung bà Nguyễn Thị Xuân Dung là ứng viên thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ V (2021 – 2025) như Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ.

Hiện tại, BKS của HSC bao gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Phạm Nghiêm Xuân Bắc (Miễn nhiệm ngày 28/06/2024)	Trưởng BKS

BẢN CÁO BẠCH

STT	Họ và tên	Chức vụ
2	Bà Đặng Nguyệt Minh (Bổ nhiệm ngày 03/06/2024)	Trưởng BKS
3	Ông Trần Thái Phương	Thành viên BKS
4	Bà Nguyễn Thị Xuân Dung (Bổ nhiệm ngày 28/06/2024)	Thành viên BKS

4.5. Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm. Ban Tổng Giám đốc hiện tại bao gồm 01 Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của HSC, chịu sự giám sát của HĐQT và chịu trách nhiệm trước HĐQT, trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Ban Tổng Giám đốc gồm:

Họ và tên	Chức vụ
Ông Trịnh Hoài Giang	Tổng Giám đốc

4.6. Các phòng, ban chức năng

Có nhiệm vụ tham mưu cho Tổng Giám đốc về quản lý chỉ đạo trong lĩnh vực phụ trách, triển khai, cụ thể hóa công việc theo chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của HSC.

Khối Kinh doanh Khách hàng Cá nhân

Bao gồm các bộ phận: Môi giới, Nghiên cứu, Tư vấn quan hệ cổ đông, Phân phối chứng chỉ quỹ.

- Bộ phận Môi giới: có nhiệm vụ cung cấp các nghiệp vụ giao dịch để phục vụ cho nhu cầu giao dịch của các nhà đầu tư cá nhân trong và ngoài nước, tư vấn đầu tư, dịch vụ tài trợ giao dịch chứng khoán, quản lý tài khoản ủy thác.
- Bộ phận Nghiên cứu: có nhiệm vụ thu thập thông tin thị trường và cung cấp các báo cáo và nhận định về thị trường và công ty nhằm phục vụ cho việc cung cấp dịch vụ tư vấn đầu tư cho các khách hàng cá nhân trong và ngoài nước.
- Bộ phận Tư vấn quan hệ cổ đông: có nhiệm vụ cung cấp các sản phẩm / dịch vụ quan hệ cổ đông cho doanh nghiệp.
- Bộ phận Phân phối chứng chỉ quỹ: có nhiệm vụ phân phối chứng chỉ quỹ.

Khối Kinh doanh Khách hàng Tổ chức

Bao gồm các bộ phận: Môi giới Khách hàng tổ chức, và Quan hệ doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.

- Bộ phận Môi giới Khách hàng tổ chức có nhiệm vụ cung cấp các nghiệp vụ giao dịch để phục vụ cho nhu cầu giao dịch của các nhà đầu tư tổ chức trong và ngoài nước.
- Bộ phận Quan hệ doanh nghiệp và tư vấn đầu tư có nhiệm vụ sắp xếp các cuộc gặp gỡ, trao đổi doanh nghiệp, xúc tiến cơ hội hợp tác, đầu tư cho khách hàng.

Khối Nghiên cứu

Khối Nghiên cứu có nhiệm vụ thu thập và xử lý các thông tin thị trường, đưa ra các báo cáo phân tích về thị trường, về nền kinh tế, về ngành kinh tế, về công ty, báo cáo phân tích kỹ thuật và một số các phân tích đặc biệt khác phục vụ cho việc cung cấp dịch vụ tư vấn đầu tư cho các khách hàng tổ chức.

Khối Tài chính Doanh nghiệp

Khối Tài chính doanh nghiệp có nhiệm vụ xây dựng quan hệ với các doanh nghiệp và các nhà đầu tư tổ chức, từ đó cung cấp các dịch vụ tư vấn tài chính sau: Tư vấn niêm yết, tư vấn phát hành chứng khoán bao gồm phát hành thêm chứng khoán và chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO), tư vấn bảo lãnh phát hành chứng khoán, tư vấn huy động vốn theo các hình thức khác, tư vấn mua bán và sáp nhập doanh nghiệp, tư vấn cổ phần hóa, tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp, tư vấn quản trị công ty, tư vấn quan hệ nhà đầu tư, tư vấn công bố thông tin cho các công ty đại chúng và niêm yết.

Khối Nguồn vốn và Đầu tư Tự doanh

Bao gồm các Bộ phận Nguồn vốn, Bộ phận Tự doanh và Bộ phận Quản lý rủi ro cho vay ký quỹ.

Bộ phận Tự doanh sử dụng nguồn vốn của HSC thực hiện đầu tư các chứng khoán niêm yết, chứng khoán chưa niêm yết và các sản phẩm phái sinh (bao gồm hợp đồng tương lai chỉ số cổ phiếu). Ngoài ra, bộ phận này còn đảm nhiệm vai trò làm tổ chức tạo lập thị trường cho chứng chỉ quỹ ETF dựa trên chỉ số VN30, phát hành chứng quyền và làm tổ chức tạo lập thị trường và phòng ngừa rủi ro cho chứng quyền.

Bộ phận Nguồn vốn chịu trách nhiệm quản lý tài sản trên bảng cân đối của HSC thông qua hoạt động kinh doanh nguồn vốn nhân rồi. Các nghiệp vụ chính bao gồm đầu tư vào tiền gửi có kỳ hạn phù hợp với nhu cầu thanh khoản của HSC, đầu tư vào trái phiếu chính phủ và trái phiếu doanh nghiệp, thực hiện các nghiệp vụ repo liên quan đến trái phiếu, và chịu trách nhiệm thu xếp các nguồn vốn ngắn và dài hạn để cung cấp cho các bộ phận kinh doanh.

Bộ phận Quản lý rủi ro cho vay ký quỹ chịu trách nhiệm trong việc quản lý danh mục cho vay phù hợp với chiến lược phát triển kinh doanh của HSC và đảm bảo tuân thủ quy định về cho

vay ký quỹ hiện hành. Việc quản lý danh mục bao gồm việc lựa chọn danh mục cổ phiếu, xác định các giới hạn và tỷ lệ cho vay theo từng thời kỳ.

Khối Quản trị Rủi ro và Tuân thủ

HSC áp dụng mô hình ba tuyến phòng vệ trong quản trị rủi ro. Tuyến phòng vệ thứ nhất là các khối kinh doanh và quản lý, tuyến phòng vệ thứ hai là phòng Quản lý Rủi ro thuộc Khối Quản trị Rủi ro và Tuân thủ và tuyến phòng vệ thứ ba là bộ phận Kiểm toán Nội bộ. Việc phân chia trách nhiệm và duy trì hoạt động kiểm soát nội bộ chặt chẽ và phù hợp sẽ giúp HSC đạt được các kế hoạch kinh doanh và phát triển một cách bền vững. HSC áp dụng các nguyên tắc quản trị và hoạt động dưới đây:

- Quản trị rủi ro một cách có hệ thống trong tất cả các hoạt động kinh doanh và quản lý hàng ngày của HSC, ngăn ngừa xung đột lợi ích, đặc biệt trong việc ban hành các quyết định quan trọng và giao dịch, đầu tư chứng khoán;
- Đảm bảo chính sách, quy trình, quy chế của HSC được soạn thảo phù hợp pháp luật, đồng bộ và được triển khai áp dụng nhất quán;
- Áp dụng các biện pháp theo dõi, kiểm tra, giám sát để đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, chính sách và quy trình nội bộ; và
- Các sai sót, vi phạm, sự cố phải được xử lý kịp thời, nhanh chóng trên cơ sở giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ pháp luật và chính sách, quy trình nội bộ.

Khối Quản trị Rủi ro và Tuân thủ bao gồm 3 phòng chức năng: Quản lý rủi ro, Tuân thủ và Pháp chế.

- Phòng Quản lý rủi ro: Chịu trách nhiệm trong việc phối hợp với các bộ phận để thường xuyên theo dõi, đánh giá và đo lường các rủi ro của HSC đảm bảo việc thực hiện tuân thủ các chính sách quản trị rủi ro, hạn mức rủi ro, quy trình xử lý rủi ro mà HĐQT phê duyệt. Đồng thời, là tuyến phòng vệ thứ hai theo mô hình quản trị rủi ro 3 tuyến phòng vệ quản trị rủi ro của HSC, nhằm đảm bảo:
 - + Áp dụng các nguyên tắc quản trị rủi ro một cách có hệ thống trong tất cả các hoạt động kinh doanh và quản lý hàng ngày của HSC, đặc biệt trong việc ban hành các quyết định quan trọng;
 - + Đảm bảo quy trình quản trị rủi ro của HSC được triển khai thông suốt và nhất quán;
 - + Tuân thủ chính sách và quy trình nội bộ và đáp ứng kịp thời các thay đổi về quy định pháp luật từ các cơ quan quản lý; và
 - + Hỗ trợ các bộ phận nghiệp vụ phát huy và nâng cao hiệu quả hoạt động nhằm kiểm soát và giảm thiểu rủi ro.
- Phòng Tuân thủ/ Kiểm soát nội bộ: Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát tuân thủ nhằm đảm

bảo:

- + Tuân thủ pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và các quy định pháp luật khác có liên quan: an toàn tài chính; tách biệt tài sản của khách hàng; bảo quản, lưu giữ tài sản của khách hàng; pháp luật về phòng, chống rửa tiền; công bố thông tin; hạn mức đầu tư; hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ và người hành nghề chứng khoán;
- + Tuân thủ chính sách, quy trình, quy chế của HSC: Điều lệ công ty, Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, Nghị quyết, quyết định của HĐQT, chính sách, quy chế, quy trình nghiệp vụ, chính sách quản trị rủi ro, chính sách tuân thủ, kiểm soát xung đột lợi ích, quy tắc về đạo đức nghề nghiệp và các chính sách, quy trình khác.
- Phòng Pháp chế: Thực hiện tư vấn pháp luật, đánh giá tác động và triển khai áp dụng các văn bản pháp luật mới, đồng thời cũng rà soát, đối chiếu từng nghiệp vụ, hoạt động chủ yếu tại HSC với yêu cầu, quy định trong các văn bản pháp luật trọng yếu. Phòng Pháp chế đóng vai trò là đầu mối phối hợp với các khối, bộ phận có liên quan để triển khai các công việc cần thiết bao gồm việc cập nhật, thay đổi các chính sách, quy trình nội bộ, điều chỉnh hệ thống nhằm đảm bảo cho HSC được hoạt động thông suốt, an toàn và tuân thủ pháp luật. Hoạt động này đóng vai trò quan trọng trong việc củng cố văn hóa quản trị rủi ro, nâng cao nhận thức về rủi ro pháp lý và góp phần vào chiến lược và định hướng phát triển bền vững của HSC.

Khối Vận hành

Bao gồm các bộ phận: Giao dịch và Dịch vụ, Quản lý giao dịch ký quỹ, Nghiên cứu và Phát triển, Công nghệ thông tin.

Bộ phận Giao dịch và Dịch vụ

Bộ phận Giao dịch và Dịch vụ chịu trách nhiệm cung cấp các dịch vụ liên quan đến các sản phẩm của HSC cho khách hàng. Đối với sản phẩm chứng khoán, các dịch vụ này bao gồm quản lý tài khoản giao dịch, tư vấn và đặt lệnh, môi giới chứng khoán, quản lý sổ cổ đông, hỗ trợ cho các giao dịch OTC và các giao dịch mua bán chứng khoán, giao dịch chứng chỉ quỹ ETF, dịch vụ lưu ký chứng khoán, và ủy thác đầu giá cho khách hàng. Đối với sản phẩm phái sinh, các dịch vụ cung cấp bao gồm quản lý tài khoản giao dịch, ký quỹ và thanh toán bù trừ cho các tài khoản của khách hàng và tài khoản tự doanh của HSC.

Bộ phận Quản lý giao dịch ký quỹ

Bộ phận Quản lý giao dịch ký quỹ có nhiệm vụ quản lý sản phẩm giao dịch ký quỹ của HSC trên thị trường cơ sở và quản lý ký quỹ cho khách hàng trên thị trường phái sinh.

Đối với thị trường cơ sở, bộ phận có nhiệm vụ quản lý các hợp đồng và cấp hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ của khách hàng, thông báo tăng giảm mã chứng khoán cho vay Giao dịch Ký quỹ, cập nhật, thay đổi trạng thái liên quan đến tài khoản giao dịch ký quỹ và mã chứng khoán giao dịch ký quỹ trên hệ thống, thông báo yêu cầu ký quỹ bổ sung, bán giải chấp tài sản đảm

bảo để đưa tài khoản về ngưỡng an toàn, theo dõi và thu hồi nợ vay Giao dịch Ký quỹ. Đối với thị trường phái sinh, bộ phận có nhiệm vụ quản lý sau giao dịch, thông báo bổ sung tiền ký quỹ, thực hiện đóng vị thế các tài khoản có trạng thái bắt buộc đóng vị thế.

Bộ phận Nghiên cứu và phát triển

Bộ phận Nghiên cứu và phát triển chịu trách nhiệm nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới cho HSC, bao gồm các sản phẩm trên thị trường phái sinh như hợp đồng tương lai chỉ số và chứng quyền có bảo đảm. Các nghiệp vụ chính bao gồm thiết kế sản phẩm, lập hồ sơ phát hành, chuẩn bị các tài liệu hướng dẫn và tổ chức đào tạo về sản phẩm cho khách hàng và các phòng ban nội bộ của HSC.

Bộ phận Công nghệ thông tin

Bộ phận Công nghệ thông tin (“CNTT”) có hai vai trò chính là quản lý dịch vụ công nghệ thông tin và quản lý an ninh mạng.

Đối với việc quản lý dịch vụ công nghệ thông tin, bộ phận CNTT có trách nhiệm phát triển hệ thống giao dịch lõi của HSC để khách hàng có thể tiếp cận hệ thống từ ứng dụng giao dịch trực tuyến, website cũng như thiết bị di động, và đảm bảo hệ thống CNTT được duy trì liên tục để hỗ trợ các chức năng nghiệp vụ khác trong HSC.

Đối với việc quản lý an ninh mạng, bộ phận CNTT có trách nhiệm đảm bảo an toàn dữ liệu của HSC trước những nguy cơ mới liên quan đến an ninh mạng.

Bên cạnh đó, bộ phận CNTT cũng tập trung phát triển công nghệ cho các sản phẩm mới nhằm phục vụ cho các hoạt động kinh doanh của HSC, bao gồm thiết kế và chuẩn bị hệ thống tạo lập thị trường và phòng ngừa rủi ro cho các sản phẩm mới của HSC, đồng thời cũng chịu trách nhiệm cho việc số hóa tất cả các dịch vụ lên công nghệ thông tin trực tuyến nhằm gia tăng tiện ích cho khách hàng và gia tăng hiệu quả hoạt động cho HSC.

Khối Tài chính và kế toán

Khối Tài chính và Kế toán chịu trách nhiệm cân đối kiểm soát sổ sách theo ngày và theo tháng, lập báo cáo tổng hợp, báo cáo quản trị, báo cáo thuế và báo cáo cho các cơ quan chức năng. Ngoài ra, bộ phận này cũng lập các báo cáo chi tiết hàng tháng ngay sau khi tháng kinh doanh kết thúc để đảm bảo cung cấp thông tin cho đội ngũ quản lý cấp cao xem xét và ra quyết định kịp thời hiệu quả, đồng thời theo dõi việc thực hiện kế hoạch của các bộ phận kinh doanh và kế hoạch chi phí của các bộ phận trong HSC.

Khối Truyền thông

Khối Truyền thông chịu trách nhiệm làm đầu mối của HSC trong việc cung cấp các thông tin và thông điệp ra bên ngoài cho báo chí, thực hiện công bố thông tin và kiểm soát việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật. Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển thương hiệu, quản lý hình ảnh công ty và kiểm soát, xử lý khủng hoảng thông tin, tổ chức các hoạt động sự

kiện liên quan đến cổ đông, các hoạt động sự kiện nội bộ xây dựng văn hóa công ty, tổ chức các hoạt động hỗ trợ cộng đồng theo tinh thần chia sẻ trách nhiệm xã hội của HSC.

Khối Quản trị nguồn nhân lực

Bộ phận Nhân sự

Bộ phận Nhân sự chịu trách nhiệm tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, phân bổ nguồn nhân lực hợp lý để hỗ trợ các phòng ban khác và hỗ trợ sự phát triển chung của HSC. Xây dựng các chế độ nhân sự, chính sách đãi ngộ nhân viên, xây dựng và bình ổn môi trường làm việc, tạo dựng văn hóa trong HSC.

Bộ phận Hành chính

Bộ phận Hành chính chịu trách nhiệm quản lý tài sản của HSC và hỗ trợ các phòng ban trong các công tác hành chính.

5. **Thông tin về công ty mẹ và công ty con của Tổ chức phát hành, những công ty mà Tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành:** Không có
6. **Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của HSC**

HSC được thành lập dưới hình thức công ty cổ phần vào tháng 04 năm 2003 với số vốn điều lệ là 50 tỷ đồng. Kể từ khi trở thành công ty cổ phần đến nay, HSC đã thực hiện 13 đợt tăng vốn điều lệ nhằm mục đích mở rộng hoạt động kinh doanh, chi tiết như sau:

STT	Thời điểm tăng vốn	Giá trị vốn tăng thêm (triệu đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng (triệu đồng)	Hình thức tăng vốn	Đơn vị chấp thuận
1	Tháng 4 Năm 2003	50.000	50.000	Vốn góp ban đầu	UBCKNN và Sở KH&ĐT
2	Tháng 10 Năm 2006	50.000	100.000	Chào bán cho cổ đông hiện hữu: 4.000.000 cổ phiếu Chào bán cho CBNV: 1.000.000 cổ phiếu	UBCKNN và Sở KH&ĐT
3	Tháng 9 Năm 2007	100.000	200.000	Chào bán cho cổ đông hiện hữu: 5.400.000 cổ phiếu	UBCKNN

BẢN CÁO BẠCH

STT	Thời điểm tăng vốn	Giá trị vốn tăng thêm (triệu đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng (triệu đồng)	Hình thức tăng vốn	Đơn vị chấp thuận
				Chào bán riêng lẻ cho cổ đông chiến lược: 4.600.000 cổ phiếu	
4	Tháng 6 Năm 2008	194.634	394.634	Thưởng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 999.950 cổ phiếu Chào bán cho cổ đông hiện hữu: 13.987.945 cổ phiếu Phát hành cho CBNV: 463.400 cổ phiếu Chào bán riêng lẻ: 4.012.105 cổ phiếu	UBCKNN
5	Tháng 6 Năm 2010	205.362,86	599.996,86	Thưởng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 19.699.386 cổ phiếu Phát hành cho CBNV: 836.900 cổ phiếu	UBCKNN
6	Tháng 10 Năm 2011	398.489,51	998.486,37	Chào bán cho cổ đông hiện hữu: 39.848.951 cổ phiếu	UBCKNN
7	Tháng 5 Năm 2012	10.000	1.008.486,37	Phát hành cho CBNV: 1.000.000 cổ phiếu	UBCKNN

BẢN CÁO BẠCH

STT	Thời điểm tăng vốn	Giá trị vốn tăng thêm (triệu đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng (triệu đồng)	Hình thức tăng vốn	Đơn vị chấp thuận
8	Tháng 12 Năm 2013	264.081,21	1.272.567,58	Thường cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 25.208.121 cổ phiếu Phát hành cho CBNV: 1.200.000 cổ phiếu	UBCKNN
9	Tháng 3 Năm 2017	25.000	1.297.567,58	Phát hành cho CBNV: 2.500.000 cổ phiếu	UBCKNN
10	Tháng 09 Năm 2019	1.761.255,05	3.058.822,63	Thường cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 86.368.239 cổ phiếu Chào bán cho cổ đông hiện hữu: 83.280.266 cổ phiếu Phát hành cho CBNV: 6.477.000 cổ phiếu	UBCKNN
11	Tháng 12 Năm 2021	1.521.701,04	4.580.523,67	Chào bán cho cổ đông hiện hữu 118.338.397 cổ phiếu Xử lý cổ phiếu không phân phối hết 33.831.707 cổ phiếu	UBCKNN và Sở KH&ĐT
12	Tháng 01 Năm 2024	685.799,31	5.266.322,98	Trả cổ tức bằng cổ phiếu: 68.581.792 cổ phiếu	UBCKNN và Sở KH&ĐT

STT	Thời điểm tăng vốn	Giá trị vốn tăng thêm (triệu đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng (triệu đồng)	Hình thức tăng vốn	Đơn vị chấp thuận
13	Tháng 05 Năm 2024	1.781.792,34	7.048.115,32	Chào bán cho cổ đông hiện hữu 175.737.946 cổ phiếu Xử lý cổ phiếu không phân phối hết 2.441.288 cổ phiếu	UBCKNN và Sở KH&ĐT
14	Tháng 10 Năm 2024	160.000	7.208.115,32	Phát hành cho CBNV: 16.000.000 cổ phiếu	UBCKNN và Sở KH&ĐT

❖ **Các đợt giảm vốn:** HSC không có đợt giảm vốn điều lệ nào.

❖ **Ý kiến của đơn vị kiểm toán về các đợt tăng vốn trên:** Không có

7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của HSC tại các doanh nghiệp khác

Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023, 2024 và Báo cáo tài chính Quý 1 năm 2025, HSC không có các khoản góp vốn, thoái vốn có giá trị từ 10% tổng tài sản trở lên trong giai đoạn từ năm 2023 đến nay.

8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành

8.1. Cổ phiếu phổ thông

Theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán tại ngày 05/02/2025 do VSDC cập ngày 07/02/2025, thông tin về cổ phiếu phổ thông của HSC như sau:

- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 720.811.532 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 840.418 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành: 719.971.114 cổ phiếu

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]

Danh sách cổ đông tại ngày 05/02/2025

	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
I	Cổ phiếu phổ thông	719.971.114	99,88%	26.602	182	26.420
1	Cổ đông Nhà nước	121.638.398	16,88%	1	1	0
2	Cổ đông lớn	226.835.126	31,47%	1	1	0
	- Trong nước	0	0	0	0	0
	- Nước ngoài	226.835.126	31,47%	1	1	0
3	Cổ đông khác	371.497.590	51,53%	26.600	180	26.420
	- Trong nước (*)	278.310.009	38,61%	26.216	124	26.092
	- Nước ngoài	93.187.581	12,92%	384	56	328
II	Cổ phiếu quỹ	840.418	0,12%	0	0	0
III	Cổ phiếu ưu đãi	0	0	0	0	0
TỔNG CỘNG		720.811.532	100,00%	26.602	182	26.420
Trong đó: - Trong nước		400.788.825	55,60%	26.217	125	26.092
	• Cá nhân	238.813.623	33,13%	26.092		
	• Tổ chức (*)	161.975.202	22,47%	125		
	- Nước ngoài	320.022.707	44,40%	385	57	328
	• Cá nhân	4.209.098	0,58%	328		
	• Tổ chức	315.813.609	43,82%	57		

(*): Bao gồm các tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.

8.2. Cổ phiếu ưu đãi: Không có

BẢN CÁO BẠCH

8.3. Chứng quyền có bảo đảm đang lưu hành

Mã chứng quyền	Tên chứng quyền	Tên chứng khoán cơ sở	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Chứng quyền có bảo đảm tại ngày 23/05/2025		
					Số lượng chứng quyền được phép phát hành	Số lượng chứng quyền đang lưu hành	Số lượng chứng quyền chưa lưu hành
CHPG2508	HPG-HSC-MET16	HPG	23/01/2025	23/10/2025	12.000.000	1.860.000	10.140.000
CTCB2506	TCB-HSC-MET15	TCB	23/01/2025	23/10/2025	5.000.000	2.039.100	2.960.900
CVRE2505	VRE-HSC-MET18	VRE	23/01/2025	23/10/2025	12.000.000	1.300	11.998.700
CFPT2511	FPT-HSC-MET17	FPT	11/04/2025	12/01/2026	15.000.000	3.953.500	11.046.500
CMBB2509	MBB-HSC-MET18	MBB	11/04/2025	12/01/2026	10.000.000	35.900	9.964.100
CMSN2511	MSN-HSC-MET11	MSN	11/04/2025	12/01/2026	7.000.000	4.127.800	2.872.200
CMWG2509	MWG-HSC-MET19	MWG	11/04/2025	12/01/2026	10.000.000	1.672.800	8.327.200
CSTB2513	STB-HSC-MET14	STB	11/04/2025	12/01/2026	10.000.000	34.200	9.965.800
CTPB2502	TPB-HSC-MET03	TPB	11/04/2025	12/01/2026	7.000.000	661.000	6.339.000
CVHM2510	VHM-HSC-MET16	VHM	11/04/2025	12/01/2026	12.000.000	63.000	11.937.000
CVIC2509	VIC-HSC-MET05	VIC	11/04/2025	12/01/2026	7.000.000	314.400	6.685.600
CVNM2510	VNM-HSC-MET12	VNM	11/04/2025	12/01/2026	5.000.000	1.758.200	3.241.800
CVPB2511	VPB-HSC-MET17	VPB	11/04/2025	12/01/2026	10.000.000	957.800	9.042.200
CFPT2512	FPT-HSC-MET18	FPT	11/04/2025	13/04/2026	15.000.000	1.126.800	13.873.200
CHPG2517	HPG-HSC-MET17	HPG	11/04/2025	13/04/2026	12.000.000	986.100	11.013.900
CMBB2510	MBB-HSC-MET19	MBB	11/04/2025	13/04/2026	10.000.000	30.400	9.969.600
CMWG2510	MWG-HSC-MET20	MWG	11/04/2025	13/04/2026	10.000.000	2.070.400	7.929.600
CSTB2514	STB-HSC-MET15	STB	11/04/2025	13/04/2026	10.000.000	5.900	9.994.100
CVHM2511	VHM-HSC-MET17	VHM	11/04/2025	13/04/2026	12.000.000	7.000	11.993.000
CVPB2512	VPB-HSC-MET18	VPB	11/04/2025	13/04/2026	10.000.000	893.300	9.106.700

BẢN CÁO BẠCH

Mã chứng quyền	Tên chứng quyền	Tên chứng khoán cơ sở	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Chứng quyền có bảo đảm tại ngày 23/05/2025		
					Số lượng chứng quyền được phép phát hành	Số lượng chứng quyền đang lưu hành	Số lượng chứng quyền chưa lưu hành
CVRE2511	VRE-HSC-MET19	VRE	11/04/2025	13/04/2026	12.000.000	10.500	11.989.500
Cộng					213.000.000	22.609.400	190.390.600

8.4. Các loại chứng khoán khác: Không có

9. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại HSC theo quy định pháp luật: 100%.
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại HSC theo quyết định của ĐHĐCĐ và quy định tại Điều lệ công ty: 49%.
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài của HSC tại thời điểm ngày 05/02/2025: 44,40%

10. Hoạt động kinh doanh

10.1. Đặc điểm hoạt động kinh doanh

HSC cung cấp đa dạng các dịch vụ tài chính cho khách hàng cá nhân và tổ chức dựa trên những nghiên cứu có cơ sở đáng tin cậy. Hoạt động kinh doanh của HSC bao gồm các dịch vụ chính: Môi giới chứng khoán, Tư vấn tài chính doanh nghiệp, Nghiên cứu và Đầu tư tự doanh.

a. Môi giới chứng khoán

HSC là một trong số ít những công ty chứng khoán có thị phần cao trên cả hai phân khúc khách hàng cá nhân và khách hàng tổ chức, nắm giữ thị phần môi giới lớn trên cả hai sàn giao dịch. Đây là lợi thế to lớn mang lại cho HSC vị thế nhà cung cấp dịch vụ môi giới toàn diện với hai mạng lưới phân phối bổ sung cho nhau.

HSC cung cấp dịch vụ trọn gói về môi giới chứng khoán, bao gồm những dịch vụ giá trị gia tăng vượt trội trong lĩnh vực môi giới, dựa vào năng lực phân tích và hệ thống công nghệ tiên tiến của HSC, các công cụ tiện ích và dịch vụ tài chính hỗ trợ khách hàng với tiêu chuẩn và chất lượng tốt.

➤ Dịch vụ môi giới

- Mở tài khoản giao dịch
- Môi giới: cổ phiếu, trái phiếu, phái sinh, chứng chỉ quỹ
- Tư vấn & quản lý tài khoản
- Quản lý giao dịch tiền

- Lưu ký
- Phân phối chứng chỉ quỹ
- Báo cáo và quản lý sổ cổ đông cho cổ phiếu OTC
- Đại lý đấu giá IPO
- Phân phối Trái phiếu doanh nghiệp
- Dịch vụ đặt mua cổ phiếu không yêu cầu có đủ tiền của tổ chức nước ngoài theo Thông tư 68/2024/TT-BTC

➤ **Dịch vụ tài chính**

- Giao dịch ký quỹ
- Ứng trước tiền bán
- Phát hành chứng quyền có bảo đảm
- Môi giới, đấu thầu và repo trái phiếu chính phủ
- Tài trợ vốn ngắn hạn cho đấu thầu trái phiếu chính phủ

➤ **Giao dịch điện tử**

- | | |
|------------------|------------------|
| - Web trading | - OMGEO |
| - Mobile trading | - Contact center |
| - DMA & STP | - SMS |
| - FIX | |

b. Dịch vụ Tư vấn Tài chính doanh nghiệp

HSC là nhà cung cấp đầy đủ và đa dạng dịch vụ về Ngân hàng đầu tư tại Việt Nam với những tư vấn chuyên sâu, giải pháp sáng tạo và quy trình thực hiện chuyên nghiệp.

Để giúp khách hàng tiếp cận được nguồn vốn từ bên ngoài, HSC từ lâu đã chú trọng xây dựng mạng lưới đối tác với các tổ chức tài chính lớn trong và ngoài nước. Không chỉ tiếp cận được nguồn vốn cần thiết để phát triển, các khách hàng của HSC còn có cơ hội tiếp cận và học hỏi kinh nghiệm quản lý và điều hành doanh nghiệp theo chuẩn mực quốc tế.

➤ **Tư vấn tài chính doanh nghiệp**

- Tư vấn tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp
- Tư vấn niêm yết cổ phiếu trên TTCK
- Tư vấn mua bán & sáp nhập doanh nghiệp (M&A)

➤ **Tư vấn huy động vốn trên thị trường vốn trong và ngoài nước**

- Tư vấn phát hành (đại chúng và riêng lẻ)
- Bảo lãnh phát hành

- Tư vấn thoái vốn

c. Nghiên cứu

HSC được nhiều khách hàng và tổ chức uy tín trên thế giới đánh giá cao là công ty chứng khoán có đội ngũ nghiên cứu tốt tại Việt Nam. Điểm mạnh trong các báo cáo phân tích của HSC là các phân tích sâu, chi tiết, thông tin nhanh nhạy và các dự phòng nhạy bén trên cơ sở nghiên cứu kỹ lưỡng tình hình kinh tế vĩ mô, ngành và từng doanh nghiệp, giúp nhà đầu tư ra quyết định kịp thời. Hơn 80 mã cổ phiếu niêm yết và đăng ký giao dịch được theo dõi thường xuyên với các báo cáo đánh giá về tình hình hoạt động kinh doanh và lợi nhuận của từng doanh nghiệp. Cụ thể các sản phẩm mà bộ phận nghiên cứu HSC cung cấp cho khách hàng gồm:

➤ Báo cáo phân tích thị trường

- Vĩ mô & chiến lược
- Phân tích ngành
- Phân tích cổ phiếu
- Phân tích kỹ thuật
- Phân tích định giá cổ phiếu

➤ Hỗ trợ khách hàng

- Tư vấn trực tiếp với chuyên viên phân tích
- Tổ chức cho khách hàng đi thăm doanh nghiệp
- Tổ chức hội thảo giới thiệu cơ hội đầu tư cho khách hàng tại Việt Nam và nước ngoài

d. Đầu tư tự doanh

Với chiến lược luôn xem xét tất cả các cơ hội trên cơ sở cân nhắc rủi ro – lợi nhuận và tối ưu hóa từng đồng vốn, HSC đã nắm bắt mọi cơ hội đầu tư nhưng rất thận trọng để tránh các đầu tư có rủi ro cao.

Danh mục đầu tư của HSC là các khoản đầu tư dài hạn mang tính chiến lược, HSC luôn luôn theo sát thị trường và tìm kiếm cơ hội đầu tư ở các công ty có chỉ số P/E thấp, nguồn thu nhập có tiềm năng tăng trưởng bền vững trong tương lai.

Đối với thị trường, HSC là một nhà giao dịch năng động, có kiến thức khai thác các sản phẩm ở cả hai thị trường trái phiếu và thị trường cổ phiếu. Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư đóng góp đáng kể vào tổng lợi nhuận của HSC.

Mặc dù hiệu quả cao nhưng đầu tư tự doanh không phải là một mảng kinh doanh cốt lõi của HSC. HSC tận dụng cơ hội nhưng giới hạn việc sử dụng nguồn vốn cổ đông để đầu tư vào thị trường. Đồng thời, luôn tách bạch rõ hoạt động Đầu tư và hoạt động của khối Môi giới.

BẢN CÁO BẠCH

Danh mục đầu tư của HSC bao gồm: cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ, phái sinh, chứng quyền có đảm bảo.

❖ **Tính thời vụ của hoạt động sản xuất kinh doanh**

Hoạt động kinh doanh của HSC không có tính thời vụ.

[Phần còn lại của trang này được cố tình để trống]

BẢN CÁO BẠCH

10.2. Cơ cấu doanh thu và lợi nhuận các hoạt động kinh doanh chính của HSC

a. Cơ cấu doanh thu năm 2023, 2024 và Quý 1 năm 2025

Cơ cấu doanh thu giai đoạn 2023, 2024 và Quý 1 năm 2025

Đơn vị tính: triệu đồng

Hoạt động kinh doanh	Năm 2023		Năm 2024		% tăng giảm 2024/ 2023	Quý 1 năm 2025	
	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ		Giá trị	Tỷ lệ
Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/ lỗ (FVTPL)	1.122.445	38,66%	1.633.285	38,19%	45,51%	248.620	24,87%
Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	1.066.652	36,74%	1.714.006	40,08%	60,69%	522.780	52,30%
DT nghiệp vụ môi giới chứng khoán	672.115	23,15%	848.406	19,84%	26,23%	164.406	16,45%
DT nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	10.013	0,34%	11.442	0,27%	14,27%	3.234	0,32%
DT nghiệp vụ tư vấn tài chính	22.135	0,76%	60.074	1,40%	171,41%	58.696	5,87%
Thu nhập hoạt động khác	9.804	0,34%	9.206	0,21%	(7,94%)	1.841	0,18%
DT nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành	-	-	-	-	-	-	-
Tổng cộng	2.903.164	100,00%	4.276.240	100,00%	47,30%	999.577	100,00%

(Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC Quý 1 năm 2025 của HSC)

Các hoạt động mang lại nguồn thu chính cho HSC tập trung vào mảng tự doanh, môi giới chứng khoán và cho vay ký quỹ.

Trong năm 2023, HSC đạt 2.903 tỷ đồng doanh thu, giảm 25,59% so với cùng kỳ năm trước. Mặc dù thị trường chứng khoán hồi phục và tăng điểm nhưng giá trị giao dịch của

thị trường và nhu cầu vay ký quỹ của nhà đầu tư đều giảm so với năm 2022. Điều này ảnh hưởng đến ba mảng kinh doanh chính của HSC là dịch vụ môi giới chứng khoán, cho vay ký quỹ và tự doanh như sau:

- Doanh thu môi giới chứng khoán năm 2023 giảm 24% so với năm 2022. Doanh thu cho vay ký quỹ năm 2023 giảm 16% phần nào bị ảnh hưởng bởi tổng giá trị giao dịch toàn thị trường năm 2023 thấp hơn năm 2022;
- Số dư cho vay ký quỹ của HSC tại thời điểm cuối năm 2023 đạt 12,135 tỷ đồng, tăng mạnh 64% so với thời điểm cuối năm 2022 và chiếm khoảng 7% dư nợ cho vay toàn thị trường. Doanh thu lãi cho vay ký quỹ giảm 16% so với cùng kỳ, đạt 1,066 tỷ đồng.
- Doanh thu hoạt động đầu tư tự doanh năm 2023 đạt 1.122 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 38,66% trong tổng doanh thu giảm 32,9% so với năm 2022 do tình hình thị trường biến động không thuận lợi cho hoạt động đầu tư.

Doanh thu năm 2024 của các hoạt động tự doanh, cho vay ký quỹ và môi giới tiếp tục là những mảng mang lại doanh thu chính cho HSC với giá trị và tỷ trọng trong cơ cấu doanh thu lần lượt là 1.633 tỷ đồng chiếm 38,19%; 1.714 tỷ đồng chiếm 40,08%; 848 tỷ đồng chiếm 19,84%, cụ thể:

- Doanh thu hoạt động đầu tư tự doanh tăng 46% qua hai năm do điều kiện thị trường năm 2024 thuận lợi cho việc đầu tư;
- Doanh thu cho vay ký quỹ năm 2024 tăng 61% do Công ty có thêm nhiều khách hàng mới, cải thiện hoạt động cho vay ký quỹ khi thanh khoản của thị trường tích cực;
- Doanh thu môi giới chứng khoán năm 2024 tăng 26% do thanh khoản của thị trường tăng 20% so với năm 2023 cùng với thị phần môi giới của Công ty có sự cải thiện;
- Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính năm 2024 tăng 171% do có thương vụ dịch vụ tư vấn tài chính lớn hoàn tất và được ghi nhận trong năm 2024.

[Phần còn lại của trang này được cố tình để trống]

b. Cơ cấu lợi nhuận gộp năm 2023, 2024 và Quý 1 năm 2025

Đơn vị tính: triệu đồng

Hoạt động kinh doanh	Năm 2023		Năm 2024		% tăng giảm 2024/2023	Quý 1 năm 2025	
	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ		Giá trị	Tỷ lệ
Lợi nhuận từ môi giới và dịch vụ	202.127	16,74%	250.550	14,56%	23,96%	29.513	7,64%
Lợi nhuận từ tự doanh	424.744	35,18%	568.096	33,01%	33,75%	91.758	23,74%
Lợi nhuận từ các khoản cho vay và phải thu	579.313	47,98%	873.808	50,78%	50,84%	220.236	56,98%
Lợi nhuận từ lưu ký chứng khoán	(869)	(0,07%)	(541)	(0,03%)	37,74%	(80)	(0,02%)
Lợi nhuận từ tư vấn	(3.182)	(0,26%)	26.676	1,55%	938,34%	45.212	11,70%
Lợi nhuận khác	5.314	0,44%	2.288	0,13%	(56,94%)	(127)	(0,03%)
Tổng cộng	1.207.446	100,00%	1.720.877	100,00%	42,52%	386.512	100,00%

(Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC Quý 1 năm 2025 của HSC)

Mặc dù, năm 2023 HSC chỉ đạt 2.903 tỷ đồng doanh thu, giảm 25,59% so với cùng kỳ năm trước, nhưng chi phí hoạt động được kiểm soát tốt, giảm 31,8% so với năm 2022. Tỷ lệ chi phí trên doanh thu được giữ ổn định ở mức gần 63%. Kết thúc năm 2023, HSC đạt 842 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, giảm gần 21% so với cùng kỳ, trong đó lợi nhuận từ hoạt động môi giới giảm 34,57%, cụ thể:

- Dịch vụ môi giới chứng khoán vẫn là mảng kinh doanh chủ chốt của HSC. Doanh thu phí môi giới đạt 672 tỷ đồng, giảm 24% so với cùng kỳ và chiếm 23,15% tổng doanh thu năm 2023 (2022: 22,60%). Tổng giá trị giao dịch toàn thị trường trong năm 2023 giảm so với cùng kỳ và do đó ảnh hưởng đến doanh thu phí môi giới của HSC. Môi giới khách hàng cá nhân đạt 395 tỷ đồng doanh thu phí, giảm 30% so với năm 2022. Nguyên nhân chủ yếu do sự sụt giảm về thanh khoản của thị trường và sự cạnh tranh trong hoạt động môi giới trong ngành ngày càng lớn. Tuy vậy, HSC

vẫn duy trì vị thế của mình là một trong 5 công ty có thị phần môi giới chứng khoán lớn nhất trên sàn giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) trong năm 2023, đặc biệt ở phân khúc khách hàng lớn nhờ vào các lợi thế như đội ngũ chuyên viên môi giới chuyên nghiệp, chất lượng dịch vụ cao và khả năng cho vay ký quỹ lớn.

- Lợi nhuận từ các khoản cho vay năm 2023 tăng 10,84% so với năm 2022, chiếm tỷ trọng gần 48% trong tổng lợi nhuận của HSC, đây là hoạt động đem lại lợi nhuận cao nhất cho HSC.
- Doanh thu từ hoạt động tự doanh năm 2023 giảm 32,94% so với năm 2022, làm cho lợi nhuận từ hoạt động này cũng giảm tương ứng 23%.

Doanh thu năm 2024 đạt 4.276 tỷ đồng doanh thu, tăng 47,3% so với cùng kỳ năm trước. Kết thúc năm 2024, HSC đạt 1,296 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tăng 54% so với cùng kỳ, cụ thể:

- Dịch vụ môi giới chứng khoán vẫn là mảng kinh doanh chủ chốt của HSC. Doanh thu phí môi giới đạt 848 tỷ đồng, tăng 26% so với cùng kỳ và chiếm 19.84% tổng doanh thu năm 2024 (2023: 23,77%). Tổng giá trị giao dịch toàn thị trường trong năm 2024 tăng so với cùng kỳ và do đó thúc đẩy tăng trưởng doanh thu phí môi giới của HSC. Môi giới khách hàng cá nhân đạt 478 tỷ đồng doanh thu phí, tăng 21% so với năm 2023. Nguyên nhân chủ yếu do sự gia tăng về thanh khoản của thị trường và sự linh hoạt thích ứng trong hoạt động môi giới của HSC. HSC gia tăng vị thế của mình là một trong 4 công ty có thị phần môi giới chứng khoán lớn nhất trên sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) trong năm 2024, đặc biệt ở phân khúc khách hàng lớn nhờ vào các lợi thế như đội ngũ chuyên viên môi giới chuyên nghiệp, chất lượng dịch vụ cao và khả năng cho vay ký quỹ lớn. Môi giới khách hàng tổ chức của HSC đạt 370 tỷ đồng doanh thu phí, tăng 34% so với năm 2023, chiếm 23% trong tổng giá trị giao dịch của khối ngoại. Với hệ thống giao dịch hiện đại được kết nối với các mạng giao dịch quốc tế cùng đội ngũ môi giới giàu kinh nghiệm, Khối Khách hàng Tổ chức HSC trong năm qua tích cực hỗ trợ khách hàng thực hiện thành công nhiều thương vụ giao dịch lô lớn các cổ phiếu blue-chip bị giới hạn về tỷ lệ sở hữu nước ngoài. Hoạt động Nghiên cứu/ Phân tích của HSC luôn được đánh giá cao với đội ngũ phân tích chất lượng cao, cung cấp các thông tin toàn diện về vĩ mô & chiến lược, phân tích ngành, phân tích doanh nghiệp và phân tích kỹ thuật. Hệ thống báo cáo phân tích và dữ liệu cổ phiếu dành riêng cho khách hàng tổ chức liên tục được nâng cấp với ứng dụng từ nhà cung cấp uy tín trên thế giới (Factset) giúp khách hàng tiếp cận thông tin một cách thuận tiện.

- Lợi nhuận từ các khoản cho vay năm 2024 tăng 50,84% so với năm 2023, chiếm tỷ trọng gần 51% trong tổng lợi nhuận của HSC, đây là hoạt động đem lại lợi nhuận cao nhất cho HSC.
- Doanh thu từ hoạt động tự doanh năm 2024 tăng 46% so với năm 2023, làm cho lợi nhuận từ hoạt động này cũng tăng 34%.

Tương ứng với doanh thu năm 2024, lợi nhuận từ hoạt động tự doanh, cho vay và môi giới cũng là những mảng đóng góp chính trong cơ cấu lợi nhuận HSC với giá trị và tỷ trọng lần lượt là 568 tỷ đồng chiếm 33,01%; 874 tỷ đồng chiếm 50,78%; 250 tỷ đồng chiếm 14,56%.

10.3. Cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh

Do tính chất chuyên biệt là một công ty hoạt động trong lĩnh vực tài chính và chứng khoán, cơ cấu chi phí của HSC bao gồm hai loại chi phí chủ yếu là chi phí hoạt động kinh doanh chứng khoán và chi phí quản lý doanh nghiệp thể hiện qua thống kê sau:

Đơn vị: triệu đồng

Hoạt động kinh doanh	Năm 2023		Năm 2024		% tăng giảm 2024/2023	Quý 1 năm 2025	
	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ		Giá trị	Tỷ lệ
Doanh thu hoạt động	2.903.164	100,00%	4.276.240	100,00%	47,30%	999.577	100,00%
Chi phí hoạt động	1.695.718	58,41%	2.555.364	59,76%	50,70%	613.065	61,33%
Lỗ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/ lỗ (FVTPL)	649.559	22,37%	967.754	22,63%	48,99%	138.024	13,81%

BẢN CÁO BẠCH

Hoạt động kinh doanh	Năm 2023		Năm 2024		% tăng giảm 2024/2023	Quý 1 năm 2025	
	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ		Giá trị	Tỷ lệ
Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi và lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay	487.339	16,79%	840.198	19,65%	72,41%	302.543	30,27%
Chi phí hoạt động tự doanh	48.142	1,66%	97.436	2,28%	102,39%	18.837	1,88%
Chi phí nghiệp vụ môi giới chứng khoán	469.988	16,19%	597.857	13,98%	27,21%	134.894	13,50%
Chi phí nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	10.882	0,37%	11.984	0,28%	10,12%	3.314	0,33%
Chi phí nghiệp vụ tư vấn tài chính	25.316	0,87%	33.398	0,78%	31,92%	13.484	1,35%
Chi phí các dịch vụ khác	4.491	0,15%	6.738	0,16%	50,03%	1.968	0,20%

BẢN CÁO BẠCH

Hoạt động kinh doanh	Năm 2023		Năm 2024		% tăng giảm 2024/2023	Quý 1 năm 2025	
	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ		Giá trị	Tỷ lệ
Chi phí QLDN	367.467	12,66%	428.306	10,02%	16,56%	104.900	10,49%
Tổng chi phí so sánh với doanh thu	71,1%		69,8%		(1,83%)	71,8%	

(Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC Quý 1 năm 2025 của HSC)

10.4. Trình độ công nghệ

Phát triển Công Nghệ Thông Tin là một trong các trọng tâm của HSC, HSC không ngừng nâng cao năng lực CNTT nhằm cung cấp cho khách hàng các sản phẩm, dịch vụ và trải nghiệm độc đáo, khác biệt trên nền tảng giao dịch tích hợp. Đẩy mạnh việc chuyển đổi số, đa dạng hóa sản phẩm giúp khách hàng của HSC trải nghiệm dịch vụ một cách tiện lợi, đầy đủ chức năng theo tiêu chuẩn quốc tế, đồng thời hỗ trợ các nghiệp vụ kinh doanh một cách tích cực, tự động hóa quy trình giúp gia tăng hiệu quả công việc dựa trên các đặc điểm sau:

10.4.1. Tăng cường dịch vụ, trải nghiệm khách hàng

Kết hợp với sự hiểu biết sâu rộng về nhu cầu của khách hàng và thị trường của ban điều hành, hệ thống CNTT được thiết kế phù hợp với yêu cầu về sản phẩm, dịch vụ, đảm bảo khách hàng được kết nối từ các thiết bị thông dụng một cách dễ dàng, bảo mật theo các quy chuẩn quốc tế.

Hệ thống giao dịch được kết nối với các mạng giao dịch quốc tế như Bloomberg, Reuters giúp khách hàng tiếp cận dịch vụ của HSC trên toàn thế giới. Hệ thống giao dịch chứng khoán và giao dịch phái sinh được triển khai theo các phương thức giao dịch chuẩn ở các thị trường phát triển, giúp khách hàng sử dụng dễ dàng, đơn giản trên nhiều loại thiết bị khác nhau (Điện thoại, máy tính bảng, web, ứng dụng cài đặt trên PC, laptop). Ngoài ra, HSC tiếp tục mở rộng kết nối ngân hàng, hỗ trợ khách hàng giao dịch với HSC nhanh chóng, thuận tiện và an toàn. Các ứng dụng HSC luôn được liên tục thay đổi cải tiến nhằm hướng tới việc đem lại trải nghiệm tốt cho khách hàng.

10.4.2. Chuẩn hóa quy trình, triển khai sản phẩm mới và cơ sở dữ liệu lớn (big data)

Hệ thống giao dịch HSC được thiết kế bởi các quy trình được số hóa cao (digitized processes), giúp các thao tác nghiệp vụ đơn giản, chuẩn hóa, và tuân thủ theo quy trình đề ra. Các tham số được cài đặt trong hệ thống sẽ giúp việc kiểm soát được thực hiện một cách chặt chẽ và chính xác, đảm bảo chất lượng dịch vụ và đồng thời kiểm soát được chi phí và rủi ro hiệu quả hơn. Các nghiệp vụ phức tạp cũng dần được tự động hóa.

HSC đã đưa vào hoạt động hệ thống Market Making của công ty chuyên về sản phẩm này là Horizon, giúp tự động hoàn toàn hoặc một phần các nghiệp vụ tạo lập thị trường và phòng ngừa rủi ro trên các sản phẩm ETF và Chứng quyền có bảo đảm. Các quy trình hỗ trợ nhà đầu tư nước ngoài với tài khoản Omnibus cũng đang hoàn thiện và sẽ tích hợp vào hệ thống. Ngoài ra hệ thống quản lý lệnh cho nhà đầu tư tổ chức cũng được thiết kế và triển khai trong thời gian sắp tới, giúp bộ phận nghiệp vụ cung cấp dịch vụ tốt hơn cho khách hàng.

HSC tăng cường phân tích dữ liệu lớn, mở rộng cơ sở dữ liệu tập trung (Data Lakehouse) thành cơ sở dữ liệu lớn (Big data) để đáp ứng nhu cầu phân tích dữ liệu, hỗ trợ khách hàng tốt hơn và dự báo, báo cáo tình hình kinh doanh cho việc quản trị công ty. Quản lý tập trung dữ liệu, tài liệu công ty là nền tảng triển khai các công nghệ AI.

10.4.3. Đảm bảo độ tin cậy, an toàn và bảo mật

HSC chú trọng vào việc đảm bảo khách hàng giao dịch trên hệ thống hiện đại và tin cậy, hệ thống phân quyền chi tiết, đảm bảo bảo mật thông tin khách hàng. HSC đã triển khai hệ thống DR (hệ thống phòng ngừa thảm họa) và đồng bộ dữ liệu quan trọng liên tục, đảm bảo độ chính xác và an toàn cho dữ liệu khách hàng và dữ liệu kinh doanh.

Với sự tuân thủ quy trình bảo mật ISO 27001, hệ thống quản lý an toàn thông tin (ISMS) triển khai các luật lệ, quy định và hướng dẫn thực hiện đến từng tác vụ hằng ngày, đảm bảo các tác vụ được thực hiện và kiểm tra định kỳ. Hệ thống tường lửa (Firewall) 2 lớp và hệ thống phát hiện và ngăn ngừa xâm nhập trái phép (IDS, IPS) kết hợp hệ thống bảo vệ máy tính cá nhân (Endpoint Protection, Web Proxy) đảm bảo các máy chủ và máy trạm trong công ty hoạt động an toàn.

HSC triển khai hệ thống SOC (Security Operation Center) giám sát hệ thống, đảm bảo phát hiện các dấu hiệu tấn công và xử lý sớm các rủi ro tiềm ẩn trong hệ thống.

10.4.4. Nâng cao năng lực quản lý và phân tích dữ liệu báo cáo

Bên cạnh thế mạnh về hạ tầng, hệ thống giao dịch và quản trị CNTT, HSC còn phát triển hệ thống phân tích dữ liệu dựa trên nền tảng dữ liệu lớn (big data) và công nghệ điện toán đám mây (cloud computing). Hệ thống này hỗ trợ cung cấp các báo cáo quản trị và giúp

ban lãnh đạo đưa ra các quyết định và chiến lược kinh doanh dựa trên dữ liệu để cung cấp sản phẩm phù hợp cho khách hàng. Điều này sẽ giúp HSC:

- **Tăng cường năng lực quản trị:** Nâng cao năng lực báo cáo, như các báo cáo nhanh về thị phần (Market Share) và phân tích các biến động thị phần bất thường; cung cấp các báo cáo chi tiết cho từng nhóm cổ phiếu, mã cổ phiếu hoặc nhóm khách hàng và từng khách hàng cụ thể khi cần thiết.
- **Hỗ trợ đưa ra quyết định:** Phân tích và đánh giá mức độ hiệu quả của mỗi chiến lược, hay là chương trình kinh doanh trước khi đưa vào vận hành qua đó góp phần tăng cường và duy trì lợi thế cạnh tranh.
- **Quản trị Rủi ro:** dựa trên phân tích dữ liệu quản trị rủi ro, đưa ra khuyến nghị từng chiến lược kinh doanh đồng thời cung cấp các báo cáo quản trị rủi ro trong kinh doanh cho ban lãnh đạo công ty.
- **Tạo giá trị mới cho khách hàng:** Thu thập thông tin khách hàng, bao gồm hành vi và thói quen sử dụng dịch vụ/giao dịch, để nâng cao trải nghiệm khách hàng. Chủ động thực hiện các khảo sát và ghi nhận phản hồi của khách hàng nhằm cải thiện và nâng cao chất lượng dịch vụ và sản phẩm.
- **Đưa ra các thông điệp từ Phân tích Dữ liệu:** Sử dụng các mô hình phân tích để đưa ra các thông điệp (insights) từ dữ liệu. Tư vấn và hỗ trợ khách hàng trong việc đưa ra các quyết định đầu tư hiệu quả.

Chính sách và quy trình quản lý dữ liệu của HSC cũng giúp nâng cao hiệu quả và bảo mật, đảm bảo dữ liệu chính xác, nhất quán và dễ truy cập. Điều này cải thiện việc ra quyết định, bảo vệ thông tin nhạy cảm, tuân thủ quy định và giảm nguy cơ vi phạm. Hoạt động quản trị dữ liệu cũng thúc đẩy văn hóa trách nhiệm, minh bạch và tăng cường niềm tin giữa các bên liên quan, hỗ trợ mục tiêu kinh doanh chiến lược.

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]

10.5. Tài sản thuộc sở hữu HSC

a. Tình hình tài sản cố định

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2024			31/03/2025		
	Nguyên giá	Giá trị khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
Tài sản cố định hữu hình	196.396	158.170	38.226	199.308	163.562	35.746
<i>Phương tiện vận chuyển</i>	<i>22.170</i>	<i>8.571</i>	<i>13.599</i>	<i>22.170</i>	<i>9.451</i>	<i>12.719</i>
<i>Thiết bị văn phòng</i>	<i>174.226</i>	<i>149.599</i>	<i>24.627</i>	<i>177.138</i>	<i>154.112</i>	<i>23.026</i>
Tài sản cố định vô hình	93.859	90.595	3.264	95.148	91.187	3.961
<i>Phần mềm vi tính</i>	<i>93.859</i>	<i>90.595</i>	<i>3.264</i>	<i>95.148</i>	<i>91.187</i>	<i>3.961</i>
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	1.130	0	1.130	1.466	0	1.466
Tổng cộng	291.385	248.765	42.620	295.922	254.750	41.172

(Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán và BCTC Quý 1 năm 2025 của HSC)

b. Tình hình tài sản lớn thuộc sở hữu của HSC đến ngày 31/03/2025

Đơn vị tính: đồng

Stt	Tên tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại
A	THIẾT BỊ	24.716.925.800	7.133.460.757
1	TB PureStorage X20R3 91TB-Serial No PCHFJ52248000F	5.761.930.000	2.880.965.001
2	5 Server + 4 network backup SV cho HT production	5.637.526.600	1.252.783.689
3	TB & DV nâng cấp network 10Gbps	4.253.868.800	1.299.793.244

Stt	Tên tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại
4	Dung lượng (tủ đĩa) Storage A300	3.723.480.000	827.440.000
5	TB CiscoC9500, Cisco Catalyst 9300	2.985.802.600	414.694.806
6	HT Citrix Internal load Balancing	2.354.317.800	457.784.017
B	PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN	21.117.074.800	12.766.967.966
1	Xe ô tô Mercedes	5.021.000.000	2.440.763.890
2	Xe Toyota Land Cruiser Prado	3.235.680.000	2.247.000.000
3	Xe ô tô Land Prado	2.967.210.800	1.730.872.968
4	Xe ô tô Land Prado	2.942.184.000	1.430.228.333
5	Xe ô tô Volkswagen Viloran	2.426.200.000	2.089.227.777
6	Xe ô tô BMW X3-20i Msport trắng	2.272.900.000	1.515.266.666
7	Xe ô tô Mer E180	2.251.900.000	1.313.608.332

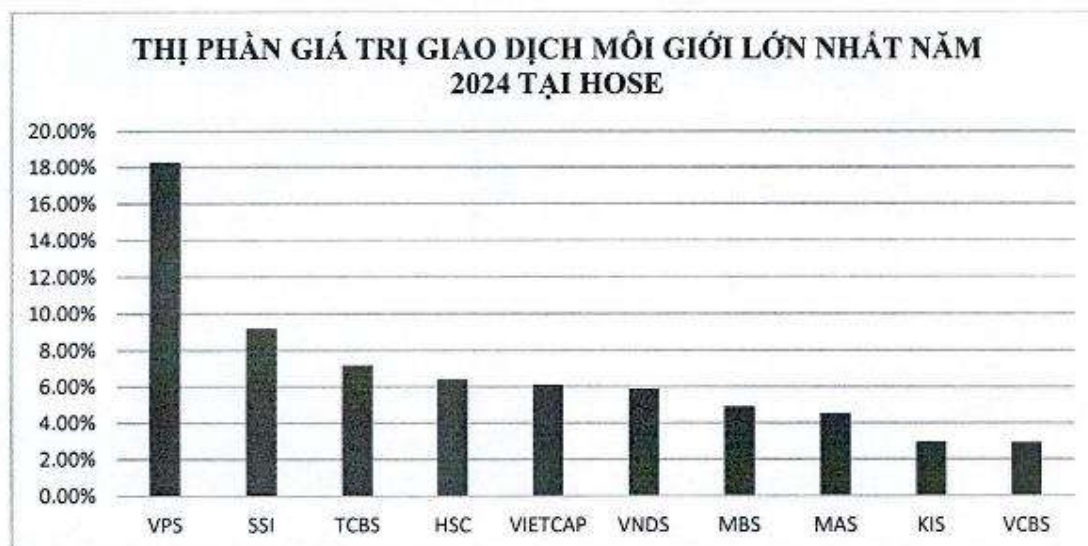
(Nguồn: CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh)

10.6. Thị trường hoạt động

Hoạt động kinh doanh của HSC được thực hiện trong lãnh thổ Việt Nam. Vì vậy, rủi ro và tỷ suất sinh lời của HSC không chịu tác động chủ yếu bởi những khác biệt về sản phẩm hay khu vực địa lý. Theo đó, HSC nhận định chỉ có một thị trường hoạt động theo khu vực địa lý.

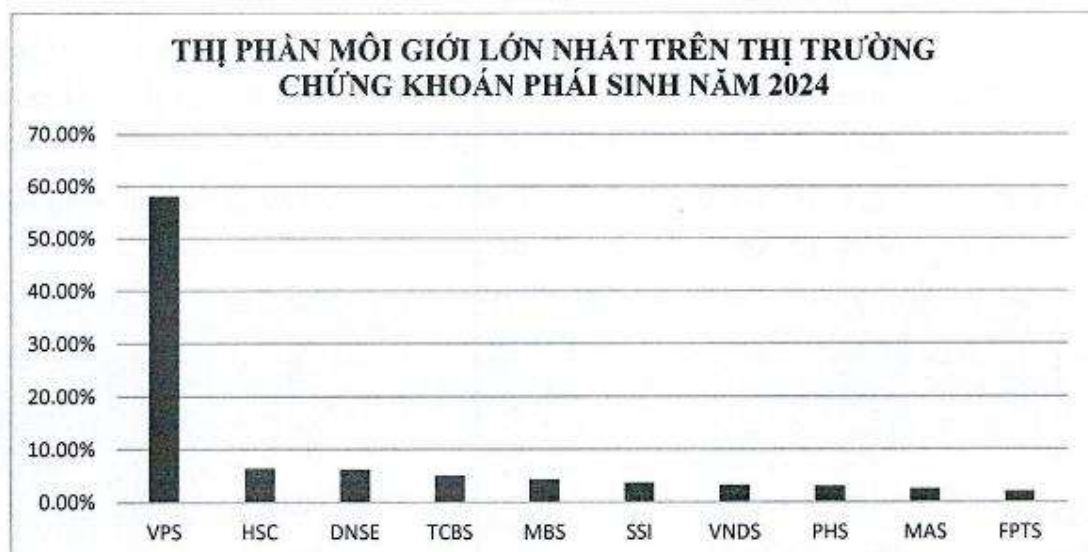
10.7. Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ của HSC

Tính đến hết năm 2024, theo công bố thông tin về giá trị môi giới của 10 công ty chứng khoán có thị phần lớn nhất năm 2024 của HOSE, HSC đạt 6,41% tổng giá trị, đứng vị trí thứ 4 trong top 10 công ty chứng khoán có giá trị môi giới lớn nhất toàn thị trường.



(Nguồn: theo công bố thông tin ngày 07/01/2025 của HOSE tại <http://www.hsx.vn>)

Về thị phần chứng khoán phái sinh, HSC đứng thứ 2 trong nhóm 10 công ty có thị phần môi giới lớn nhất trên thị trường, đạt 6,34%.



(Nguồn: theo công bố thông tin ngày 10/01/2025 của HNX tại <http://www.hnx.vn>)

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Quý 1 năm 2025
Tỷ suất lợi nhuận gộp	41,59%	40,24%	38,67%
Lợi nhuận trước thuế	842.231	1.295.564	283.121

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Quý 1 năm 2025
Lợi nhuận sau thuế	674.359	1.039.655	226.722
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu hoạt động	23,23%	24,31%	22,68%
ROA	4,04%	4,22%	2,93%
ROE	8,32%	11,09%	8,74%

(Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC Quý 1 năm 2025 của HSC)

Các chỉ số lợi nhuận trên vốn và trên tổng tài sản năm 2024 lần lượt đạt 11,09% và 4,22% nhìn chung là mức tương đối cao so với các công ty trong ngành. Bên cạnh đó, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu hoạt động tăng dần qua các năm, từ mức 21,85% năm 2022 lên mức 23,23% năm 2023 và 24,31% năm 2024. Điều này đã phản ánh tính hiệu quả trong hoạt động kinh doanh của HSC qua từng giai đoạn.

Lũy kế năm 2024, HSC ghi nhận 1.296 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, và 1.040 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, đạt 90% kế hoạch cả năm 2024 được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu hoạt động vẫn duy trì ở mức cao 24,31%.

10.8. Các hợp đồng lớn đã được thực hiện, đã được ký kết và chưa thực hiện từ tháng 01/2023 đến thời điểm lập Bản cáo bạch

Tên	Trị giá/năm (đồng)	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Sản phẩm	Đối tác	Mối quan hệ (*)
Hợp đồng thuê văn phòng	4.840.740.215	03/03/2021	20/06/2021-19/06/2026	Phòng giao dịch Hoàn Kiếm	Công ty TNHH Mặt Trời Sông Hồng	Không
Hợp đồng thuê văn phòng	2.421.700.859	01/03/2021	01/08/2021-31/07/2026	Chi nhánh Phan Chu Trinh	Công ty TNHH DAIBIRU CSDB	Không

BẢN CÁO BẠCH

Tên	Trị giá/năm (đồng)	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Sản phẩm	Đối tác	Mối quan hệ (*)
Hợp đồng thuê văn phòng	8.917.101.600	01/05/2021	01/05/2021- 31/05/2025	VP tầng 7 AB Tower	Công ty Cổ Phản Phát Triển A&B	Không
Hợp đồng thuê văn phòng	11.455.796.000	11/07/2023	01/04/2023- 31/05/2025	VP tầng 12 AB Tower	Công ty Cổ Phản Phát Triển A&B	Không
Hợp đồng thuê văn phòng	9.206.676.519	12/04/2023	14/05/2023- 14/05/2028	VP tầng 2 AB Tower	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Seabank	Không
Hợp đồng thuê văn phòng	4.221.806.160	11/07/2023	01/11/2023- 31/05/2025	VP tầng 11 AB Tower	Công ty Cổ Phản Phát Triển A&B	Không
Hợp đồng thuê văn phòng	6.716.944.932	18/12/2009	29/08/2010- 30/08/2050	VP tầng 5 & 6 AB Tower	Công ty Cổ Phản Phát Triển A&B	Không
Hợp đồng mua bản quyền phần mềm	2.859.395.000	28/04/2021	05/05/2021- 05/05/2026	Bản quyền phần mềm Oracle Database	Công ty TNHH Tích Hợp Hệ Thống CMC Sài Gòn	Không
Hợp đồng mua bản quyền phần mềm	4.733.793.000	14/12/2023	01/01/2024- 01/01/2025	Gói Microsoft Office 365 năm 2024	Công ty TNHH Tổng công ty Công nghệ và giải pháp CMC	Không

BẢN CÁO BẠCH

Tên	Trị giá/năm (đồng)	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Sản phẩm	Đối tác	Mối quan hệ (*)
Hợp đồng bảo hiểm sức khỏe	4.633.650.147	23/09/2024	01/10/2024- 30/09/2025	Bảo hiểm sức khỏe nhân viên 2024-2025	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Petrolimex- Chi nhánh PJICO Thủ Đức	Không
Hợp đồng bảo hiểm sức khỏe	4.266.995.750	23/09/2024	01/10/2024- 30/09/2025	Bảo hiểm sức khỏe người thân 2024- 2025	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Petrolimex- Chi nhánh PJICO Thủ Đức	Không
Hợp đồng mua sắm thiết bị CNTT	2.125.936.800	21/05/2024	21/05/2024- 21/07/2024	Thay thế 3 server vật lý Dell PowerEdge R660	Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ viễn thông tin học Sun Việt	Không
Hợp đồng thuê văn phòng	10.000.886.280	20/05/2024	01/07/2024- 30/06/2027	VP tầng 3 AB Tower	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Seabank	Không

(Nguồn: CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh)

(*) : Mối quan hệ với Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và cổ đông lớn của HSC.

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]

BẢN CÁO BẠCH

10.9. Các khách hàng, nhà cung cấp lớn từ tháng 01/2023 đến thời điểm lập Bản cáo bạch

Khách hàng/ Nhà cung cấp lớn	Trị giá/năm (Đồng)	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Sản phẩm	Mối quan hệ (*)
Công ty TNHH Mặt trời Sông Hồng	4.840.740.215	03/03/2021	20/06/2021-19/06/2026	Phòng Giao dịch Hoàn Kiếm	Không
Công ty TNHH DAIBIRU CSB	2.421.700.851	01/03/2021	01/08/2021-30/07/2026	Chi nhánh Phan Chu Trinh	Không
Công ty Cổ phần Phát triển A&B	8.524.560.000	01/05/2021	01/05/2021-30/04/2024	Văn phòng tầng 7 AB Tower	Không
Công ty Cổ phần Phát triển A&B	6.225.472.000	11/07/2023	01/04/2023-31/10/2025	Văn phòng tầng 12 AB Tower	Không
Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác tài sản SeAbank	9.206.676.519	12/04/2023	14/05/2023-14/05/2028	PGD tầng 2 AB Tower	Không
Công ty Cổ phần Phát triển A&B	4.221.806.160	01/07/2023	01/11/2023-31/05/2025	Văn phòng tầng 11 AB Tower	Không
Công ty Cổ phần Phát triển A&B	113.781.766.392	18/12/2009	29/08/2010-30/08/2050	Văn phòng tầng 5&6 AB Tower	Không
Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Petrolimex – Chi nhánh PJICO Thủ Đức	4.633.650.147	23/09/2024	01/10/2024-30/09/2025	Bảo hiểm sức khỏe nhân viên 2024-2025	Không
Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Petrolimex – Chi	4.266.995.750	23/09/2024	01/10/2024-30/09/2025	Bảo hiểm sức khỏe người thân nhân viên 2024-2025	Không

BẢN CÁO BẠCH

Khách hàng/ Nhà cung cấp lớn	Trị giá/năm (Đồng)	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Sản phẩm	Mối quan hệ (*)
nhánh PJICO Thủ Đô					
Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ viễn thông tin học Sun Việt	2.125.936.800	21/05/2024	21/05/2024-21/07/2024	Thay thế 3 server vật lý Dell PowerEdge R660	Không
Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ viễn thông tin học Sun Việt	2.054.789.000	01/08/2024	01/08/2024-30/10/2024	Mua 4 thiết bị switch Cisco C9300X-12Y	Không
Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Seabank	9.230.873.700	20/05/2024	01/07/2024-30/06/2027	VP tầng 3 AB Tower	Không

(Nguồn: CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh)

(*): Mối quan hệ với Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và cổ đông lớn của HSC.

10.10. Vị thế của HSC so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

a. Vị thế của HSC trong ngành

Là một trong những công ty chứng khoán đầu tiên được thành lập và hoạt động tại Việt Nam, HSC đã đạt được những vị thế nhất định trong ngành chứng khoán – tài chính sau hơn 20 năm hoạt động và phát triển. Về thị phần, HSC liên tục giữ vững vị trí trong Top 5 nhóm công ty có thị phần môi giới lớn nhất trên Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. HSC cũng là một trong các công ty chứng khoán có thu nhập trên vốn cổ phần (ROE) cao, quy mô vốn điều lệ và tổng tài sản lớn trên thị trường. Với những thành quả đạt được, HSC đã khẳng định được vị thế của mình trên cả phương diện về tài chính cũng như năng lực đầu tư. Về mạng lưới hoạt động, đến ngày 31/12/2024, HSC có 01 trụ sở chính ở Thành phố Hồ Chí Minh, 01 chi nhánh và 01 phòng giao dịch ở Hà Nội, với 4 mảng hoạt động chính là môi giới chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán và tự doanh chứng khoán. Trong những năm qua, thị trường

chứng khoán Việt Nam có nhiều khởi sắc rõ rệt, hoạt động kinh doanh HSC được mở rộng đáng kể, tuy nhiên cũng có không ít sự cạnh tranh từ các công ty chứng khoán khác.

Toàn thị trường tính đến tháng 12 năm 2024 có hơn 80 công ty chứng khoán lớn nhỏ, nhưng HSC luôn nằm trong top những công ty dẫn đầu về thị phần môi giới cùng với hiệu quả hoạt động cao. Trong tương lai khi thị trường chứng khoán tiếp tục phát triển bền vững, với năng lực về tài chính, nhân sự, cùng sự minh bạch trong quản trị và linh hoạt trong điều hành, HSC tin tưởng sẽ phát huy được các tiềm năng hiện có và vươn lên chiếm lĩnh vị thế đứng đầu trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

b. Triển vọng phát triển của ngành

Ngành chứng khoán Việt Nam có triển vọng phát triển tích cực trong thời gian tới nhờ các yếu tố vĩ mô thuận lợi, dòng vốn ngoại tăng trưởng nhờ tiềm năng nâng hạng thị trường, công nghệ tài chính phát triển và sự cải thiện trong hệ thống giao dịch.

Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/09/2024 (Thông tư 68) và Thông tư số 18/2025/TT-BTC ngày 26/04/2025 (Thông tư 18), các Thông tư này loại bỏ yêu cầu phải có tiền trước đối với các nhà đầu tư tổ chức nước ngoài mua cổ phiếu, bằng cách cập nhật nhiều quy định quản lý giao dịch chứng khoán, bù trừ và thanh toán giao dịch, hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin. Thông tư 68 và Thông tư 18 giúp hoàn thiện khuôn khổ pháp lý và thúc đẩy tiến trình nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam.

Nền kinh tế đã bước vào quý đầu của năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng 8%, trong khi mức tăng trưởng năm 2024 là 7,09%. Thị trường chứng khoán cũng đi lên theo đà phục hồi của nền kinh tế khi đã tăng điểm kéo dài và tạo nền vững chắc. Cùng với đó, các nhà đầu tư cũng đang mong đợi thị trường sẽ sớm được nâng hạng lên thị trường mới nổi.

c. So sánh về tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp trong cùng ngành

Hiện nay trên thị trường có hơn 80 công ty lớn nhỏ kinh doanh ngành nghề môi giới và đầu tư chứng khoán, tuy nhiên không phải công ty nào cũng có quy mô về doanh thu hay vốn chủ sở hữu như HSC. Dưới đây là bảng so sánh một số công ty cùng ngành có quy mô lớn tương tự hiện đang niêm yết cổ phiếu nhằm cung cấp thêm thông tin cho nhà đầu tư:

Đơn vị: triệu đồng

Tên doanh nghiệp (Mã cổ phiếu)	Tổng tài sản tại 31/12/2024	Vốn góp của CSH tại 31/12/2024	Lợi nhuận trước thuế năm 2024	Lợi nhuận sau thuế năm 2024
Công ty Cổ phần Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HCM)	31.339.637	7.208.115	1.295.564	1.039.655
Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI (SSI)	72.538.737	19.638.639	3.352.552	2.680.437
Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT (VND)	44.294.777	15.222.999	2.088.324	1.718.425
Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS (VPSS)	30.367.898	11.362.920	3.153.763	2.518.762
Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt (VDS)	6.361.470	2.430.000	350.106	285.743

(Nguồn: BCTC riêng đã được kiểm toán năm 2024 của HCM, SSI, VND, VPSS và VDS)

d. Đánh giá sự phù hợp định hướng phát triển của Tổ chức phát hành so với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, xu thế chung trên thế giới

Mục tiêu của Chính phủ khi xây dựng Chiến lược phát triển TTCK đến năm 2030 là phát triển TTCK ổn định, an toàn, lành mạnh, hiệu quả, bền vững, hội nhập; nâng cao khả năng chống chịu rủi ro, có cơ cấu hợp lý giữa các cấu phần thị trường, trở thành kênh huy động vốn trung và dài hạn quan trọng, chủ yếu cho nền kinh tế; duy trì tăng trưởng về quy mô, chú trọng nâng cao chất lượng; phát triển các công cụ tài chính xanh, tài chính bền vững; đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực chứng khoán; xây dựng hệ thống quản lý, giám sát thị trường gắn với ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại; tăng cường liên kết và hội nhập quốc tế, từng bước thu hẹp về khoảng cách phát triển giữa TTCK Việt Nam so với TTCK các nước phát triển. Do đó, định hướng phát triển của HSC trong những năm tới hoàn toàn phù hợp với định hướng phát triển ngành của Chính phủ.

10.11. Hoạt động Marketing

Với phương châm lấy tính minh bạch làm kim chỉ nam cho mọi hoạt động của mình, HSC luôn chú trọng đến các hoạt động marketing nói riêng và truyền thông nói chung,

nhằm đảm bảo mang lại giá trị tốt nhất cho cổ đông và khách hàng. Với tiêu chí “Chất lượng, Kịp thời, Khác biệt, Kết nối trực tiếp”, trong những năm qua, HSC đã đẩy mạnh các hoạt động tiếp cận nhà đầu tư và khách hàng qua các hoạt động truyền thông sau đây để quảng bá hình ảnh HSC và những ảnh hưởng tích cực mà HSC mang đến cho xã hội:

- Đối với khách hàng cá nhân: Trong năm 2024, HSC tổ chức 08 hội thảo Connecting to Customers (C2C) với các doanh nghiệp đầu ngành như NLG, HDB, DGW, VNM, GMD,.... Sự kiện này là cơ hội để nhà đầu tư cá nhân của HSC có cơ hội được tiếp xúc với lãnh đạo các doanh nghiệp lớn và các chuyên gia trong ngành. Nhà đầu tư cá nhân được chia sẻ thông tin trực tiếp từ lãnh đạo các doanh nghiệp, được chuyên gia ngành tư vấn những kiến thức trọng yếu và được đặt câu hỏi trực tiếp với doanh nghiệp. Mỗi tương tác hai chiều cho phép nhà đầu tư và doanh nghiệp có sự thấu hiểu, từ đó mang đến những thông tin, giá trị đích thực cho hành trình đầu tư của khách hàng. Đây là nỗ lực của HSC trong việc đưa nhà đầu tư đến gần hơn với doanh nghiệp, thúc đẩy minh bạch thông tin trên thị trường. Mỗi sự kiện C2C của HSC thu hút hơn 2 triệu lượt tiếp cận và 30.000 lượt đăng ký tham dự.
- Đối với khách hàng tổ chức: Emerging Vietnam là sự kiện thường niên được tổ chức bởi HSC với mục tiêu tạo cầu nối giữa các doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam với cộng đồng nhà đầu tư quốc tế. Hội nghị cung cấp cái nhìn bao quát tất cả các lĩnh vực then chốt của nền kinh tế như: Vĩ mô, Chứng khoán, Ngân hàng, Bất động sản, Tiêu dùng, Công nghệ, Logistics,.... Đặc biệt, hội nghị cũng nhấn mạnh về vai trò và tầm quan trọng của ESG trong phát triển bền vững và những tác động đến kinh tế thị trường. Emerging Vietnam 2024 là sự kiện tổ chức lần thứ 10 với chủ đề “Vietnam 2024: Growth & Adaptation”. Hội nghị đã đem đến cho nhà đầu tư những cơ hội tìm kiếm các doanh nghiệp tăng trưởng và thích ứng với những biến động về môi trường kinh doanh tại Việt Nam trong năm 2024 và trong tương lai. Sự kiện đã thu hút sự tham gia của 44 doanh nghiệp và hơn 500 nhà đầu tư đến từ nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ khác nhau, bao gồm Việt Nam, Hoa Kỳ, Hồng Kông, Hàn Quốc, Trung Quốc, Thái Lan, Singapore và một số nước thuộc Liên minh châu Âu. Sự kiện đã quy tụ đội ngũ diễn giả và chuyên gia hàng đầu, với 10 phiên thảo luận và 8 bài trình bày đến từ các doanh nghiệp niêm yết hàng đầu trong các lĩnh vực, tạo nên một diễn đàn đa dạng và phong phú.

Trong hoạt động quan hệ với nhà đầu tư, HSC cũng nỗ lực duy trì kết nối với nhà đầu tư và cơ quan báo chí thông qua hội nghị trực tuyến được tổ chức định kỳ, thông báo kết quả hoạt động kinh doanh hàng quý của HSC và trả lời các câu hỏi, thắc mắc đến tất cả cổ đông và nhà đầu tư. Các thông tin cập nhật và phân tích kết quả hoạt động kinh doanh hàng quý được soạn thảo bằng hai ngôn ngữ Anh – Việt và gửi tới từng cổ đông qua email giúp cổ đông dễ dàng tiếp cận với nguồn thông tin chính thống, đầy đủ nhằm đưa ra quyết định đầu tư đúng đắn.

10.12. Quyền sở hữu trí tuệ, nhãn hiệu, tên thương mại, sáng chế

HSC có tên đầy đủ là Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Với định hướng là một doanh nghiệp trẻ, năng động, nhạy bén với các cơ hội và diễn biến của thị trường tài chính, HSC đã có nhiều đóng góp tích cực cho sự phát triển của đất nước.

Nhãn hiệu thương mại: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Tên tiếng Anh: Ho Chi Minh City Securities Corporation

Logo Công ty:



10.13. Chính sách nghiên cứu và phát triển

HSC xây dựng đội ngũ chuyên gia nghiên cứu và phân tích chuyên sâu hơn 80 cổ phiếu trên thị trường chứng khoán. Ngoài ra, HSC cũng chú trọng việc phân tích tình hình kinh tế vĩ mô, các chính sách ảnh hưởng đến nền kinh tế, thị trường tài chính, cũng như các thay đổi về công nghệ. Từ đó nghiên cứu các sản phẩm, dịch vụ phù hợp với nhu cầu thị trường và xu hướng của thời đại dựa trên các nền tảng công nghệ.

Giai đoạn 2021 - 2024 đánh dấu bước phát triển mạnh mẽ của HSC trong việc đa dạng hóa sản phẩm và mở rộng hoạt động trên thị trường vốn. Với nền tảng công nghệ hiện đại và kinh nghiệm dày dặn trong lĩnh vực tạo lập thị trường, HSC đã không ngừng nâng cao năng lực giao dịch, đặc biệt trong hai sản phẩm chứng chỉ quỹ hoán đổi danh mục (ETF) và chứng quyền có bảo đảm.

Song song đó, HSC tiếp tục mở rộng dịch vụ môi giới hợp đồng tương lai chỉ số cổ phiếu, đặc biệt hướng đến khách hàng tổ chức nước ngoài. Việc đẩy mạnh hoạt động trong thị trường phái sinh giúp công ty không chỉ gia tăng quy mô giao dịch mà còn củng cố vai trò là một trong những đơn vị tiên phong cung cấp các giải pháp đầu tư linh hoạt và hiệu quả.

HSC định hướng phát triển dựa trên nền tảng công nghệ, chủ động xây dựng các hệ thống hỗ trợ toàn bộ quy trình từ thiết kế, thi công đến vận hành sản phẩm và dịch vụ. Năm 2024 đánh dấu bước tiến quan trọng khi HSC hoàn thiện đội ngũ nhân sự chủ chốt trong lĩnh vực công nghệ, từng bước giảm sự phụ thuộc vào các nhà cung cấp bên ngoài. Nhờ đó, HSC có thể chủ động thiết kế, phát triển các sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường, đảm bảo tính linh hoạt và đúng thời điểm.

10.14. Chiến lược kinh doanh

Với tầm nhìn trở thành một trong những định chế tài chính uy tín và được đánh giá cao trên thị trường, đồng thời đóng góp tích cực cho nền kinh tế - xã hội, HSC xây dựng chiến lược kinh doanh dựa trên niềm tin vào sự phát triển mạnh mẽ của thị trường chứng khoán, đặc biệt là các cơ hội sau khi thị trường được nâng hạng. Theo đó, HSC tập trung vào các hoạt động sau:

- Xây dựng quy trình nhận diện (KYC), đánh giá rủi ro thanh toán cho từng nhà đầu tư/nhóm nhà đầu tư nước ngoài nhằm xác lập việc cung cấp hạn mức cho tổ chức nước ngoài đặt lệnh mà không cần phải có đủ tiền trước khi giao dịch (NPF) áp dụng từng khách hàng.
- Nâng cao năng lực phân tích và chất lượng nghiên cứu của HSC nhằm cung cấp cho khách hàng những báo cáo chất lượng và uy tín trên thị trường.
- Số hóa các quy trình nghiệp vụ của HSC nhằm nâng cao tính hiệu quả, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật.
- Hoàn thiện nền tảng kinh doanh trái phiếu doanh nghiệp, cung cấp thêm sản phẩm đa dạng nhằm thu hút thêm lượng khách hàng tham gia giao dịch loại hình sản phẩm ít rủi ro với lợi suất đầu tư cạnh tranh.
- Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn thông qua việc tiếp tục phát huy thế mạnh của những sản phẩm và dịch vụ hiện có, đồng thời đầu tư nghiên cứu phát triển các sản phẩm, dịch vụ mới.
- Nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp, trách nhiệm quản lý và kiểm soát rủi ro, đồng thời nâng cao năng lực nghiệp vụ của các phòng ban.
- Tiếp tục ổn định đội ngũ môi giới, nâng cao chất lượng dịch vụ và gia tăng sự tin tưởng của khách hàng. Tiếp tục đẩy mạnh môi giới số hướng tới phân khúc khách hàng đại chúng, nhóm khách hàng đang có sự gia tăng mạnh mẽ trong thời gian qua.
- Đặc biệt với nguồn vốn mới thông qua việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, HSC đẩy mạnh hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ và tự doanh.

10.15. Thông tin về việc đáp ứng các điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật liên quan

HSC được UBCKNN cấp giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 11/GPHĐKD ngày 29/04/2003, thay đổi lần gần nhất số 85/GPĐC-UBCK ngày 15/11/2024, với vốn điều lệ là 7.208.115.320.000 đồng. Ngành nghề kinh doanh chính: Môi giới chứng khoán, Tự doanh chứng khoán, Tư vấn đầu tư chứng khoán, Bảo lãnh phát hành chứng khoán. Từ khi thành lập đến nay, HSC luôn duy trì và tuân thủ các điều kiện cấp phép hoạt động kinh doanh chứng khoán theo quy định Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật liên quan.

11. Chính sách đối với người lao động

11.1. Số lượng người lao động trong HSC

Cơ cấu người lao động trong HSC giai đoạn từ năm 2023 đến nay như sau:

Yếu tố	31/12/2023	31/12/2024
Phân theo trình độ chuyên môn	648	679
Đại học và trên Đại học	618	643
Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp	15	20
Lao động phổ thông	15	16
Phân theo thời hạn hợp đồng	648	679
Hợp đồng Không xác định thời hạn	420	471
Hợp đồng Xác định thời hạn	227	195
Hợp đồng Cộng tác viên	0	0
Hợp đồng thử việc	0	13
Hợp đồng Lao động người cao tuổi	1	0

(Nguồn: CTCK Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh)

11.2. Chế độ làm việc

Thời giờ làm việc

HSC tổ chức làm việc 8h mỗi ngày, 5 ngày mỗi tuần.

HSC bố trí làm thêm giờ để đáp ứng tiến độ hợp đồng, dự án hoặc các công việc cần giải quyết gấp nhưng vẫn đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật để đảm bảo quyền lợi của người lao động và hiệu quả công việc.

Ngoài ra, HSC có chính sách giờ làm việc linh hoạt với 3 khung giờ: 8h – 17h, 8h30 – 17h30, 9h-18h cho phép nhân viên lựa chọn khung giờ làm việc phù hợp tạo điều kiện thuận lợi cho nhân viên trong việc cân bằng giữa công việc và cuộc sống.

Nghỉ phép, lễ, tết

Cán bộ nhân viên toàn HSC được nghỉ Lễ, Tết theo Quy định của Luật Lao động, các CBNV có thâm niên công tác từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 14-20 ngày mỗi năm tùy theo cấp bậc, nhân viên có thời gian làm việc tại HSC chưa đủ 12 tháng thì số ngày nghỉ phép trong năm được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc.

Bên cạnh đó, HSC còn có các chính sách nhằm tăng thêm quyền lợi ngày nghỉ có hưởng lương trong năm cho CBNV như: 01 ngày nghỉ dịp sinh nhật, 05 ngày nghỉ ốm...

Điều kiện làm việc

HSC không ngừng đầu tư vào việc xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, đầy đủ tiện nghi, nhằm tạo điều kiện thuận lợi để nhân viên phát triển và đạt được hiệu quả cao trong công việc.

11.3. Chính sách tuyển dụng

Trong bối cảnh nguồn nhân lực chất lượng cao ngày càng cạnh tranh, việc đổi mới trong công tác tìm kiếm nhân sự là rất quan trọng. HSC tập trung vào việc xây dựng một trải nghiệm ứng viên tuyệt vời, đa dạng hóa kênh tuyển dụng và đầu tư vào phát triển nguồn nhân lực. Điều này bao gồm việc sử dụng công nghệ hiện đại, tạo dựng thương hiệu nhà tuyển dụng mạnh mẽ, cung cấp các gói phúc lợi hấp dẫn và cơ hội phát triển nghề nghiệp cho nhân viên. Mục tiêu cuối cùng là thu hút và giữ chân những tài năng xuất sắc, góp phần vào sự thành công của doanh nghiệp.

11.4. Chính sách đào tạo

HSC không ngừng đầu tư vào việc phát triển đội ngũ nhân viên, nhằm xây dựng một lực lượng lao động chuyên nghiệp, sáng tạo và luôn sẵn sàng đón nhận những thách thức mới. HSC đặc biệt chú trọng đến việc ứng dụng công nghệ số vào quá trình đào tạo, nhằm mang đến những trải nghiệm học tập linh hoạt và hiệu quả cao. Bên cạnh các hình thức đào tạo truyền thống, HSC đã xây dựng một nền tảng học tập trực tuyến, cung cấp đa dạng các khóa học, bài giảng và tài liệu tham khảo.

Nhân viên có thể tự do lựa chọn thời gian và địa điểm học tập phù hợp với lịch trình của mình. Ngoài ra, HSC còn tổ chức các buổi hội thảo trực tuyến với sự tham gia của các chuyên gia hàng đầu trong và ngoài nước. Việc ứng dụng công nghệ vào quá trình đào tạo giúp cá nhân hóa chương trình học tập cho từng cá nhân, từ đó nâng cao hiệu quả học tập và phát triển sự nghiệp.

Bên cạnh đó, HSC cũng khuyến khích tinh thần chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm thông qua việc xây dựng các cộng đồng học tập trực tuyến. Tại đây, nhân viên có thể thảo luận, đặt câu hỏi và học hỏi lẫn nhau. HSC tin rằng việc đầu tư vào đào tạo sẽ không chỉ giúp nâng cao năng lực của nhân viên mà còn góp phần xây dựng một văn hóa học tập liên tục trong toàn HSC.

Ngoài ra, việc kết hợp bản đồ đào tạo với khung năng lực nhân viên là một cách tiếp cận khoa học và hiệu quả để phát triển nguồn nhân lực. Nó giúp đảm bảo rằng các chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu thực tế của công việc và giúp nhân viên đạt được mục tiêu nghề nghiệp của mình. Với những nỗ lực không ngừng nghỉ, HSC cam kết sẽ tạo ra một môi trường làm việc chuyên nghiệp, nơi mà mỗi cá nhân đều có cơ hội phát triển bản thân và đóng góp vào sự thành công chung.

11.5. Chính sách lương thưởng và phúc lợi

Chính sách lương

Chính sách lương tại HSC được thiết kế với mục tiêu tạo nên một môi trường làm việc công bằng, minh bạch và đầy động lực. HSC cam kết cung cấp một mức lương cạnh tranh, phù hợp với năng lực và đóng góp của từng cá nhân.

- **Khung lương linh hoạt:** Khung lương của HSC được xây dựng dựa trên các khảo sát thị trường thường xuyên, đảm bảo luôn cập nhật và cạnh tranh. Ngoài ra, HSC còn xem xét các yếu tố như hiệu quả công việc, kinh nghiệm và trình độ chuyên môn để đưa ra mức lương phù hợp cho từng vị trí.
- **Mức lương cạnh tranh:** Mức lương cơ bản tại HSC được xác định dựa trên vị trí công việc, trách nhiệm, yêu cầu kỹ năng và được điều chỉnh định kỳ để đảm bảo sự công bằng và cạnh tranh.
- **Đảm bảo đúng hạn:** Việc thanh toán lương hàng tháng luôn được thực hiện đúng hạn, đảm bảo quyền lợi và tạo sự yên tâm cho người lao động.

Với chính sách lương rõ ràng và minh bạch, HSC mong muốn tạo ra một môi trường làm việc nơi mà mỗi cá nhân đều có cơ hội phát triển và đạt được thành công.

Chính sách thưởng

Thưởng hiệu suất: Để ghi nhận và khuyến khích những đóng góp xuất sắc của nhân viên, HSC đã xây dựng một hệ thống thưởng hiệu suất minh bạch và hấp dẫn. Mức thưởng sẽ được quyết định dựa trên các tiêu chí đánh giá hiệu quả công việc rõ ràng, bao gồm:

- **Thành tích cá nhân:** Đạt được các mục tiêu cá nhân, đóng góp vào việc hoàn thành các dự án quan trọng.
- **Đóng góp vào thành công chung:** Góp phần vào sự phát triển và tăng trưởng của HSC.
- **Chất lượng công việc:** Đảm bảo chất lượng sản phẩm, dịch vụ và tuân thủ các quy định của HSC.
- **Tinh thần làm việc:** Thể hiện tinh thần trách nhiệm, hợp tác và sáng tạo.

Quy trình đánh giá và thưởng: Quá trình đánh giá hiệu suất được thực hiện một cách công bằng và minh bạch, dựa trên các tiêu chí cụ thể và rõ ràng. Kết quả đánh giá sẽ được công khai và nhân viên sẽ được thông báo về mức thưởng của mình.

Mục tiêu của chính sách thưởng:

- Tăng động lực làm việc: Khuyến khích nhân viên nỗ lực hết mình để đạt được kết quả cao.
- Nhận biết và ghi nhận đóng góp: Tạo cơ hội để HSC ghi nhận và đánh giá cao những đóng góp của nhân viên.
- Xây dựng văn hóa làm việc tích cực: Khuyến khích tinh thần hợp tác, chia sẻ và học hỏi lẫn nhau.

Với chính sách thưởng hiệu suất này, HSC mong muốn tạo ra một môi trường làm việc nơi mà mỗi cá nhân đều có cơ hội phát triển và được ghi nhận xứng đáng.

Các chế độ phúc lợi

HSC cam kết đảm bảo quyền lợi và phúc lợi toàn diện cho toàn thể nhân viên. HSC thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, bao gồm việc đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp.

Bên cạnh đó, HSC không ngừng nâng cao chất lượng đời sống của nhân viên thông qua các hoạt động chăm sóc sức khỏe và các chương trình phúc lợi đa dạng.

- Chương trình chăm sóc sức khỏe toàn diện: HSC đã và đang triển khai nhiều chương trình chăm sóc sức khỏe, bao gồm khám sức khỏe định kỳ, bảo hiểm sức khỏe và các gói bảo hiểm sức khỏe bổ sung, nhằm bảo vệ sức khỏe nhân viên trước những rủi ro...
- Hoạt động văn hóa - xã hội: HSC thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa - thể thao, du lịch nghỉ mát để tạo cơ hội cho nhân viên thư giãn, giao lưu và gắn kết.
- Phúc lợi bổ sung: Ngoài các phúc lợi theo quy định của pháp luật, HSC còn cung cấp nhiều phúc lợi hấp dẫn khác như:
 - o Quỹ hưu trí tự nguyện: Hỗ trợ nhân viên tích lũy cho tương lai.
 - o Các chương trình đào tạo: Đầu tư vào phát triển năng lực của nhân viên.
 - o Hỗ trợ tài chính: Hỗ trợ nhân viên trong các trường hợp đặc biệt.

Mục tiêu của các chương trình phúc lợi:

- Nâng cao chất lượng cuộc sống: Đảm bảo sức khỏe và đời sống tinh thần tốt cho nhân viên.

- Tăng cường sự gắn kết: Xây dựng một môi trường làm việc đoàn kết, thân thiện.
- Thu hút và giữ chân nhân tài: Tạo ra một môi trường làm việc lý tưởng, thu hút và giữ chân những nhân tài.

Với những chính sách phúc lợi đa dạng và hấp dẫn, HSC mong muốn xây dựng một môi trường làm việc lý tưởng, nơi mà mỗi cá nhân đều cảm thấy được quan tâm và trân trọng.

11.6. Quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động

Với mục tiêu chú trọng đầu tư và phát triển nguồn nhân lực dài hạn, HSC đã chứng tỏ được sự thành công qua nhiều năm hoạt động kinh doanh với trọng tâm tập trung vào yếu tố con người. Trong đó, các đợt Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động - ESOP được thực hiện từ năm 2007 đến nay đã góp phần không nhỏ trong chiến lược giữ người tài làm việc ổn định và lâu dài tại HSC. Để thỏa điều kiện tham gia chương trình, các nhân viên phải đạt được một số yêu cầu nhất định về mức đánh giá hiệu quả công việc, số năm làm việc và mức độ cam kết gắn bó với HSC.

Tháng 10 năm 2024, HSC đã hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2022 (“Chương trình ESOP 2022”) theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/08/2022 với số lượng 16.000.000 cổ phiếu. Quy chế phát hành cổ phiếu của đợt phát hành này có một số nội dung chính như sau:

a. Mục đích phát hành

- Ghi nhận giá trị đóng góp của đội ngũ lãnh đạo cấp cao, làm nền tảng để phát triển cho đội ngũ lãnh đạo kế thừa tại từng bộ phận để tiếp tục đóng góp, phát triển ổn định và bền vững với HSC.
- Tiếp tục phát triển văn hóa lãnh đạo, nuôi dưỡng thế hệ lãnh đạo tương lai và chuẩn bị đội ngũ lãnh đạo kế thừa theo từng giai đoạn cho HSC.

b. Đối tượng phát hành

Đối tượng tham gia Chương trình ESOP 2022 là Cán bộ quản lý HSC (“CBQL”) bao gồm:

- Thành viên HĐQT độc lập;
- Tổng Giám đốc;
- Giám đốc điều hành;
- Nhân viên chủ chốt đang giữ vị trí quản lý tại các bộ phận đáp ứng các điều kiện sau:
 - i) đang làm việc toàn thời gian và hưởng lương tại HSC

- ii) thuộc cấp bậc từ Band 6 - Junior Manager trở lên theo hệ thống cấp bậc quản lý nhân sự của HSC;
- iii) không thuộc trường hợp đang tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc tạm đình chỉ công việc hoặc đang bị xử lý kỷ luật nghiêm trọng hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang khởi kiện/ tranh chấp với HSC;
- iv) được HSC lựa chọn tham gia Chương trình ESOP 2022.

HDQT phê duyệt danh sách CBQL tham gia Chương trình ESOP 2022 và các trường hợp điều chỉnh, thay đổi, bổ sung đối với danh sách này.

c. Tiêu chí đánh giá và tổng điểm để phân bổ Cổ phiếu ESOP

- Tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Định nghĩa	Nguồn dữ liệu	Trọng số
Cấp bậc	Là tiêu chí thể hiện vai trò quản lý và tầm ảnh hưởng của nhân viên trong tổ chức	Theo hệ thống cấp bậc nội bộ đang áp dụng	20%
Trách nhiệm vị trí	Là tiêu chí thể hiện vai trò đóng góp của vị trí trong tổ chức nói chung, đơn vị nói riêng	Theo mô tả công việc & giá trị đem lại thực tế	30%
Thâm niên	Là tiêu chí thể hiện sự gắn bó của nhân viên với công ty qua số năm làm việc tại HSC	Số năm làm việc tại HSC	10%
Hiệu quả công việc (EPA)	Là tiêu chí đánh giá sự đóng góp hiệu quả của nhân viên đối với hoạt động hàng năm	Kết quả đánh giá EPA hàng năm (trung bình các năm 3 năm gần nhất)	20%
Mức độ ưu tiên	Là tiêu chí loại bỏ các yếu tố cơ học như cấp bậc, thâm niên, chỉ xét đến con người và năng lực của cá nhân và tiềm năng đóng góp trong tương lai	Theo cá nhân dựa trên các yếu tố quy định của thang đánh giá	20%

- Số lượng Cổ phiếu ESOP được phân bổ dựa trên tổng điểm của từng người

Đối tượng	Số lượng Cổ phiếu ESOP được phân bổ (cổ phiếu)				
	Từ 12 đến 14	Từ 15 đến 17	Từ 18 đến 20	Từ 21 đến 23	Từ 24 đến 26
Tổng Giám đốc				1.000.000	1.500.000
Thành viên HĐQT độc lập		400.000	600.000		
Giám đốc điều hành			600.000	1.000.000	
Giám đốc	60.000	120.000	180.000		
Các vị trí quản lý thấp hơn	60.000	120.000			

d. Thủ tục thực hiện

- HSC thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành theo quy định pháp luật;
- Sau khi có thông báo từ UBCKNN, HSC thông báo cho CBQL thuộc đối tượng tham gia Chương trình ESOP 2022 số lượng Cổ phiếu ESOP được phân bổ.
- CBQL thực hiện đăng ký và đóng tiền mua cổ phần được phân phối.
- HSC rà soát kết quả thanh toán và báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu, thực hiện đăng ký lưu ký, niêm yết bổ sung cổ phiếu được phát hành theo Chương trình ESOP 2022.

12. Chính sách cổ tức

HSC có chủ trương chi trả một mức cổ tức hợp lý trong phạm vi lợi nhuận sau thuế, sau khi trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Mức cổ tức được chi trả đảm bảo cân đối giữa lợi ích trước mắt của các cổ đông và lợi ích lâu dài (phần để lại để bổ sung vốn kinh doanh). Cổ tức cụ thể trả hàng năm, do HĐQT đề nghị và ĐHĐCĐ thông qua.

Tỉ lệ chi trả cổ tức trong năm 2022 – 2024

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Tỉ lệ trả cổ tức	14,06% tiền mặt	5,22% tiền mặt	9% tiền mặt

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh)

BẢN CÁO BẠCH

13. Thông tin về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất

Theo Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng số 411/GCN-UBCK ngày 07/12/2023 được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm hữu hạn PwC (Việt Nam), ghi nhận:

Đơn vị tính: đồng

Mục đích sử dụng vốn	Số tiền dự kiến thu được theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ	Số tiền thực tế thu được	Số tiền thực tế sử dụng	
			Số tiền	Thời gian sử dụng
Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ	1.786.059.740.000	1.281.710.140.000	1.281.710.140.000	Từ ngày 28/05/2024 đến ngày 30/06/2024
Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh	500.000.000.000	500.000.000.000	500.000.000.000	Từ ngày 28/05/2024 đến ngày 30/06/2024
Chi phí phát hành	-	82.200.000	82.200.000	-
Cộng	2.286.059.740.000	1.781.792.340.000	1.781.792.340.000	

Theo Biên bản họp Hội đồng quản trị số 14/2024/BB-HĐQT ngày 09/04/2024 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, phần chênh lệch thấp hơn 504.267.400.000 đồng giữa số tiền thực tế thu được và số tiền dự kiến thu được theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ (tương đương 28,3% tổng số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán) do chào bán không hết số lượng cổ phiếu như dự kiến ban đầu, sẽ không bổ sung vốn vào hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ như trong Phương án phát hành được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08/08/2022.

Đồng thời, Công ty đã báo cáo số tiền vốn thực tế thu được và việc sử dụng số tiền này vào kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của HSC

Không có

BẢN CÁO BẠCH

15. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Không có

16. Thông tin về cam kết của Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích

HSC cam kết không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH

1. Kết quả hoạt động kinh doanh

1.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của công ty

Kết quả hoạt động kinh doanh giai đoạn 2023, 2024 và Quý 1 năm 2025

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	%Tăng/giảm 2024-2023	Quý 1 năm 2025
Tổng tài sản	17.910.675	31.339.637	74,98%	30.462.150
Doanh thu hoạt động	2.903.164	4.276.240	47,28%	999.577
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	842.209	1.295.326	53,80%	283.121
Lợi nhuận khác	22	238	990,05%	0
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	842.231	1.295.564	53,83%	283.121
Lợi nhuận sau thuế	674.359	1.039.655	54,17%	226.722
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	54,49%	62,33%		N/A
Tỷ lệ trả cổ tức	5,22% tiền mặt	9% tiền mặt		N/A

(Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC Quý 1 năm 2025 của HSC)

Tổng tài sản tại thời điểm cuối năm 2023 đạt 17.911 tỷ đồng, tăng 16% so với cuối năm 2022. Các tài sản chính trong cơ cấu tài sản là cho vay ký quỹ, tiền gửi đảm bảo thanh toán và các tài sản tài chính. Do nhu cầu vay ký quỹ tăng, đặc biệt là trong quý cuối cùng của năm 2023, HSC đã chủ động tăng dư nợ vay ngắn hạn để đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Do đó, hệ số đòn bẩy cuối năm 2023 tăng lên mức 1.2 lần từ mức 1.0 lần vào thời điểm cuối năm 2022.

Tính đến cuối năm 2024, tổng tài sản tăng mạnh từ 17.911 tỷ đồng lên 31.340 tỷ đồng, trong đó quy mô cho vay giao dịch ký quỹ tăng hơn 8.000 tỷ đồng và quy mô trái phiếu doanh nghiệp tăng gần 4.000 tỷ đồng. HSC đã hoàn tất các đợt tăng vốn thông qua việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, trả cổ tức đợt 2 năm 2021 bằng cổ phiếu và phát hành 16 triệu cổ phiếu cho người lao động.

Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2024 đạt 1.296 tỷ đồng, tăng so với cả năm 2023 là 53,8%, phần nào cho thấy hiệu quả của việc sử dụng vốn, tiền vốn mới của cổ đông đã được đưa vào kinh doanh đúng mục đích như phương án phát hành.

- ❖ **Các chỉ tiêu khác để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh căn cứ theo đặc điểm ngành hoạt động:** Không có
- ❖ **Ý kiến của tổ chức kiểm toán độc lập đối với các chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh:** Không có

1.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của HSC

Những nhân tố chính tác động đến tình hình hoạt động kinh doanh trong năm 2023 - 2024

Năm 2023, kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng vẫn tồn tại một số khó khăn, nhưng vẫn trên đà phục hồi và tăng trưởng. GDP của Việt Nam cả năm tăng trưởng 5,05%, chính sách tiền tệ được nới lỏng, mặt bằng lãi suất được duy trì ở mức thấp hơn. Đây cũng là năm chuyển mình tích cực của thị trường chứng khoán Việt Nam. Một số điểm đáng chú ý là (1) sự gia tăng về quy mô của TTCK khi tổng vốn hóa thị trường đạt hơn 240 tỷ USD, tương đương 56,4% GDP; (2) số lượng tài khoản mở mới tiếp tục gia tăng khi mặt bằng lãi suất thấp và kênh đầu tư chứng khoán dần hấp dẫn và phổ cập hơn với nhiều tầng lớp nhà đầu tư – đặc biệt là thế hệ trẻ. Tính đến cuối năm 2023, số lượng tài khoản của nhà đầu tư cá nhân trong nước đạt 7,2 triệu, tương đương khoảng 7% dân số.

Về diễn biến thị trường, VNIndex đóng cửa năm 2023 ở mức 1.129,93 điểm, tăng 12,2% so với cuối năm 2022. Đây là mức tăng trưởng tương đối khá so với các nước trong khu vực Đông Nam Á khi chỉ số của TTCK của Thái Lan, Malaysia và Singapore lần lượt giảm 15,2%, 2,7% và 0,3% còn TTCK Indonesia chỉ tăng nhẹ 6,2%. Tính chung cả năm 2023, giá trị giao dịch bình quân đạt 17.579 tỷ đồng/phiên, giảm 12,9% so với bình quân năm 2022. Dù vậy, trong bối cảnh phục hồi, HSC vẫn ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực, với doanh thu đạt 2.255 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế đạt 842 tỷ đồng.

Năm 2024 chứng kiến thị trường chứng khoán Việt Nam diễn biến với xu hướng chính là đi ngang, chịu áp lực bán rông từ khối ngoại. Tuy nhiên, VN-Index ghi nhận mức tăng trưởng khoảng 12%, với thanh khoản cải thiện 23% so với năm 2023, xu hướng tăng trưởng chính chủ yếu tập trung vào quý 1. Mặc dù thị trường không tăng trưởng mạnh mẽ, nhưng năm 2024 đánh dấu nhiều thay đổi quan trọng trong chính sách tiền tệ và quản lý TTCK, góp phần định hình và nâng cao chất lượng của thị trường tài chính Việt Nam. Đặc biệt là sự ban hành của Thông tư 68/2024/TT-BTC, là một bước tiến quan trọng trong việc tháo gỡ các vướng mắc, giúp TTCK Việt Nam đáp ứng các tiêu chí nâng hạng theo tiêu chuẩn của FTSE Russell, qua đó thu hút thêm sự quan tâm của các nhà đầu tư quốc tế. Bên cạnh đó, ngày 29/11/2024, Quốc hội chính thức thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Luật Kế toán; Luật Kiểm toán độc lập; Luật Ngân sách Nhà nước; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Quản lý thuế; Luật Thuế thu nhập cá nhân; Luật Dự trữ Quốc gia; Luật Xử lý vi phạm hành chính. Với Luật Chứng khoán, nội dung được sửa đổi theo hướng nâng cao tính minh bạch, hiệu quả trong hoạt động phát hành, chào bán chứng khoán.

Với các nền tảng như trên, HSC duy trì vị thế là một trong năm công ty chứng khoán có thị phần môi giới lớn nhất sàn HOSE theo công bố thông tin ngày 07/01/2025 của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Ngoài ra, HSC duy trì vị thế chiếm hơn 20% thị phần trong tổng giá trị giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài. Về mảng tư vấn tài chính doanh nghiệp, HSC đã thực hiện thành công nhiều giao dịch tư vấn với các doanh nghiệp hàng đầu của Việt Nam trong năm 2024, và đang thực hiện nhiều thương vụ lớn. Kết thúc năm 2024, HSC đạt mức doanh thu 4.279 tỷ đồng.

Những biến động lớn có thể ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính

Hiện nay tình hình địa chính trị thế giới biến động khó lường, thiên tai liên tiếp xảy ra trong và ngoài nước, việc này sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến thị trường chứng khoán nói riêng và kinh tế xã hội nói chung, ảnh hưởng lớn đến biến động về thanh khoản của thị trường, tăng trưởng của hoạt động cho vay ký quỹ cũng như tiến độ các thương vụ tư vấn tài chính do HSC đang thực hiện.

Sự gia tăng mạnh mẽ của môi giới số và các hoạt động cạnh tranh dựa trên việc giảm phí môi giới, giảm lãi cho vay sẽ ngày càng gay gắt. Điều này đặt ra nhiều thách thức lớn đối với các công ty chứng khoán nói chung và đòi hỏi cần có sự thay đổi, đột phá trong chiến lược kinh doanh để thích nghi một cách nhanh chóng và cạnh tranh với công ty chứng khoán khác.

Thực hiện việc tăng vốn thành công sẽ giúp gia tăng năng lực tài chính cũng như khả năng cạnh tranh của HSC trong việc thu hút khách hàng đến giao dịch thông qua việc mở rộng hoạt động cho vay ký quỹ, nâng hạn mức cấp cho các tổ chức nước ngoài khi mua chứng khoán không cần phải có đủ tiền theo như quy định của Thông tư số 68/2024/TT-BTC và

BẢN CÁO BẠCH

Thông tư số 18/2025/TT-BTC, tham gia nhiều hơn vào các hoạt động thu xếp vốn trong các thương vụ ngân hàng đầu tư, gián tiếp thúc đẩy tăng trưởng giá trị giao dịch qua HSC. Ngoài ra, năng lực vốn lớn sẽ giúp hoạt động tự doanh bắt nhịp tốt hơn với những biến động của thị trường, qua đó gia tăng thu nhập cho HSC trong thời gian tới.

2. Tình hình hoạt động tài chính

2.1. Các chỉ tiêu cơ bản

2.1.1. Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn

a) Vốn điều lệ

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	31/03/2025
Vốn điều lệ	4.580.524	7.208.115	7.208.115

b) Vốn kinh doanh của Công ty

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	31/03/2025
Nợ phải trả	9.598.590	20.895.695	20.151.471
Nợ ngắn hạn	9.598.590	20.895.695	20.151.471
Nợ dài hạn	0	0	0
Vốn chủ sở hữu	8.312.085	10.443.942	10.310.678
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	5.535.583	8.163.093	8.163.093
Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	277.697	277.697	277.697
Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	277.697	0	0
Lợi nhuận chưa phân phối	2.217.147	2.003.152	1.869.889
Tổng nguồn vốn kinh doanh	17.910.675	31.339.637	30.462.150

(Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC Quý 1 năm 2025 của HSC)

BẢN CÁO BẠCH

Kể từ ngày 29/04/2003 được UBCKNN cấp giấy phép số 11/GPHĐKD với số vốn điều lệ đăng ký là 50 tỷ đồng cho đến nay, HSC đã thực hiện 13 (mười ba) đợt tăng vốn lên 7.208.115.320.000 đồng.

c) Tình hình sử dụng vốn của Công ty

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	% tăng/giảm 2024/2023	31/03/2025
Tiền và các khoản tương đương tiền	2.824.567	2.023.945	(28,34%)	1.591.074
Các tài sản tài chính ghi nhận qua lãi /lỗ	2.222.153	7.931.439	256,93%	7.396.098
Các khoản cho vay	12.135.124	20.428.527	68,34%	20.389.710
Phải thu các dịch vụ công ty cung cấp	281.371	489.716	74,05%	750.865
Các khoản phải thu khác	82.018	79.931	(2,54%)	86.916
Dự phòng suy giảm các khoản phải thu	(427)	(11.795)	2.662,30%	(11.795)
Tài sản ngắn hạn khác	183.407	230.396	25,62%	94.812
Tài sản cố định	54.937	41.490	(24,48%)	39.706
Tài sản dài hạn khác	127.523	125.988	(1,20%)	123.953
Cộng	17.910.675	31.339.637	74,98%	30.462.150

HSC sử dụng và quản lý vốn góp của cổ đông và vốn kinh doanh theo đúng quy định pháp luật và đúng mục đích quy định tại Điều lệ Công ty.

2.1.2. Trích khấu hao TSCĐ

Tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên tắc giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại;

Khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn tài sản cố định vô hình được trích theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các tài sản như sau:

Thời gian khấu hao TSCĐ

Danh mục	Thời gian khấu hao (Số năm)
Phần mềm vi tính	3 - 4 năm
Phương tiện vận chuyển	6 năm
Thiết bị văn phòng	3 - 5 năm

(Nguồn: CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh)

Công ty tuân thủ quy định về trích khấu hao tài sản cố định theo quy định tại Thông tư số 45/2013/TT – BTC của Bộ Tài chính ngày 25/04/2013 hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định và Thông tư số 28/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 12/04/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 45/2013/TT-BTC.

- ❖ **Những thay đổi trong chính sách khấu hao:** Công ty không có sự thay đổi trong chính sách khấu hao qua các năm.

2.1.3. Mức thu nhập bình quân

Thu nhập bình quân của người lao động trong HSC qua các năm

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	30.800.000	33.400.000	38.560.000

(Nguồn: CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh)

2.1.4. Tình hình công nợ

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	% Tăng/giảm 2024/2023	31/03/2025
Nợ phải thu	12.498.087	20.986.378	67,92%	21.215.696
Nợ phải trả	9.598.590	20.895.696	117,70%	20.151.471

Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC Quý 1 năm 2025 của HSC)

2.1.5. Các khoản phải thu

❖ Chi tiết các khoản phải thu

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	% Tăng/giảm 2024/2023	31/03/2025
Các khoản cho vay	12.135.124	20.428.527	68,34%	20.389.710
Trả trước cho người bán	9.140	12.662	38,53%	15.710
Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp (❶)	281.371	489.716	74,05%	750.865
Các khoản phải thu khác	72.879	67.269	(7,70%)	71.206
Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu	(427)	(11.795)	2662,30%	(11.795)
Tổng cộng	12.498.087	20.986.378	67,92%	21.215.696

(Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC Quý 1 năm 2025 của HSC)

(❶) Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp chi tiết như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	31/12/2023	31/12/2024	31/03/2025
Phải thu Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC)	251.011	458.708	679.388
Phải thu tiền mua chứng khoán (❷)	17.000	17.000	55.038
Phải thu phí dịch vụ tư vấn tài chính	11.483	11.423	11.423
Phải thu hoạt động kinh doanh chứng khoán khác	1.876	2.585	5.016
Tổng cộng	281.371	489.716	750.865

(Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC Quý 1 năm 2025 của HSC)

BẢN CÁO BẠCH

- (2) HSC đã bán 1% vốn điều lệ Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (HDSaison) có giá trị 17 tỷ đồng cho khách hàng. Đồng thời, khách hàng đã thanh toán đủ 100% tiền mua, tương ứng 17 tỷ đồng, được HSC hạch toán vào khoản “Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán” thuộc khoản mục 2.1.6 “Các khoản phải trả”.

❖ Khoản phải thu quá hạn

Đến ngày 31/03/2025, HSC có khoản phải thu quá hạn trị giá 11.795 triệu đồng, HSC đã trích lập dự phòng 100% khoản phải thu này, chi tiết như sau:

Nội dung	Giá trị (triệu đồng)	Thời gian quá hạn	Nguyên nhân	Đánh giá khả năng thu hồi
Phải thu phí dịch vụ tư vấn	11.368	30/06/2024	Khách hàng không có khả năng thanh toán	Khả năng thu hồi thấp
Phải thu dịch vụ khác	427	31/07/2023	Khách hàng không có khả năng thanh toán	Không có khả năng thu hồi
Cộng	11.795			

2.1.6. Các khoản phải trả

❖ Chi tiết số dư các khoản phải trả

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	% Tăng/giảm 2024/2023	31/03/2025
Nợ phải trả ngắn hạn	9.598.590	20.895.696	117,70%	20.151.471
Vay và nợ thuê tài sản tài chính ngắn hạn (3)	9.160.264	20.429.870	123,03%	19.534.915
Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán(4)	86.884	68.478	(21,18%)	342.226
Phải trả người bán ngắn hạn	6.143	6.033	(1,80%)	7.800

BẢN CÁO BẠCH

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	% Tăng/giảm 2024/2023	31/03/2025
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	72.986	97.467	33,54%	97.222
Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	7.965	7.709	(3,22%)	8.877
Chi phí phải trả ngắn hạn	146.960	243.093	65,41%	135.193
Các khoản phải trả, phải nộp khác ngắn hạn	56.622	20.668	(63,50%)	20.372
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	60.767	22.378	(63,17%)	4.867
Nợ dài hạn	-	-	-	-
Tổng cộng	9.598.590	20.895.696	117,70%	20.151.471

(Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC Quý 1 năm 2025 của HSC)

- (*) Các khoản vay ngắn hạn của HSC có thời hạn từ 01 tháng đến 364 ngày nhằm mục đích bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	% Tăng/giảm 2023/2024	31/03/2025
Vay ngân hàng trong nước	6.661.760	13.610.800	104,31%	13.254.908
Vay ngân hàng nước ngoài (*)	1.688.598	4.848.570	187,14%	4.187.052
Vay tổ chức, cá nhân khác trong nước	809.906	1.970.500	143,30%	2.092.955
Tổng cộng	9.160.264	20.429.870	123,03%	19.534.915

- (*) Các khoản vay nước ngoài có nguyên tệ là Đô la Mỹ. HSC đã thực hiện phòng ngừa rủi ro tỷ giá 100% dư nợ đi vay thông qua hợp đồng hoán đổi lãi suất hai loại tiền tệ và hợp đồng ngoại tệ kỳ hạn với các ngân hàng thương mại trong nước. Các hợp đồng này đáo hạn tương ứng với thời điểm đáo hạn của các khoản vay.

BẢN CÁO BẠCH

Lãi suất vay được thả nổi bằng lãi suất tham chiếu cộng lãi biên từ 2 – 2,3%/năm (LIBOR) hoặc bằng lãi suất tham chiếu cộng lãi biên từ 2,3% - 2,65% (SOFR).

- (4) Khách hàng đã thanh toán tiền mua 1% vốn điều lệ Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (HDSaison) có giá trị là 17 tỷ đồng.

Tại ngày 31/12/2024, HSC không có khoản vay nào từ các bên liên quan.

❖ Tình hình thanh toán các khoản nợ

Các khoản vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đều được HSC thanh toán đầy đủ và đúng hạn lãi và gốc trong thời gian qua.

Trong quá trình thanh toán, HSC luôn thanh toán đúng hạn các khoản nợ, đảm bảo uy tín của HSC. Việc thanh toán các khoản nợ được thực hiện đúng hạn và đầy đủ. Hiện nay HSC không có nợ quá hạn và HSC không có nguy cơ không thanh toán được các khoản nợ này.

❖ Trường hợp vi phạm các điều khoản khác trong hợp đồng/cam kết bao gồm các vi phạm của Tổ Chức Phát Hành: Không có

2.1.7. Các khoản phải nộp theo luật định

HSC thực hiện nghiêm túc việc kê khai và nộp đầy đủ các khoản phải nộp theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	% Tăng/giảm 2024/2023	31/03/2025
Thuế thu nhập doanh nghiệp	46.194	57.376	34,92%	56.399
Thuế thu nhập cá nhân giao dịch chứng khoán nộp hộ khách hàng	14.796	22.836	54,34%	22.434
Thuế thu nhập doanh nghiệp nộp hộ doanh nghiệp nước ngoài	6.537	8.316	27,21%	12.294
Thuế nhà thầu	717	2.978	315,34%	0
Thuế thu nhập cá nhân nộp hộ nhân viên	4.677	5.888	25,89%	6.091

BẢN CÁO BẠCH

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	% Tăng/giảm 2024/2023	31/03/2025
Thuế giá trị gia tăng	64	73	14,06%	4
Tổng cộng	72.986	97.467	33,54%	97.222

(Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC Quý 1 năm 2025 của HSC)

2.1.8. Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	% Tăng/giảm 2024/2023	31/03/2025
Phải trả nhà đầu tư tiền mua cổ phiếu	22.718	20.456	(9,96%)	17.170
Phải trả nhà đầu tư tiền bán chứng khoán chờ về	0	0	0	299.349
Phải trả cho các Sở giao dịch chứng khoán và VSDC	12.792	15.316	19,73%	18.214
Phải trả chứng quyền có đảm bảo	48.806	30.943	(36,60%)	2.400
Phải trả tổ chức và cá nhân khác	2.567	1.763	(31,32%)	5.093
Tổng cộng	86.884	68.478	(21,18%)	342.226

(Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC Quý 1 năm 2025 của HSC)

[Phần còn lại của trang này được cố tình để trống]

2.1.9. Trích lập các quỹ theo luật định

Theo Điều lệ công ty, hàng năm, lợi nhuận của HSC sau khi đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được dùng để trích lập các quỹ và chi trả cổ tức cho các cổ đông theo quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ. Mức trích lập các quỹ và mức chi trả cổ tức do HĐQT đề xuất phải được ĐHĐCĐ chấp nhận. Tình hình số dư các quỹ 2 năm gần đây như sau:

Chi tiết các quỹ

Đơn vị tính: triệu đồng

Khoản mục	31/12/2023	31/12/2024	% Tăng/giảm 2024/2023	31/03/2025
Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	277.697	277.697	-	277.697
Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	277.697	0	(100,00%)	0
Quỹ khen thưởng phúc lợi	60.767	22.378	(63,17%)	4.867
Các quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	3.961	0	(100,00%)	0
Tổng cộng	620.122	300.075	(51,61%)	282.564

(Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC Quý 1 năm 2025 của HSC)

2.1.10. Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính của Tổ chức phát hành kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất

Ngoài những yếu tố xuất phát từ diễn biến thị trường đã được trình bày tại mục V.1 Kết quả hoạt động kinh doanh, Tổ chức phát hành nhận định không có biến động lớn nào có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Tổ chức phát hành kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất.

[Phần còn lại của trang này được cố tình để trống]

2.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**Các chỉ tiêu tài chính**

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn [TSLĐ/Nợ ngắn hạn]	lần	1,85	1,49
- Hệ số thanh toán nhanh [(TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	lần	1,85	1,49
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,54	0,67
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	1,15	2,00
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay tổng tài sản [Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân]	lần	0,17	0,17
- Vòng quay vốn lưu động [Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân]	lần	0,18	0,17
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS) [Hệ số LNST/Doanh thu thuần]	%	23,23%	24,30%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) [LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân]	%	8,32%	11,09%

BẢN CÁO BẠCH

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA) [LNST/Tổng tài sản bình quân]	%	4,04%	4,22%
- Thu nhập trên cổ phần (EPS)	đồng	1.475	1.638

(Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán của HSC)

HSC mở rộng sử dụng đòn bẩy tài chính bằng cách tăng thêm nợ vay ngắn hạn, làm cho các chỉ tiêu về cơ cấu vốn như Hệ số Nợ/ Tổng tài sản và Hệ số nợ/ VCSH đều tăng từ mức 0,54 lần lên 0,67 lần và 1,15 lần lên 2,00 lần. Điều đó cũng làm cho các chỉ tiêu về khả năng thanh toán giảm từ 1,85 lần xuống 1,49 lần. Dựa trên các điều kiện của thị trường mà HSC có những chiến lược thay đổi cơ cấu nguồn vốn để tận dụng cơ hội hoặc quản lý rủi ro phù hợp. Các khoản vay và nợ, chủ yếu là ngắn hạn, được sử dụng một cách hiệu quả để tạo ra lợi nhuận.

Các chỉ số về khả năng sinh lời cũng có tăng trưởng so với năm trước, cụ thể hệ số LNST/Tổng tài sản bình quân tăng từ 4,04% lên mức 4,22% và hệ số LNST/VCSH bình quân tăng từ 8,32% lên 11,09%.

- ❖ Ý kiến của tổ chức kiểm toán độc lập đối với các chỉ tiêu tài chính: Không có
- 3. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Tổ chức phát hành
- 3.1. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 của HSC do Công ty Trách nhiệm hữu hạn PwC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán. Ý kiến của kiểm toán viên thể hiện trong báo cáo kiểm toán như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của HSC tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu của HSC cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính áp dụng cho các công ty chứng khoán hoạt động tại Việt Nam.”

3.2. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 của HSC do Công ty Trách nhiệm hữu hạn PwC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán. Ý kiến của kiểm toán viên thể hiện trong báo cáo kiểm toán như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của HSC tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu của HSC cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính áp dụng cho các công ty chứng khoán hoạt động tại Việt Nam.”

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo**4.1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm tài chính 2025 của HSC**

Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm tài chính 2025

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Năm 2025	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với 2024
Doanh thu (*)	3.311	4.439	34%
Chi phí hoạt động (*)	2.016	2.837	41%
Lợi nhuận trước thuế	1.296	1.602	24%
Lợi nhuận sau thuế	1.040	1.282	23%
Thu nhập trên vốn cổ phần (ROE)	11,09%	11,40%	N/A
Tỷ lệ cổ tức (%)	9% tiền mặt	7% tiền mặt	N/A

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025 và BCTC kiểm toán năm 2024)

() Lãi và lỗ từ hoạt động tự doanh được cân trừ cho nhau để số liệu mang tính so sánh.*

4.2. Cấp có thẩm quyền thông qua kế hoạch nêu trên

ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2025 nêu trên tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025.

4.3. Căn cứ để đạt được kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức nói trên

Ban lãnh đạo HSC đưa ra các giả định về thị trường và lập kế hoạch doanh thu 4.439 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 1.602 tỷ đồng cho năm 2025 với đóng góp đến từ tất cả các hoạt động kinh doanh. Trong đó mảng dịch vụ môi giới, cho vay ký quỹ, tư vấn tài chính doanh nghiệp và hoạt động tự doanh được dự báo sẽ đóng góp chủ yếu vào doanh thu, cụ thể:

- HSC đặt mục tiêu doanh thu phí môi giới năm 2025 là 930 tỷ đồng, tăng 10% so với năm 2024. HSC sẽ đẩy mạnh các chương trình ưu đãi về phí, lãi nhằm thúc đẩy giao dịch của các khách hàng hiện hữu và đặc biệt là thu hút thêm các khách hàng mới; đồng thời áp dụng chính sách thưởng kinh doanh hấp dẫn hơn nhằm tạo động lực cho đội ngũ môi giới trong việc phát triển khách hàng mới để giúp đạt được mục tiêu về thị phần.
- Nhu cầu cho vay ký quỹ dự đoán sẽ tiếp tục tăng trưởng trong năm 2025. Việc triển khai mô hình quản lý cho vay ký quỹ mới từ đầu năm 2024 được kỳ vọng sẽ hỗ trợ tốt hơn cho nhu cầu giao dịch của khách hàng cũng như tăng tính linh hoạt trong quản lý cho vay của HSC. Dự kiến doanh thu từ hoạt động này vào khoảng 2.370 tỷ đồng cho năm 2025. Bên cạnh đó, HSC vẫn sẽ tiếp tục kiên định áp dụng các chính sách quản trị rủi ro theo hướng thận trọng để đảm bảo rủi ro được quản trị chặt chẽ, như đã làm rất tốt trong giai đoạn thị trường đầy biến động vừa qua.
- Đối với hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp, HSC đã và đang có sự chuẩn bị tốt, cả về đội ngũ nhân sự và danh mục các thương vụ tư vấn, để có thể tận dụng được cơ hội từ sự ổn định của thị trường trong năm 2025. Hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp kỳ vọng đem về doanh thu khả quan với danh mục khá tốt trong năm 2025 trên cơ sở danh mục các thương vụ hiện có.
- Mô hình hoạt động tự doanh của HSC năm 2025 vẫn sẽ chủ yếu tập trung vào các hoạt động tạo lập thị trường, phòng ngừa rủi ro và hỗ trợ giao dịch cho khách hàng. Trong năm 2025, hoạt động tự doanh phần đầu đạt tỷ lệ sinh lời ở mức 16%-18%.
- Hoạt động kinh doanh nguồn vốn tiếp tục được triển khai với mục tiêu an toàn vốn, đảm bảo thanh khoản tại mọi thời điểm và phục vụ được các nhu cầu về vốn của khách hàng.
- Kế hoạch chia cổ tức: ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã thông qua tỷ lệ và phương thức chi trả cổ tức năm 2024 cũng như kế hoạch cổ tức năm 2025. HSC trả cổ tức năm 2024 là 9% bằng tiền mặt. Năm 2025, kế hoạch cổ tức ở mức 7% bằng tiền.

4.4. Đánh giá của của Tổ chức tư vấn (và Tổ chức kiểm toán độc lập, nếu có) về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức: Không có

VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG**1. Thông tin về cổ đông sáng lập**

Theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 120 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020: Trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của ĐHĐCĐ. Các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được bãi bỏ sau thời hạn 03 năm, kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

HSC được thành lập kể từ ngày 23/04/2003, tính đến thời điểm hiện tại, các hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phần của cổ đông sáng lập đều đã hết hiệu lực.

2. Thông tin về cổ đông lớn**Danh sách cổ đông nắm trên 5% vốn cổ phiếu tại ngày 05/02/2025**

Stt	Tên cổ đông	Số ĐKDN	Địa chỉ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Dragon Capital Markets Limited (DC)	C00001	P.1701, Tầng 19, Mê Linh Point, Số 02 Ngõ Đức Kế, Q.1, TP.HCM	226.835.126	31,47
<i>Dại diện vốn:</i>					
a)	- Lê Anh Minh Chức vụ: Phó chủ tịch HĐQT			113.417.564	15,74
b)	- Lê Hoàng Anh Chức vụ: Thành viên HĐQT			113.417.562	15,73

BẢN CÁO BẠCH

Stt	Tên cổ đông	Số ĐKDN	Địa chỉ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
2	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Tp. Hồ Chí Minh	0300535140	33- 39 Pasteur, Quận 1, TP.HCM	121.638.398	16,88
Đại diện vốn:					
a)	- Trần Quốc Tú Chức vụ: Thành viên HĐQT			57.648.530	8,00
b)	- Phan Quỳnh Anh Chức vụ: Thành viên HĐQT			43.236.397	6,00
c)	- Trần Thái Phương Chức vụ: Thành viên BKS			20.753.471	2,88
Tổng cộng				348.473.524	48,34

(Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán chốt ngày 05/02/2025 do VSDC cung cấp)

2.1. Dragon Capital Markets Limited (DC)

- Năm thành lập: 02/05/1996
- Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 184419
- Địa chỉ: Clifton House, 75 Fort Street, PO Box 1350, Grand Cayman KY1-1108, Cayman Islands
- Vốn điều lệ: 20.000.000 USD
- Người đại diện theo pháp luật: Dominic Timothy Charles Scriven

BẢN CÁO BẠCH

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ của cổ đông lớn và người có liên quan:

Stt	Họ và tên	Tại thời điểm trở thành cổ đông lớn (10/10/2005)		Hiện tại (tại ngày 05/02/2025)		Dự kiến sau khi chào bán	
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
Cổ đông lớn							
1	Dragon Capital Markets Limited (DC)	250.000	5,00	226.835.126	31,47	340.252.689	31,47 (*)
Người có liên quan							
1	Lê Anh Minh	0		253.915	0,03	380.872	0,03 (*)
Cộng		250.000	5,00	227.089.041	31,50	340.633.561	31,50

(*) Tỷ lệ được tính trên số lượng cổ phiếu sau khi phát hành cho cổ đông hiện hữu.

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành với cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Tổ chức phát hành và những người có liên quan của họ:

STT	Loại giao dịch	Giá trị giao dịch	Các điều khoản quan trọng	Cấp phê duyệt	Tình trạng	Mối quan hệ
1	Hợp đồng tổ chức tạo lập thị trường Quỹ ETF VFMVN30 ký ngày 15/05/2015	Không có	Không có	Tổng Giám đốc	Đang thực hiện	Tổ chức có liên quan tới người đại diện theo ủy quyền

BẢN CÁO BẠCH

STT	Loại giao dịch	Giá trị giao dịch	Các điều khoản quan trọng	Cấp phê duyệt	Tình trạng	Mối quan hệ
						của cổ đông
2	Hợp đồng tổ chức tạo lập thị trường Quỹ ETF VFMVN Diamond ký ngày 08/09/2020	Phí 0.05%/năm tính trên giá trị tài sản ròng trước phí của Quỹ tại mỗi kỳ định giá.	Không có	HDQT	Đang thực hiện	Tổ chức có liên quan tới người đại diện theo ủy quyền của cổ đông

- Lợi ích liên quan với HSC: Không có
- Cổ đông lớn có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HSC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của HSC: Không có
- Cổ đông lớn và người có liên quan của cổ đông sở hữu trên 5% vốn điều lệ của công ty chứng khoán khác: Không có

[Phần còn lại của trang này được cố tình để trống]

BẢN CÁO BẠCH

2.2. Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Tp. Hồ Chí Minh

- Năm thành lập: 2010
- Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 0300535140
- Địa chỉ: 33-39 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM
- Vốn điều lệ: 7.611.805.000.000 đồng
- Người đại diện theo pháp luật: Trương Tuấn Anh
- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ của cổ đông lớn và người có liên quan:

Stt	Họ và tên	Tại thời điểm trở thành cổ đông lớn (12/05/2003)		Hiện tại (tại ngày 05/02/2025)		Dự kiến sau khi chào bán	
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
Cổ đông lớn							
1	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Tp. Hồ Chí Minh	1.000.000 (*)	20,00	121.638.398	16,88	182.457.597	16,88 (**)
Người có liên quan		0		0		0	
Cộng		1.000.000	20,00	121.638.398	16,88	182.457.597	16,88

(*) Trong đó: cổ phiếu phổ thông là 520.000 cổ phiếu, cổ phiếu ưu đãi là 480.000 cổ phiếu

(**) Tỷ lệ được tính trên số lượng cổ phiếu sau khi phát hành cho cổ đông hiện hữu.

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành với cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Tổ chức phát hành và những người có liên quan của họ: Không có
- Lợi ích liên quan với HSC: Không có
- Cổ đông lớn có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HSC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của HSC: Không có
- Cổ đông lớn và người có liên quan của cổ đông sở hữu trên 5% vốn điều lệ của công ty chứng khoán khác: Không có

BẢN CÁO BẠCH

3. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng

3.1. Hội đồng quản trị

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Johan Nyvene	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Lê Anh Minh	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Ông Andrew Colin Vallis	Thành viên độc lập HĐQT
4	Ông Trần Quốc Tú	Thành viên HĐQT
5	Ông Lê Hoàng Anh	Thành viên HĐQT
6	Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan	Thành viên độc lập HĐQT
7	Bà Phan Quỳnh Anh	Thành viên HĐQT

3.1.1. Thông tin cá nhân

❖ Ông Johan Nyvene – Chủ tịch HĐQT

- Họ tên: Johan Nyvene
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 29/6/1965
- Số passport:
- Quốc tịch: Mỹ
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Bắc Giang
- Địa chỉ thường trú:
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính ngân hàng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
12/2020 – nay	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM)	Thành viên HĐQT

BẢN CÁO BẠCH

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
05/2020 – nay	Công ty Cổ phần Nafoods Group	Thành viên HĐQT
04/2021 – nay	Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSC)	Chủ tịch HĐQT
2020 – 04/2021	Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSC)	Thành viên HĐQT
2007 – 2020	Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSC)	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
2007 – 04/2021	Dragon Capital Markets Limited (DC)	Người đại diện vốn
2005 – 2007	Chi nhánh Ngân hàng HSBC Hà Nội	Giám đốc
1998 – 2005	HSBC Việt Nam tại TP. HCM	Giám đốc Nghiệp vụ Tài chính Toàn cầu
1990 – 1998	Ngân hàng Quốc tế Corestates First Union Bank, Philadelphia, Hoa Kỳ	Giám đốc Nghiệp vụ

- Chức vụ hiện nay: Chủ tịch HĐQT HSC
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM)
 - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Nafoods Group
- Số cổ phiếu HCM của cá nhân và người có liên quan đang nắm giữ:
 - Sở hữu cá nhân: 2.108.048 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,29%
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0%
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0%
- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của HSC: Không có
- Lợi ích liên quan đối với HSC:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với ông Johan Nyvene và những người có liên quan: Không có

BẢN CÁO BẠCH

- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác tại HSC:

Thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác	Năm 2023	Năm 2024	Quý 1 năm 2025
Thù lao (đồng)	2.963.076.924	2.963.076.924	740.769.231
Tiền lương (đồng)	0	0	0
Tiền thưởng (đồng)	0	0	0
Cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (cổ phiếu)	0	0	0

- Các khoản nợ đối với HSC: Không có
- Lợi ích tại các doanh nghiệp khác hoạt động cùng lĩnh vực với HSC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp của HSC: Không có

❖ Ông Lê Anh Minh – Phó Chủ tịch HĐQT

- Họ tên: Lê Anh Minh
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 25/12/1969
- Số CCCD:
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nam Định
- Địa chỉ thường trú:
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cao học Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
08/2002 – nay	Dragon Capital Group (DCG)	Thành viên HĐQT
2006 – nay	Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSC)	Phó Chủ tịch HĐQT

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2019 – nay	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM)	Cố vấn cấp cao Thành viên HĐQT
03/2018 – nay	Dragon Capital Markets Limited (DC)	Giám đốc
2018 – 03/2021	VPDD - Dragon Capital Management (HK) Limited tại Tp. Hồ Chí Minh	Cố vấn cấp cao
2016 – 2017	Dragon Capital Markets Limited (DC)	Tổng Giám đốc
2007 – 2015	VPDD - Dragon Capital Group (DC) - tại Tp. Hồ Chí Minh	Giám đốc Tài chính (CFO)
2002 – 2006	VPDD - Dragon Capital Markets Limited (DC) - tại Tp. Hồ Chí Minh	Giám đốc Tài chính (CFO)
1998 – 2002	Coca Cola Đông Nam Á	Giám đốc Tài chính
1993 – 1996	Ngân hàng TMCP Đại Nam	Phó Tổng Giám đốc
1991 – 1993	Công ty Peregrine Việt Nam	Giám đốc Dự án

- Chức vụ hiện nay: Phó Chủ tịch HĐQT HSC
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - Giám đốc tại Dragon Capital Markets Limited (DC)
 - Thành viên HĐQT tại Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM)
 - Thành viên HĐQT Dragon Capital Group (DCG)
- Sở cổ phiếu HCM của cá nhân và người có liên quan đang nắm giữ:
 - Sở hữu cá nhân: 253.915 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,04%
 - Sở hữu đại diện cho Dragon Capital Markets Limited (DC): 113.417.564 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 15,74%
 - Sở hữu của người có liên quan: 227.934.731 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 31,62%

BẢN CÁO BẠCH

Stt	Họ và tên	Mối quan hệ	CCCD/ĐKKD	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ
1	Lê Anh Quân	Anh ruột		1.099.605	0,15%
2	Dragon Capital Markets Limited (DC)	Giám đốc - Người đại diện vốn	C00001	226.835.126	31,47%
	<i>Trong đó:</i> <i>Ông Lê Anh Minh – Phó chủ tịch HĐQT đại diện sở hữu</i>			113.417.564	15,74%
	<i>Ông Lê Hoàng Anh – Thành viên HĐQT đại diện sở hữu</i>			113.417.562	15,73%
	Cộng			227.934.731	31,62%

- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của HSC:

Họ và tên	Mối quan hệ	CCCD	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ
Lê Anh Quân	Người nội bộ của HSC - Người được ủy quyền công bố thông tin		1.099.605	0,15%

- Lợi ích liên quan đối với HSC:

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với ông Lê Anh Minh và những người có liên quan: Không có
- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác tại HSC:

Thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác	Năm 2023	Năm 2024	Quý 1 năm 2025
Thù lao (đồng)	706.666.667	706.666.668	176.666.667
Tiền lương (đồng)	0	0	0

BẢN CÁO BẠCH

Thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác	Năm 2023	Năm 2024	Quý 1 năm 2025
Tiền thưởng (đồng)	0	0	0
Cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (cổ phiếu)	0	0	0

- Các khoản nợ đối với HSC: Không có
- Lợi ích tại các doanh nghiệp khác hoạt động cùng lĩnh vực với HSC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp của HSC: Không có

❖ Ông Andrew Colin Vallis – Thành viên độc lập HĐQT

- Họ tên: Andrew Colin Vallis
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 29/06/1958
- Số Hộ chiếu:
- Quốc tịch: Anh
- Địa chỉ tạm trú:
- Trình độ chuyên môn: Viện Kế toán Công chứng ở Anh và xứ Wales, Cử nhân Luật
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
04/2021 – nay	Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSC)	Thành viên độc lập HĐQT
2018 – nay	Blue HK Investments, HCMC Vietnam	- Thành viên HĐQT không điều hành Beta Media JSC - Thành viên HĐQT không điều hành Beta Holdings JSC
2013 – 2017	Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB)	- Phó CT HĐQT điều hành - Chủ tịch Tiểu ban Rủi ro - Chủ tịch Tiểu ban Chiến lược

BẢN CÁO BẠCH

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
		- Chủ tịch HĐQT Công ty Chứng khoán ACB - Trưởng nhóm đặc phái viên gồm Giám đốc Tài chính, Giám đốc Quản trị rủi ro, Giám đốc Thông tin,..
2002 – 2016	Ngân hàng Standard Chartered, HCMC Việt Nam, Hong Kong, London, Singapore	- Giám đốc Điều hành - Đặc phái viên tại Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) - Giám đốc Khối Phát triển Kinh doanh Cổ phiếu toàn cầu - Giám đốc Khối Quan hệ khách hàng khu vực Châu Âu - Đồng Giám đốc Khối Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp toàn cầu
1987 – 2002	Barlays Capital/ BZW tại Singapore, Malaysia, Hong Kong	- Giám đốc vùng tại Singapore, Malaysia, Thailand - Giám đốc Khối Tài chính Doanh nghiệp tại Hong Kong, Singapore - Chuyên viên phân tích cao cấp
1981 – 1987	PWC tại London, Hongkong	- Chủ nhiệm Kiểm toán

- Chức vụ hiện nay: Thành viên độc lập HĐQT HSC
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - Thành viên HĐQT không điều hành Beta Media JSC
 - Thành viên HĐQT không điều hành Beta Holdings JSC
- Số cổ phiếu HCM của cá nhân và người có liên quan đang nắm giữ:
 - Sở hữu cá nhân: 400.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,06%
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0%
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0%
- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của HSC: Không có

- Lợi ích liên quan đối với HSC:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với ông Andrew Colin Vallis và những người có liên quan: Không có
 - Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác tại HSC:

Thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác	Năm 2023	Năm 2024	Quý 1 năm 2025
Thù lao (đồng)	773.333.333	773.333.332	193.333.333
Tiền lương (đồng)	0	0	0
Tiền thưởng (đồng)	0	0	0
Giá trị cổ phiếu được mua theo chương trình lựa chọn cho người lao động (đồng)	0	4.000.000.000	0
+ Số lượng cổ phiếu		400.000	0
+ Giá mua (đồng/cổ phiếu)		10.000	0

- Các khoản nợ đối với HSC: Không có
- Lợi ích tại các doanh nghiệp khác hoạt động cùng lĩnh vực với HSC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp của HSC: Không có

❖ Ông Trần Quốc Tú – Thành viên HĐQT

- Họ tên: Trần Quốc Tú
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 28/10/1984
- Số CCCD:
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú:
- Trình độ văn hóa: 12/12

BẢN CÁO BẠCH

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật Hành chính
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
12/2021 - nay	Công ty Cổ phần Dệt may Gia định (Giditex)	Thành viên HĐQT
04/2021 – nay	Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSC)	Thành viên HĐQT
5/2020 - nay	Công ty Đầu tư tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (HFIC)	Trưởng Phòng Pháp chế
12/2007 – 5/2020	Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh	- Phó Trưởng Phòng Kiểm tra văn bản - Phó Trưởng Phòng Văn bản pháp quy

- Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT HSC
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - Trưởng Phòng Pháp chế Công ty Đầu tư tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (HFIC)
 - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dệt may Gia định (Giditex)
- Sở cổ phiếu HCM cá nhân và người có liên quan đang nắm giữ:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0%
 - Sở hữu đại diện cho Công ty Đầu tư tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (HFIC): 57.648.530 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 8,00%
 - Sở hữu của người có liên quan: 121.638.398 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 16,88%

Họ và tên	Mối quan hệ	ĐKKD	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ
Công Ty Đầu Tư Tài Chính Nhà Nước Thành phố Hồ Chí Minh (HFIC)	Trưởng Phòng Pháp chế HFIC	0300535140	121.638.398	16,88%

Họ và tên	Mối quan hệ	ĐKKD	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ
<i>Trong đó:</i>				
<i>Ông Trần Quốc Tú - Thành viên HĐQT đại diện sở hữu</i>			57.648.530	8,00%
<i>Bà Phan Quỳnh Anh - Thành viên HĐQT đại diện sở hữu</i>			43.236.397	6,00%
<i>Ông Trần Thái Phương - Thành viên BKS đại diện sở hữu</i>			20.753.471	2,88%

- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của HSC: Không có
- Lợi ích liên quan đối với HSC:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với ông Trần Quốc Tú và những người có liên quan: Không có
 - Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác tại HSC:

Thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác	Năm 2023	Năm 2024	Quý 1 năm 2025
Thù lao (đồng)	306.666.667	306.666.668	76.666.667
Tiền lương (đồng)	0	0	0
Tiền thưởng (đồng)	0	0	0
Giá trị cổ phiếu được mua theo chương trình lựa chọn cho người lao động (đồng)	0	0	0

- Các khoản nợ đối với HSC: Không có
- Lợi ích tại các doanh nghiệp khác hoạt động cùng lĩnh vực với HSC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp của HSC: Không có

❖ **Ông Lê Hoàng Anh – Thành viên HĐQT**

- Họ tên: Lê Hoàng Anh
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 29/04/1968
- Số CCCD:
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh

BẢN CÁO BẠCH

- Quê quán: Hà Nội
- Địa chỉ thường trú:
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2016 – nay	Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSC)	Thành viên HĐQT
11/2022 – nay	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM)	Giám đốc Chi nhánh Hà Nội
12/2020 – 10/2022	VPĐD Dragon Capital Management (HK) Limited tại TP. HCM	Trưởng Văn phòng Đại diện
2017 – 2020	VPĐD Dragon Capital Management (HK) Limited tại TP. HCM	Chuyên viên Phân tích thị trường
2007 – 2016	VPĐD Dragon Capital Group (DCG) tại TP. HCM	Giám đốc nghiệp vụ
1998 – 2000	Sở Kế hoạch và đầu tư TP. HCM	Chuyên viên kinh tế
1994 – 1998	NLN Trading Company, Hungary	Chuyên viên phân tích tài chính

- Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT HSC
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - Giám đốc Chi nhánh Hà Nội Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM)
- Số cổ phiếu HCM của cá nhân và người có liên quan đang nắm giữ:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0%
 - Sở hữu đại diện cho Dragon Capital Markets Limited (DC): 113.417.562 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 15,73%.
 - Sở hữu của người có liên quan: 226.835.126 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 31,47%

BẢN CÁO BẠCH

Họ và tên	Mối quan hệ	ĐKKD	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ
Dragon Capital Markets Limited (DC)	Giám đốc - Người đại diện vốn	C00001	226.835.126	31,47%
<i>Trong đó:</i>				
<i>Ông Lê Anh Minh – Phó chủ tịch HĐQT đại diện sở hữu</i>			<i>113.417.564</i>	<i>15,74%</i>
<i>Ông Lê Hoàng Anh - Thành viên HĐQT đại diện sở hữu</i>			<i>113.417.562</i>	<i>15,73%</i>

- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của HSC: Không có
- Lợi ích liên quan đối với HSC:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với ông Lê Hoàng Anh và những người có liên quan: Không có
 - Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác tại HSC:

Thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác	Năm 2023	Năm 2024	Quý 1 năm 2025
Thù lao (đồng)	573.333.333	573.333.332	143.333.333
Tiền lương (đồng)	0	0	0
Tiền thưởng (đồng)	0	0	0
Giá trị cổ phiếu được mua theo chương trình lựa chọn cho người lao động (đồng)	0	0	0

- Các khoản nợ đối với HSC: Không có
- Lợi ích tại các doanh nghiệp khác hoạt động cùng lĩnh vực với HSC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp của HSC: Không có

❖ Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan – Thành viên độc lập HĐQT

- Họ tên: Nguyễn Thị Hoàng Lan
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 20/01/1964
- Số CCCD:

BẢN CÁO BẠCH

- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú:
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quan hệ Kinh tế Quốc tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
04/2021 – nay	Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSC)	Thành viên độc lập HĐQT
2016 - 2019	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Điều hành
2012 - 2016	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
2009 - 2012	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội	Phó Tổng Giám đốc
2007 - 2009	Trung tâm Giao dịch Chứng khoán	Phó Giám đốc
2004 - 2007	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế
2003 - 2004	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ
1997 - 2003	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	- Chuyên viên, thành viên trong nhóm cán bộ đầu tiên của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước - Trưởng phòng Đào tạo - Vụ Tổ chức cán bộ và Đào tạo
1989 - 1993	Ngân hàng Nhà nước	Chuyên viên Phòng Quản lý phát hành - Vụ Quản lý phát hành và kho quỹ

- Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT HSC

BẢN CÁO BẠCH

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Số cổ phiếu HCM của cá nhân và người có liên quan đang nắm giữ:
 - Sở hữu cá nhân: 400.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,06%
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0%
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0%
- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của HSC: Không có
- Lợi ích liên quan đối với HSC:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với bà Nguyễn Thị Hoàng Lan và những người có liên quan: Không có
 - Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác tại HSC:

Thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác	Năm 2023	Năm 2024	Quý 1 năm 2025
Thù lao (đồng)	640.000.000	640.000.000	160.000.000
Tiền lương (đồng)	0	0	0
Tiền thưởng (đồng)	0	0	0
Giá trị cổ phiếu được mua theo chương trình lựa chọn cho người lao động (đồng)	0	4.000.000.000	0
+ Số lượng cổ phiếu		400.000	0
+ Giá mua (đồng/cổ phiếu)		10.000	0

- Các khoản nợ đối với HSC: Không có
- Lợi ích tại các doanh nghiệp khác hoạt động cùng lĩnh vực với HSC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp của HSC: Không có

❖ Bà Phan Quỳnh Anh - Thành viên HĐQT

- Họ tên: Phan Quỳnh Anh
- Sinh ngày: 16/11/1979
- Số CCCD:
- Quốc tịch: Việt Nam

BẢN CÁO BẠCH

- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú:
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản trị
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
07/2023 – nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Y Tế Sài Gòn (MECO)	Thành viên HĐQT
06/2016 – nay	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu & Đầu tư Chợ Lớn (CHOLIMEX)	Thành viên BKS
04/2023 – nay	Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSC)	Thành viên HĐQT
2011 – nay	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà Nước Thành phố Hồ Chí Minh (HFIC)	Phó phòng Phòng Tài chính Kế toán
06/2007 – 2011	Quỹ Đầu tư phát triển đô thị Tp.HCM	Chuyên viên Phòng Tài chính Kế toán
05/2006 – 05/2007	Quỹ Đầu tư phát triển đô thị Tp.HCM	Chuyên viên Phòng Đầu tư
2004 – 2006	Khách sạn Sheraton Sài Gòn	Nhân viên Phòng Tài chính Kế toán

- Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT HSC
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP. Hồ Chí Minh (HFIC)
 - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Y Tế Sài Gòn (MECO)
 - Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu & Đầu tư Chợ Lớn (CHOLIMEX)

BẢN CÁO BẠCH

- Số cổ phiếu HCM của cá nhân và người có liên quan đang nắm giữ:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0%
 - Sở hữu đại diện: 43.236.397 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 6,00%.
 - Sở hữu của người có liên quan: 121.641.201 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 16,88%

Stt	Họ và tên	Mối quan hệ	ĐKKD	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Phan Quỳnh Mai	Em ruột		2.803	0,0004
2	Công Ty Đầu Tư Tài Chính Nhà Nước Thành phố Hồ Chí Minh (HFIC)	Phó phòng Tài chính Kế toán	0300535140	121.638.398	16,88
	<i>Trong đó:</i>				
	<i>Ông Trần Quốc Tú-Thành viên HĐQT đại diện sở hữu</i>			57.648.530	8,00
	<i>Bà Phan Quỳnh Anh-Thành viên HĐQT đại diện sở hữu</i>			43.236.397	6,00
	<i>Ông Trần Thái Phương-Thành viên BKS đại diện sở hữu</i>			20.753.471	2,88
	Cộng			121.641.201	16,88

- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của HSC: Không có
- Lợi ích liên quan đối với HSC:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với bà Phan Quỳnh Anh và những người có liên quan: Không có

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác tại HSC:

Thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác	Năm 2023	Năm 2024	Quý 1 năm 2025
Thù lao (đồng)	230.000.000 (*)	306.666.668	76.666.667

BẢN CÁO BẠCH

Thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác	Năm 2023	Năm 2024	Quý 1 năm 2025
Tiền lương (đồng)	0	0	0
Tiền thưởng (đồng)	0	0	0
Giá trị cổ phiếu được mua theo chương trình lựa chọn cho người lao động (đồng)	0	0	0

(*) Thù lao nhận từ ngày 25/04/2023 đến ngày 31/12/2023

- Các khoản nợ đối với HSC: Không có
- Lợi ích tại các doanh nghiệp khác hoạt động cùng lĩnh vực với HSC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp của HSC: Không có

3.2. Ban Tổng Giám đốc và Giám đốc tài chính

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Trịnh Hoài Giang	Tổng Giám đốc
2	Ông Lâm Hữu Hồ	Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng

3.2.1. Thông tin cá nhân

❖ Ông Trịnh Hoài Giang – Tổng Giám đốc

- Họ tên: Trịnh Hoài Giang
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 28/01/1969
- Số CCCD:
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Kiên Giang
- Địa chỉ thường trú:
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
04/2020 – nay	Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSC)	Tổng Giám Đốc
05/2007 – 03/2020	Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSC)	Phó Tổng Giám Đốc
2005 – 04/2007	Dragon Capital Markets Limited (DC)	Giám Đốc Nghiệp Vụ
2003 – 2005	Học MBA tại Hoa Kỳ	
2001 – 2003	Ngân hàng TMCP Vietcombank	Chuyên Viên Tín Dụng
1995 – 2001	Ngân hàng TMCP Vietcombank	Chuyên Viên Quản Lý Vốn và Kinh Doanh Ngoại Tệ

- Chức vụ hiện nay: Tổng Giám đốc HSC
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có.
- Số cổ phiếu HCM của cá nhân và người có liên quan đang nắm giữ:
 - Sở hữu cá nhân: 4.046.817 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,56%
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0%
 - Sở hữu của người có liên quan: 11 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,000002%

Họ và tên	Mối quan hệ	CMND/ CCCD	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Trịnh Hoài Nam	Em ruột		11	0,000002

- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của HSC: Không có
- Lợi ích liên quan đối với HSC:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với ông Trịnh Hoài Giang và những người có liên quan: Không có
 - Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác tại HSC:

BẢN CÁO BẠCH

Thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác	Năm 2023	Năm 2024	Quý 1 năm 2025
Thù lao (đồng)	0	0	0
Tiền lương (đồng)	9.600.000.000	9.600.000.000	2.400.000.000
Tiền thưởng (đồng)	7.800.000.000	10.400.000.000	0
Giá trị cổ phiếu được mua theo chương trình lựa chọn cho người lao động (đồng)	0	15.000.000.000	0
+ Số lượng cổ phiếu		1.500.000	0
+ Giá mua (đồng/cổ phiếu)		10.000	0

- Các khoản nợ đối với HSC: Không có
- Lợi ích tại các doanh nghiệp khác hoạt động cùng lĩnh vực với HSC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp của HSC: Không có

❖ **Ông Lâm Hữu Hồ – Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng**

- Họ tên: Lâm Hữu Hồ
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 25/07/1974
- Số CCCD:
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hồ Chí Minh
- Địa chỉ thường trú:
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính – Kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2007 – hiện tại	Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSC)	Giám đốc tài chính
2003 – 2007	Công ty TNHH Dầu thực vật Cái Lân	Trưởng phòng kiểm toán nội bộ
1996 – 2003	KPMG Việt Nam	Trưởng nhóm kiểm toán

- Chức vụ hiện nay: Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng HSC
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Số cổ phiếu HCM của cá nhân và người có liên quan đang nắm giữ:
 - Sở hữu cá nhân: 1.866.676 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,26%
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0%
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0%
- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của HSC: Không có
- Lợi ích liên quan đối với HSC:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với ông Lâm Hữu Hồ và những người có liên quan: Không có
 - Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác tại HSC:

Thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác	Năm 2023	Năm 2024	Quý 1 năm 2025
Thù lao (đồng)	0	0	0
Tiền lương (đồng)	3.420.000.000	3.960.000.000	1.080.000.000
Tiền thưởng (đồng)	1.855.000.000	2.278.000.000	0
Giá trị cổ phiếu được mua theo chương trình lựa chọn cho người lao động (đồng)	0	6.000.000.000	0
+ Số lượng cổ phiếu		600.000	0
+ Giá mua (đồng/cổ phiếu)		10.000	0

- Các khoản nợ đối với HSC: Không có

BẢN CÁO BẠCH

- Lợi ích tại các doanh nghiệp khác hoạt động cùng lĩnh vực với HSC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp của HSC: Không có

3.3. Ban Kiểm soát

Stt	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Phạm Nghiêm Xuân Bắc (Miễn nhiệm ngày 28/06/2024)	Trưởng BKS
2	Bà Đặng Nguyệt Minh (Bổ nhiệm ngày 03/06/2024)	Trưởng BKS
3	Ông Trần Thái Phương	Thành viên BKS
4	Bà Nguyễn Thị Xuân Dung (Bổ nhiệm ngày 28/06/2024)	Thành viên BKS

3.3.1. Thông tin cá nhân

❖ Ông Phạm Nghiêm Xuân Bắc – Trưởng BKS (miễn nhiệm chức danh Trưởng BKS vào ngày 03/06/2024 và chức danh thành viên BKS vào ngày 28/06/2024)

- Họ tên: Phạm Nghiêm Xuân Bắc
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 13/08/1961
- Số CCCD:
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Gia Lâm – Hà Nội
- Địa chỉ thường trú:
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, Cử nhân Luật
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2002 – 03/06/2024	Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSC)	Trưởng BKS
2002 – 04/2021	Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSC)	Thành viên HĐQT
2007 – nay	Công ty Luật TNHH Tâm nhìn và Liên danh	Chủ tịch Hội đồng Luật sư thành viên
2018 – nay	Công ty Cổ phần Cộng Hường	Chủ tịch HĐQT
2018 – nay	Công ty Cổ phần Phi Thuyền Đầu tư	Chủ tịch HĐQT
1999 – nay	Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh	Tổng Giám đốc
1989 – 1999	Công ty InvesConsult	Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ hiện nay: Ông Phạm Nghiêm Xuân Bắc không còn là thành viên BKS của HSC từ ngày 03/06/2024.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - Chủ tịch Hội đồng Luật sư thành viên Công ty Luật TNHH Tâm nhìn và Liên danh
 - Tổng Giám đốc Công ty Luật TNHH Tâm nhìn và Liên danh
 - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cộng Hường
 - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Phi Thuyền Đầu tư
- Sở cổ phiếu HCM của cá nhân và người có liên quan đang nắm giữ:
 - Sở hữu cá nhân: 588.750 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,08%
 - Sở hữu đại diện: 925.573 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,13%
 - Sở hữu của người có liên quan: 925.585 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,13%

BẢN CÁO BẠCH

Stt	Họ và tên	Mối quan hệ	CCCD/DKKD	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Phạm Nghiêm Minh Thảo	Chị ruột		12	0,000002
2	Công ty Cổ phần Cộng Hưởng	Chủ tịch HĐQT	0103012948	925.573	0,13
	<i>Trong đó:</i> <i>Ông Phạm Nghiêm Xuân Bắc đại diện sở hữu</i>			925.573	0,13
	Cộng			925.585	0,13

- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của HSC: Không có
- Lợi ích liên quan đối với HSC:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với ông Phạm Nghiêm Xuân Bắc và những người có liên quan: Không có
 - Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác tại HSC:

Thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác	Năm 2023	Năm 2024	Quý 1 năm 2025
Thù lao (đồng)	493.333.333	246.666.666 (*)	0
Tiền lương (đồng)	0	0	0
Tiền thưởng (đồng)	0	0	0
Giá trị cổ phiếu được mua theo chương trình lựa chọn cho người lao động (đồng)	0	0	0

(*) Thù lao nhận từ nay 01/01/2024 đến ngày 25/06/2024

- Các khoản nợ đối với HSC: Không có

BẢN CÁO BẠCH

- Lợi ích tại các doanh nghiệp khác hoạt động cùng lĩnh vực với HSC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp của HSC: Không có

❖ **Bà Đặng Nguyệt Minh – Trưởng BKS (bổ nhiệm chức danh Trưởng BKS từ ngày 03/06/2024)**

- Họ tên: Đặng Nguyệt Minh
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 18/10/1987
- Số CCCD:
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hà Nội
- Địa chỉ thường trú:
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
6/2024 - nay	Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh	Trưởng BKS
2016 – 5/2024	Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh	Thành viên BKS
4/2021 – nay	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Dragon Capital Việt Nam (DCVFM)	Trưởng Bộ phận Nghiên cứu
2017 – 3/2021	Văn phòng Đại diện Dragon Capital Management (HK) Limited tại TP. HCM	Chuyên viên phân tích đầu tư
2009 – 2016	Văn phòng Đại diện Dragon Capital Group (DCG)	Chuyên viên phân tích đầu tư

- Chức vụ hiện nay: Trưởng BKS HSC

BẢN CÁO BẠCH

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Trưởng Bộ phận Nghiên cứu Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Dragon Capital Việt Nam (DCVFM)
- Số cổ phiếu HCM của cá nhân và người có liên quan đang nắm giữ:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0%
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0%
 - Sở hữu của người có liên quan: 226.835.126 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 31,47%

Họ và tên	Mối quan hệ	ĐKKD	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ
Dragon Capital Markets Limited (DC)	Chuyên viên phân tích cao cấp	C00001	226.835.126	31,47%
<i>Trong đó:</i>				
<i>Ông Lê Anh Minh - Phó chủ tịch HĐQT đại diện sở hữu</i>			<i>113.417.564</i>	<i>15,74%</i>
<i>Ông Lê Hoàng Anh - Thành viên HĐQT đại diện sở hữu</i>			<i>113.417.562</i>	<i>15,73%</i>

- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của HSC: Không có
- Lợi ích liên quan đối với HSC:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với bà Đặng Nguyệt Minh và những người có liên quan: Không có
 - Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác tại HSC:

Thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác	Năm 2023	Năm 2024	Quý 1 năm 2025
Thù lao (đồng)	426.666.667	460.000.000	123.333.333
Tiền lương (đồng)	0	0	0
Tiền thưởng (đồng)	0	0	0
Giá trị cổ phiếu được mua theo chương trình lựa chọn cho người lao động (đồng)	0	0	0

- Các khoản nợ đối với HSC: Không có

BẢN CÁO BẠCH

- Lợi ích tại các doanh nghiệp khác hoạt động cùng lĩnh vực với HSC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp của HSC: Không có

❖ Ông Trần Thái Phương – Thành viên BKS

- Họ tên: Trần Thái Phương
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 07/09/1982
- Số CCCD:
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú:
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2016 – nay	Công ty Cổ phần Công trình Cầu Phà TP. Hồ Chí Minh (HFBC)	Thành viên BKS
04/2023 – nay	Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh	Thành viên BKS
07/2022 – nay	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP. Hồ Chí Minh (HFIC)	Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý và Kinh doanh vốn
01/2022 – 07/2022	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP. Hồ Chí Minh (HFIC)	Phó Trưởng ban Ban Kiểm toán nội bộ
10/2016 – 01/2022	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP. Hồ Chí Minh (HFIC)	Phó Trưởng phòng Phòng Kiểm soát nội bộ
07/2016 – 10/2016	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP. Hồ Chí Minh (HFIC)	Chuyên viên Phòng Kiểm soát nội bộ
07/2013 – 07/2016	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP. Hồ Chí Minh (HFIC)	Chuyên viên Phòng Thẩm định

BẢN CÁO BẠCH

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2011 – 07/2013	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP. Hồ Chí Minh (HFIC)	Chuyên viên Ban Tư vấn Đầu tư
2010 – 2011	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP. Hồ Chí Minh (HFIC)	Chuyên viên Phòng Đầu tư

- Chức vụ hiện nay: Thành viên BKS HSC
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - Phó trưởng phòng quản lý và kinh doanh vốn Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP. Hồ Chí Minh (HFIC)
 - Thành viên BKS Công ty Cổ phần Công trình Cầu Phà TP. Hồ Chí Minh (HFBC)
- Số cổ phiếu HCM của cá nhân và người có liên quan đang nắm giữ:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0%
 - Sở hữu đại diện: 20.753.471 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 2,88%
 - Sở hữu của người có liên quan: 121.638.398 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 16,88%

Họ và tên	Mối quan hệ	ĐKKD	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ
Công Ty Đầu Tư Tài Chính Nhà Nước Thành phố Hồ Chí Minh (HFIC)	Quản lý và Kinh doanh vốn	0300535140	121.638.398	16,88%
<i>Trong đó:</i>				
<i>Ông Trần Quốc Tú - Thành viên HĐQT đại diện sở hữu</i>			57.648.530	8,00%
<i>Bà Phan Quỳnh Anh - Thành viên HĐQT đại diện sở hữu</i>			43.236.397	6,00%
<i>Ông Trần Thái Phương - Thành viên BKS đại diện sở hữu</i>			20.753.471	2,88%

- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của HSC: Không có
- Lợi ích liên quan đối với HSC:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ

BẢN CÁO BẠCH

chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với ông Trần Thái Phương và những người có liên quan: Không có

- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác tại HSC:

Thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác	Năm 2023	Năm 2024	Quý 1 năm 2025
Thù lao (đồng)	170.000.000 (*)	226.666.667	56.666.667
Tiền lương (đồng)	0	0	0
Tiền thưởng (đồng)	0	0	0
Giá trị cổ phiếu được mua theo chương trình lựa chọn cho người lao động (đồng)	0	0	0

(*) Thù lao nhận từ ngày 25/04/2023 đến ngày 31/12/2023

- Các khoản nợ đối với HSC: Không có
- Lợi ích tại các doanh nghiệp khác hoạt động cùng lĩnh vực với HSC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp của HSC: Không có

❖ Bà Nguyễn Thị Xuân Dung – Thành viên BKS (bổ nhiệm ngày 28/06/2024)

- Họ tên: Nguyễn Thị Xuân Dung
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1979
- Số CCCD:
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú:
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Quá trình công tác:

BẢN CÁO BẠCH

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2018-Hiện nay	Công ty Cổ phần chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh	Trưởng phòng Cấp cao Pháp chế
2017-2018	Công ty Cổ phần chứng khoán Việt Nam Gateway	Trưởng phòng Pháp chế
2016-2017	Ngân hàng VietBank	Phó Giám đốc Pháp chế
2013-2016	Ngân hàng Techcombank	Chuyên gia pháp chế
2006-2013	Công ty Cổ phần chứng khoán Sacombank	Phó phòng Pháp chế

- Chức vụ hiện nay: Thành viên BKS HSC
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Số cổ phiếu HCM của cá nhân và người có liên quan đang nắm giữ:
 - Sở hữu cá nhân: 83.082 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,01%
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0%
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0%
- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của HSC: Không có
- Lợi ích liên quan đối với HSC:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với bà Nguyễn Thị Xuân Dung và những người có liên quan: Không có
 - Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác tại HSC:

BẢN CÁO BẠCH

Thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác	Năm 2023	Năm 2024	Quý 1 năm 2025
Thù lao (đồng)	0	156.923.076 (*)	78.461.538
Tiền lương (đồng)	1.008.000.000	1.008.000.000	252.000.000
Tiền thưởng (đồng)	225.000.000	263.000.000	0
Giá trị cổ phiếu được mua theo chương trình lựa chọn cho người lao động (đồng)	0	600.000.000	0
+ Số lượng cổ phiếu		60.000	0
+ Giá mua (đồng/cổ phiếu)		10.000	0

(*) Thù lao nhận từ ngày 28/06/2024 đến ngày 31/12/2024

- Các khoản nợ đối với HSC: Không có
- Lợi ích tại các doanh nghiệp khác hoạt động cùng lĩnh vực với HSC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp của HSC: Không có

[Phần còn lại của trang này được cố tình để trống]

VII. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

1. **Loại cổ phiếu:** Cổ phần phổ thông
2. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu
3. **Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán cho cổ đông hiện hữu:** 359.985.557 cổ phiếu
4. **Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá:** 3.599.855.570.000 đồng
5. **Giá chào bán dự kiến:** 10.000 đồng/cổ phiếu
6. **Phương pháp tính giá**

Giá chào bán dự kiến: 10.000 đồng/cổ phiếu

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu của HSC theo Báo cáo tài chính năm 2024 của HSC tại ngày 31/12/2024 là 14.506 đồng/cổ phiếu.

Giá trị thị trường giao dịch bình quân của cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (mã HCM) 30 phiên gần nhất (tính bình quân giá đóng cửa từ ngày 09/04/2025 đến ngày 23/05/2025) là 25.613 đồng/cổ phiếu.

Căn cứ vào chiến lược phát triển của HSC cũng như nhu cầu tăng vốn điều lệ, đồng thời khuyến khích cổ đông gắn bó và đóng góp cho sự phát triển của HSC nên HSC chào bán cổ phiếu cho cổ đông với giá thấp hơn giá trị sổ sách 31,06% và thấp hơn giá thị trường bình quân 30 phiên gần nhất 60,96%.

7. Phương thức phân phối

- Hình thức phát hành : Chào bán cho cổ đông hiện hữu
- Đối tượng chào bán : Cổ đông hiện hữu bao gồm cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu do VSDC lập.
- Phương thức chào bán : Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
- Điều kiện hạn chế : Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Tỷ lệ thực hiện quyền : 2:1 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sẽ được hưởng 01 quyền mua, cổ đông sở hữu 02 quyền mua sẽ được mua thêm 01 cổ phiếu mới).

- Chuyển nhượng quyền : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác và chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian quy định. Bên nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ ba. Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng tự thực hiện thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.

Cổ đông hiện hữu là nhà đầu tư trong nước không được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư nước ngoài khác, chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư trong nước.

- Phương án làm tròn, xử lý phần lẻ cổ phiếu, cổ phiếu lẻ, cổ phần chưa phân phối hết
- Phương án làm tròn, xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ:
Số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành. Phần lẻ cổ phiếu phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị của mỗi cổ đông (nếu có) được cộng dồn.
- Phương án xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết:
 - + Cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết gồm:
 - Số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua.
 - Số cổ phiếu là phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị được cộng dồn từ nhiều cổ đông.
 - + Phương án xử lý:
 - Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sẽ tiếp tục phân phối cho nhà đầu tư trong nước là cổ đông hiện hữu và/hoặc người lao động của HSC và/hoặc nhà đầu tư khác với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
 - Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết khi phân phối tiếp cho các đối tượng khác theo quyết định

của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

- Việc xử lý cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.
- Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này sẽ được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

- Tỷ lệ chào bán thành : Không áp dụng công tối thiểu

8. Đăng ký mua cổ phiếu

a) Thời hạn đăng ký mua cổ phiếu

Theo quy định tối thiểu là 20 ngày. HSC sẽ công bố chính thức thời hạn đăng ký mua khi HSC được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng.

b) Số lượng cổ phiếu đăng ký mua tối thiểu

Không giới hạn số lượng cổ phiếu đăng ký mua tối thiểu.

Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu: Là số lượng cổ phiếu được quyền mua theo tỷ lệ hoặc/và số lượng cổ phiếu từ việc nhận chuyển nhượng quyền mua hoặc/và số cổ phiếu không bán hết được HĐQT quyết định phân phối tiếp.

c) Phương thức xử lý trong trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký mua không đạt mức tối thiểu: Không áp dụng do không giới hạn số lượng cổ phiếu đăng ký mua tối thiểu

d) Phương thức đăng ký và thanh toán tiền mua cổ phiếu

- Đối với cổ đông đã lưu ký: Cổ đông làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua và nộp tiền mua cổ phiếu tại thành viên lưu ký nơi cổ đông mở tài khoản lưu ký.
- Đối với cổ đông chưa lưu ký: Cổ đông làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua tại HSC và nộp tiền mua cổ phiếu vào tài khoản phong tỏa của Công ty.

e) Chuyển nhượng quyền mua

Trong thời gian đăng ký mua, cổ đông sở hữu quyền mua được phép chuyển nhượng quyền nếu có nhu cầu.

- **Đối với cổ đông đã lưu ký**

Cổ đông tự tìm đối tác, trực tiếp thỏa thuận việc chuyển nhượng và thực hiện tại công ty chứng khoán nơi cổ đông mở tài khoản giao dịch.

- **Đối với cổ đông chưa lưu ký**

Cổ đông thực hiện thủ tục chuyển nhượng quyền mua tại HSC theo như thông báo.

- **Các điều khoản có liên quan:**

- Cổ đông sở hữu quyền mua có quyền từ chối mua toàn bộ hoặc một phần số lượng cổ phiếu phát hành theo quyền mua trong thời gian thực hiện quyền.
- Kết thúc thời gian thực hiện quyền, nếu quyền mua không được thực hiện, tất cả các quyền lợi liên quan đến quyền mua sẽ đương nhiên chấm dứt và Tổ chức phát hành không phải thanh toán cho người sở hữu quyền mua bất cứ một khoản phí nào.
- Người sở hữu quyền mua được bán, cho, tặng toàn bộ hoặc một phần số lượng quyền mua nắm giữ trong thời gian có hiệu lực, nhưng phải thực hiện thủ tục chuyển nhượng cho người nhận chuyển nhượng theo quy định về chuyển nhượng quyền.

f) **Chuyển giao cổ phiếu**

- Sau khi VSDC gửi báo cáo phân bổ chứng khoán phát hành thêm đến các TVLK, TVLK hạch toán phát hành thêm vào tài khoản lưu ký chứng khoán chưa phát hành.
- Khi cổ phiếu được thông báo chính thức phát hành bổ sung, sổ chứng khoán được hạch toán vào tài khoản lưu ký của nhà đầu tư.
- Đối với cổ đông chưa lưu ký thì cổ phiếu được phân phối trực tiếp tại trụ sở HSC.
- Sau khi HSC tiến hành các thủ tục phân phối cổ phiếu, các cổ phiếu mới phát hành có quyền lợi và nghĩa vụ như cổ phiếu cũ.

g) **Quyền lợi người mua cổ phiếu**

Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu trong đợt chào bán này là cổ phiếu phổ thông, không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu mua thêm từ quyền mua này không bị hạn chế chuyển nhượng.

9. **Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu**

Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối sau khi được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng theo quy định. Thời gian phân phối cổ phiếu cho nhà đầu tư dự kiến thực hiện trong vòng 90 ngày, kể từ ngày Giấy chứng

BẢN CÁO BẠCH

nhận đăng ký chào bán có hiệu lực. Trong trường hợp kéo dài hơn quy định trên, HSC sẽ xin phép UBCKNN xem xét gia hạn việc phân phối nhưng tối đa không quá 30 ngày theo quy định pháp luật. Công ty cam kết hỗ trợ các cổ đông trong đó có cổ đông nhà nước để thực hiện các quyền của cổ đông nhà nước theo quy định pháp luật.

Lịch phân phối cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu dự kiến như sau:

Bước	Công việc	Thời gian thực hiện
1	UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu	T
2	HSC thực hiện công bố thông tin về đợt phát hành	T+1 đến T+3
3	Gửi hồ sơ đến VSDC, HOSE, thông báo về việc thực hiện quyền cho cổ đông HSC gồm thông tin các ngày cụ thể như: ngày đăng ký cuối cùng, thời gian chuyển nhượng quyền, thời gian đăng ký mua/ thực hiện quyền (Trong trường hợp này, ngày đăng ký cuối cùng dự kiến là: T+17)	T+1 đến T+3
4	Nhận danh sách tổng hợp người sở hữu được phân bổ quyền	T+19
5	Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu	T+19 đến T+77
6	Cổ đông đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu	T+19 đến T+80
7	VSDC gửi danh sách nhà đầu tư đăng ký thực hiện quyền mua	T+81 đến T+84
8	HDQT phân phối số cổ phiếu HSC không bán hết (nếu có)	T+85 đến T+90
9	Báo cáo kết quả phát hành cho UBCKNN	T+91 đến T+100

(Trong đó, ngày T là ngày theo lịch, không phải ngày làm việc)

Trên đây là lịch trình phân phối cổ phiếu HSC dự kiến cho nhà đầu tư, tuy nhiên, tùy tình hình thị trường, HĐQT có thể điều chỉnh lịch trình phân phối sao cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của HSC; đảm bảo lợi ích cho Cổ đông HSC; và đảm bảo việc chào bán được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định. Thời gian phân phối cụ thể sẽ được nêu chi tiết tại Bản thông báo chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của HSC sau khi được UBCKNN chấp thuận.

10. Phương thức thực hiện quyền (trường hợp chào bán cổ phiếu ưu đãi)

Không có.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phiếu

- Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu trong đợt chào bán này là cổ phiếu phổ thông, không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 01 (một) lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian quy định. Bên nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ ba.
- Cổ đông hiện hữu là nhà đầu tư trong nước không được chuyển nhượng quyền mua cho nhà đầu tư nước ngoài khác, chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư trong nước.
- Số cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua và số cổ phiếu là phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị được cộng dồn từ nhiều cổ đông sẽ được HĐQT phân phối lại cho nhà đầu tư trong nước là cổ đông hiện hữu và/hoặc người lao động của HSC và/hoặc nhà đầu tư khác với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. Số cổ phiếu này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

12. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

Toàn bộ số tiền thu từ đợt phát hành sẽ được chuyển vào tài khoản phong tỏa do HSC mở tại:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa (BIDV)

Tên tài khoản: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Số tài khoản: **8680044200**

Địa chỉ: số 56 (sau), 58, 60, 62, 64 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

- ❖ Ngân hàng BIDV nơi HSC mở tài khoản phong tỏa không phải là người có liên quan của HSC.
- 13. **Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt tăng vốn điều lệ của Tổ chức phát hành**
Không có
- 14. **Hủy bỏ đợt chào bán**
 - Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu: Không áp dụng.
 - Số tiền thu được từ đợt chào bán không được sử dụng để thực hiện dự án nên không thuộc trường hợp bị hủy bỏ đợt chào bán.
- 15. **Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài**
 - Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của HSC theo quy định là 100%.
 - Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của HSC theo Điều lệ công ty là 49% (căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2021, Điều lệ công ty được thông qua ngày 22/04/2021 và Công văn số 1742/UBCK-QLKD ngày 05/05/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước).
 - Theo danh sách cổ đông tại ngày 05/02/2025 của HSC do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cấp, số lượng cổ phiếu do cổ đông nước ngoài nắm giữ là 320.022.707 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 44,40%.

Tại thời điểm phát hành, để đảm bảo giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của HSC, cổ đông hiện hữu là nhà đầu tư trong nước không được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư nước ngoài khác, chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư trong nước. Đồng thời, số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sẽ tiếp tục phân phối cho nhà đầu tư trong nước là cổ đông hiện hữu và/hoặc người lao động của HSC và/hoặc nhà đầu tư khác. Do đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa sau khi phát hành tại HSC đảm bảo là 49%.

HSC cam kết sẽ tiếp tục thực hiện các biện pháp xử lý phù hợp để đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài đối với đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu này căn cứ vào tình hình thực tế tại thời điểm phát hành.
- 16. **Các loại thuế có liên quan**
 - 16.1. **Đối với HSC**
 - ❖ **Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Theo Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/6/2008 và Luật số 32/2013/QH13 được Quốc hội ban hành ngày 19/06/2013 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, thì mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp của HSC là 20% được áp dụng kể từ ngày 01/01/2016.
 - ❖ **Thuế giá trị gia tăng (VAT)**

Thuế giá trị gia tăng áp dụng đối với hoạt động kinh doanh của HSC thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thuế suất thuế VAT áp dụng cho hoạt động kinh doanh chứng khoán của HSC là 0% và các hoạt động khác là 10%.

16.2. Đối với nhà đầu tư

❖ Đối với nhà đầu tư cá nhân

Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán:

Đối với nhà đầu tư trong nước: thì thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán áp dụng thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần theo Điều 16 Thông tư 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015.

Đối với nhà đầu tư nước ngoài: thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán áp dụng thuế suất thuế thu nhập cá nhân 0,1% trên tổng số tiền nhận được từ việc chuyển nhượng.

❖ Đối với nhà đầu tư tổ chức

Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán:

Tổ chức trong nước: Theo quy định tại Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008 và Luật số 32/2013/QH13 ngày 19/06/2013 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 thì thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán là thu nhập khác áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%.

Riêng đối với doanh nghiệp nước ngoài, tổ chức nước ngoài sản xuất kinh doanh tại Việt Nam không theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư thì thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán sẽ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo tỷ lệ 0,1% trên doanh thu tính thuế.

17. Thông tin về các cam kết

HSC cam kết:

- Cổ phiếu HSC chào bán thành công cho cổ đông hiện hữu trong đợt chào bán này sẽ được đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung tại VSDC và niêm yết bổ sung tại HOSE trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định.

Ngay sau khi kết thúc đợt chào bán cổ phiếu, HĐQT HSC sẽ tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thành công.

- Đáp ứng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 15 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, cụ thể “Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.”

18. Thông tin về các chứng khoán khác được chào bán, phát hành trong cùng đợt

Không có

VIII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

1. Mục đích chào bán

HSC phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu nhằm tăng quy mô vốn hoạt động của HSC, tạo thêm nguồn để bổ sung vốn cho các hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ và hoạt động tự doanh.

2. Phương án khả thi

Số tiền thu được từ đợt chào bán không nhằm mục đích thực hiện dự án cụ thể nên không có phương án khả thi.

3. Thông tin về tình hình triển khai dự án

Số tiền thu được từ đợt chào bán không nhằm mục đích thực hiện dự án cụ thể nên không có thông tin về tình hình triển khai dự án.

[Phần còn lại của trang này được cố tình để trống]

IX. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu là 3.599.855.570.000 (Ba nghìn năm trăm mười chín tỷ tám trăm năm mươi năm triệu năm trăm bảy mươi nghìn) đồng được phân bổ sử dụng cho các mục đích sau:

Stt	Mục đích sử dụng vốn	Tỷ lệ phân bổ	Giá trị (đồng)	Thời gian dự kiến giải ngân
1	Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ	70%	2.519.898.899.000	Trong năm 2025, sau khi UBCKNN có thông báo nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán
2	Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh	30%	1.079.956.671.000	Trong năm 2025, sau khi UBCKNN có thông báo nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán
	Tổng cộng	100%	3.599.855.570.000	

Trong trường hợp kết thúc thời gian phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo quy định, HSC không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán thấp hơn so với số tiền dự kiến thu được thì số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán sẽ được phân bổ theo tỷ lệ như sau:

- Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ: 70%.
- Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh: 30%.

Phần thiếu hụt sẽ được HSC bù đắp từ các nguồn thu khác hoặc thu xếp từ các nguồn tài chính khác.

X. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC CHÀO BÁN

1. Đơn vị kiểm toán

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PwC (VIỆT NAM)

Trụ sở chính: Tầng 8, Tòa nhà Saigon Tower, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: 028. 3823 0796

2. Ý kiến của các chuyên gia về đợt chào bán: Không có

XI. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

Ngày 23/08/2023, UBCKNN đã có Quyết định số 265/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh về hành vi “*Bố trí người chưa có chứng chỉ hành nghề chứng khoán thực hiện nghiệp vụ, vị trí mà theo quy định pháp luật phải có chứng chỉ hành nghề chứng khoán (trong giai đoạn từ tháng 1/2022 đến tháng 10/2022, Công ty bố trí nhân viên chưa có chứng chỉ hành nghề chứng khoán nhận lệnh giao dịch chứng khoán của khách hàng)*”.

Hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: phạt tiền

Cụ thể: phạt tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng)

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không có

Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh đã nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt và nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước Hà Nội theo đúng quy định tại Quyết định xử phạt.

[Phần còn lại của trang này được cố tình để trống]

XII. PHỤ LỤC

Phụ lục I: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi gần nhất (lần thứ 8 ngày 12 tháng 02 năm 2025);

Phụ lục II:

- Quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 số 03/2024/NQ-ĐHĐCD ngày 04/12/2024 thông qua Phương án phát hành, Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu kèm theo Tờ trình ĐHĐCD bất thường năm 2024 số 11/2024/TT-HĐQT ngày 08/11/2024;
- Nghị quyết HĐQT số 52/2024/NQ-HĐQT ngày 13/12/2024 thông qua việc triển khai phương án phát hành;

Phụ lục III: Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Phụ lục IV: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024; Báo cáo tài chính Quý 1 năm 2025;

Phụ lục V: Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán ra công chúng từ ngày 28/05/2024 đến ngày 30/06/2024 được kiểm toán.

[Phần còn lại của trang này được cố tình để trống]

BẢN CÁO BẠCH

XIII. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26. tháng 05. năm 2025

ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC CHÀO BÁN CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TỔNG GIÁM ĐỐC

KẾ TOÁN TRƯỞNG

CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TRỊNH HOÀI GIANG

LÂM HỮU HÒ

JOHAN NYVENE

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 0302910950

Đăng ký lần đầu: ngày 29 tháng 04 năm 2003

Đăng ký thay đổi lần thứ: 8, ngày 12 tháng 02 năm 2025

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH
PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HO CHI MINH CITY SECURITIES
CORPORATION

Tên công ty viết tắt: HSC

2. Địa chỉ trụ sở chính

*Tầng 2,5,6,7,11 và 12 Tòa nhà AB, 76A Đường Lê Lai, Phường Bến Thành, Quận 1,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Điện thoại: 028 38233 299

Fax: 028 38233 301

Email: info@hsc.com.vn

Website: hsc.com.vn

3. Vốn điều lệ: 7.208.115.320.000 đồng.

*Bằng chữ: Bảy nghìn hai trăm lẻ tám tỷ một trăm mười lăm triệu ba trăm
hai mươi nghìn đồng*

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 720.811.532

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: TRỊNH HOÀI GIANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 28/01/1969 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh được thông qua tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/08/2022;
- Biên bản số 03/2024/BB-ĐHĐCĐ ngày 04/12/2024 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 Công ty cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1

Đại hội đồng cổ đông bất thường (“ĐHĐCĐ”) năm 2024 thông qua Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Chi tiết như sau:

I. Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

1. Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HSC”)
2. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
3. Mã chứng khoán: HCM
4. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
5. Mệnh giá: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần
6. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 720.811.532 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 719.971.114 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu quỹ: 840.418 cổ phiếu
9. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 359.985.557 cổ phiếu
10. Tổng giá trị chào bán dự kiến theo mệnh giá: 3.599.855.570.000 đồng
11. Tỷ lệ chào bán (số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán thêm/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 50% (năm mươi phần trăm)
12. Mục đích chào bán: Tăng quy mô vốn hoạt động của Công ty để mở rộng năng lực cho vay giao dịch ký quỹ và bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh.

13. Phương thức chào bán: Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua
14. Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu bao gồm cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập.
15. Tỷ lệ thực hiện quyền: 2:1 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sẽ được hưởng 01 quyền mua, cổ đông sở hữu 02 quyền mua sẽ được mua thêm 01 cổ phiếu mới).
16. Giá chào bán dự kiến: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
17. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 01 (một) lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian quy định. Người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ ba.
Cổ đông hiện hữu là nhà đầu tư trong nước không được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư nước ngoài khác, chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư trong nước.
18. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.
19. Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu mua thêm từ quyền mua này không bị hạn chế chuyển nhượng.
20. Phương án làm tròn, xử lý phần lẻ cổ phiếu, cổ phiếu lẻ, cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết (nếu có):

20.1. Phương án làm tròn, xử lý phần lẻ cổ phiếu, cổ phiếu lẻ:

- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành.
- Phần lẻ cổ phiếu phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị của mỗi cổ đông (nếu có) được cộng dồn.

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.001 cổ phiếu, sẽ được hưởng 1.001 quyền mua. Với tỷ lệ phân bổ quyền 2:1, số cổ phiếu phát hành thêm cổ đông A là $1.001 \times 1/2 = 500,5$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu mà cổ đông A được quyền mua là 500 cổ phiếu. Phần lẻ 0,5 cổ phiếu phát sinh do làm tròn xuống của cổ đông A sẽ được cộng dồn với phần lẻ cổ phiếu của nhiều cổ đông khác.

20.2. Phương án xử lý cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết

a. Cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết gồm:

- Số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua.
- Số cổ phiếu là phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị được cộng dồn từ nhiều cổ đông.

b. Phương án xử lý:

- Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sẽ tiếp tục phân phối cho nhà đầu tư trong nước là cổ đông hiện hữu và/hoặc người lao động của Công ty và/hoặc nhà đầu tư khác với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

- Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết khi phân phối tiếp cho các đối tượng khác theo quyết định của Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
 - Việc xử lý cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.
 - Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này sẽ được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
21. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu của đợt chào bán: Không áp dụng.
22. Thời gian dự kiến chào bán: Trong năm 2025, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng. ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT quyết định thời điểm phát hành cụ thể.
23. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%. Theo Phương án phát hành này, cổ đông hiện hữu là nhà đầu tư trong nước không được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư nước ngoài khác, chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư trong nước. Đồng thời, số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sẽ tiếp tục phân phối cho nhà đầu tư trong nước là cổ đông hiện hữu và/hoặc người lao động của Công ty và/hoặc nhà đầu tư khác. Do đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa sau khi phát hành tại Công ty đảm bảo là 49%.

II. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

1. Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là 3.599.855.570.000 đồng sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động của Công ty, gồm:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Tỷ lệ phân bổ	Giá trị (đồng)	Thời gian dự kiến giải ngân
1	Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ	70%	2.519.898.899.000	Trong năm 2025, sau khi UBCKNN thông báo nhận được tài liệu báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng
2	Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh	30%	1.079.956.671.000	Trong năm 2025, sau khi UBCKNN thông báo nhận được tài liệu báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng
	Tổng cộng	100%	3.599.855.570.000	

2. Trong trường hợp kết thúc thời gian phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phần như đăng ký, số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán thấp hơn so với số tiền dự kiến thu được thì số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán sẽ được phân bổ theo tỷ lệ như sau:
- Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ: 70%.
 - Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh: 30%.

Phần thiếu hụt sẽ được Công ty bù đắp từ các nguồn thu khác hoặc thu xếp từ các nguồn tài chính khác.

3. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số tiền thu được từ đợt chào bán theo quy định pháp luật và phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất.

III. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung

Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định pháp luật.

IV. Ủy quyền Hội đồng Quản trị triển khai thực hiện

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho HĐQT được nêu cụ thể tại Phương án phát hành và Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cho cổ đông hiện hữu trên đây, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây:

1. Quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành, bao gồm cả phương án sử dụng vốn chi tiết cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền phù hợp với phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua. Trường hợp quy định pháp luật có thay đổi dẫn đến một hoặc nhiều nội dung tại Phương án phát hành không còn phù hợp thì các nội dung này sẽ được tự động cập nhật và thay đổi tương ứng đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật hiện hành.
 2. Quyết định việc tạm dừng thực hiện đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu trong trường hợp HĐQT xét thấy cần thiết; và báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp thường niên gần nhất;
 3. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
 4. Tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ;
 5. Quyết định thời điểm phát hành, lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành quyền mua cổ phiếu theo Phương án phát hành sau khi UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng, đồng thời đảm bảo lợi ích cho cổ đông và phù hợp quy định của Pháp luật.
 6. Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành;
 7. Triển khai thực hiện các thủ tục để lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất việc phát hành;
 8. Thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ, đăng ký thay đổi vốn điều lệ, điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh tại UBCKNN và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành.
 9. HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc nêu trên.
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 75,64%.

ĐIỀU 2

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, tất cả các Cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và toàn thể Cán bộ nhân viên Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



JOHAN NYVENE

Nơi nhận:

- *Cổ đông HSC;*
- *Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;*
- *Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;*
- *Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;*
- *Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;*
- *Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam;*
- *Thành viên HĐQT, BKS và TGD HSC;*
- *Lưu Vp.HĐQT HSC.*



TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

Về việc: Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán do Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh được thông qua tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/08/2022.

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét và thông qua Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (“Phương án phát hành”) với các nội dung cụ thể như sau:

I. Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

- Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HSC”)
- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- Mã chứng khoán: HCM
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 720.811.532 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 719.971.114 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 840.418 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 359.985.557 cổ phiếu
- Tổng giá trị chào bán dự kiến theo mệnh giá: 3.599.855.570.000 đồng
- Tỷ lệ chào bán (số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán thêm/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 50% (năm mươi phần trăm)
- Mục đích chào bán: Tăng quy mô vốn hoạt động của Công ty để mở rộng năng lực cho vay giao dịch ký quỹ và bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh.
- Phương thức chào bán: Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua
- Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu bao gồm cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 2:1 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sẽ được hưởng 01 quyền mua, cổ đông sở hữu 02 quyền mua sẽ được mua thêm 01 cổ phiếu mới).



16. Giá chào bán dự kiến: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
17. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 01 (một) lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian quy định. Người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ ba.
- Cổ đông hiện hữu là nhà đầu tư trong nước không được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư nước ngoài khác, chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư trong nước.
18. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.
19. Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu mua thêm từ quyền mua này không bị hạn chế chuyển nhượng.
20. Phương án làm tròn, xử lý phần lẻ cổ phiếu, cổ phiếu lẻ, cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết (nếu có):
- 20.1. Phương án làm tròn, xử lý phần lẻ cổ phiếu, cổ phiếu lẻ:
- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành.
 - Phần lẻ cổ phiếu phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị của mỗi cổ đông (nếu có) được cộng dồn.
- Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.001 cổ phiếu, sẽ được hưởng 1.001 quyền mua. Với tỷ lệ phân bổ quyền 2:1, số cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông A là $1.001 \times 1/2 = 500,5$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu mà cổ đông A được quyền mua là 500 cổ phiếu. Phần lẻ 0,5 cổ phiếu phát sinh do làm tròn xuống của cổ đông A sẽ được cộng dồn với phần lẻ cổ phiếu của nhiều cổ đông khác.
- 20.2. Phương án xử lý cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết
- a. Cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết gồm:
- Số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua.
 - Số cổ phiếu là phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị được cộng dồn từ nhiều cổ đông.
- b. Phương án xử lý:
- Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sẽ tiếp tục phân phối cho nhà đầu tư trong nước là cổ đông hiện hữu và/hoặc người lao động của Công ty và/hoặc nhà đầu tư khác với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
 - Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết khi phân phối tiếp cho các đối tượng khác theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
 - Việc xử lý cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.
 - Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này sẽ được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
21. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu của đợt chào bán: Không áp dụng.
22. Thời gian dự kiến chào bán: Trong năm 2025, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng. ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT quyết định thời điểm phát hành cụ thể.
23. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%. Theo Phương án phát hành này, cổ đông hiện hữu là nhà đầu tư trong nước

không được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư nước ngoài khác, chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư trong nước. Đồng thời, số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sẽ tiếp tục phân phối cho nhà đầu tư trong nước là cổ đông hiện hữu và/hoặc người lao động của Công ty và/hoặc nhà đầu tư khác. Do đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa sau khi phát hành tại Công ty đảm bảo là 49%.

II. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

- Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là 3.599.855.570.000 đồng sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động của Công ty, gồm:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Tỷ lệ phân bổ	Giá trị (đồng)	Thời gian dự kiến giải ngân
1	Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ	70%	2.519.898.899.000	Trong năm 2025, sau khi UBCKNN thông báo nhận được tài liệu báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng
2	Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh	30%	1.079.956.671.000	Trong năm 2025, sau khi UBCKNN thông báo nhận được tài liệu báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng
	Tổng cộng	100%	3.599.855.570.000	

- Trong trường hợp kết thúc thời gian phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phần như đăng ký, số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán thấp hơn so với số tiền dự kiến thu được thì số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán sẽ được phân bổ theo tỷ lệ như sau:

- Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ: 70%.
- Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh: 30%.

Phần thiếu hụt sẽ được Công ty bù đắp từ các nguồn thu khác hoặc thu xếp từ các nguồn tài chính khác.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số tiền thu được từ đợt chào bán theo quy định pháp luật và phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất.

III. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung

Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định pháp luật.

IV. Ủy quyền Hội đồng Quản trị triển khai thực hiện

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho HĐQT được nêu cụ thể tại Phương án phát hành và Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cho cổ đông hiện hữu trên đây, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây:

- Quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành, bao gồm cả phương án sử dụng vốn chi tiết cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền phù hợp với phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua. Trường hợp quy định pháp luật có thay đổi dẫn đến một hoặc nhiều nội dung tại Phương án phát hành không còn phù hợp thì các nội dung này sẽ được tự động cập nhật và thay đổi tương ứng đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Quyết định việc tạm dừng thực hiện đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu trong trường hợp HĐQT xét thấy cần thiết; và báo cáo ĐHCĐ tại kỳ họp thường niên gần nhất;
3. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
4. Tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ;
5. Quyết định thời điểm phát hành, lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành quyền mua cổ phiếu theo Phương án phát hành sau khi UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng, đồng thời đảm bảo lợi ích cho cổ đông và phù hợp quy định của Pháp luật.
6. Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành;
7. Triển khai thực hiện các thủ tục để lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất việc phát hành;
8. Thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ, đăng ký thay đổi vốn điều lệ, điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh tại UBCKNN và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành.
9. HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc nêu trên.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



JOHAN NYVENE

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Vp. HĐQT

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 11/GPHĐKD ngày 29/04/2003 và Giấy phép điều chỉnh số 85/GPĐC – UBCK ngày 15/11/2024 do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 04/12/2024 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Biên bản số 52/2024/BB-HĐQT ngày 13/12/2024 của Hội đồng Quản trị.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1

Hội đồng Quản trị thông qua việc triển khai thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 thông qua tại Nghị quyết số 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 04/12/2024 (Chi tiết phương án phát hành tại Phụ lục đính kèm).

ĐIỀU 2

Hội đồng Quản trị thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài đúng với tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%.

Phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài của đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu dựa trên các cơ sở sau:

- Mục 3, khoản IV, Điều 1 Nghị quyết số 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 04/12/2024 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- Khoản 8 Điều 10 Điều lệ Công ty, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%. Mục 9, khoản I, Điều 1 Nghị quyết số 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 04/12/2024, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán là 359.985.557 cổ phiếu, tương ứng 50% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty (719.971.114 cổ phiếu).
- Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số 2028/2024-HCM/VSDC-ĐK do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp ngày 01/11/2024, tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty hiện tại là 45,22% (tương đương 325.966.131 cổ phiếu) trên tổng số lượng cổ phiếu của Công ty.
- Mục 17 khoản I Điều 1 Nghị quyết số 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 04/12/2024, cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 01 (một) lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian quy định và cổ đông hiện hữu là nhà đầu tư trong nước không được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư nước ngoài khác, chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư trong nước. Điểm b Mục 20.2 khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 04/12/2024, số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sẽ tiếp tục phân phối cho nhà đầu tư trong nước là cổ đông hiện hữu và/hoặc người lao động của Công ty và/hoặc nhà đầu tư khác.

Do đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa sau khi phát hành tại Công ty đảm bảo là 49%.

ĐIỀU 3

Hội đồng Quản trị cam kết sẽ triển khai thực hiện việc đăng ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu được phát hành thêm với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu được phát hành thêm với Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng quy định pháp luật sau khi hoàn thành đợt chào bán.

ĐIỀU 4

Hội đồng Quản trị giao và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện công việc, thủ tục và quyết định ban hành, điều chỉnh, bổ sung các văn bản, tài liệu để triển khai Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo quy định tại Mục 4, 5, 6, 7 và 8, khoản IV, Điều 1 Nghị quyết số 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 04/12/2024 đáp ứng yêu cầu của cơ quan nhà nước thẩm quyền, phù hợp thực tiễn và quy định của pháp luật liên quan.

ĐIỀU 5

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



JOHAN NYVENE

Nơi gửi:

- + Thành viên Hội đồng quản trị,
- + Thành viên Ban Kiểm soát,
- + Ban Tổng Giám đốc,
- + Lưu Văn phòng HĐQT,

PHỤ LỤC

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

I. Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

1. Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HSC”)
2. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
3. Mã chứng khoán: HCM
4. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
5. Mệnh giá: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần
6. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 720.811.532 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 719.971.114 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu quỹ: 840.418 cổ phiếu
9. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 359.985.557 cổ phiếu
10. Tổng giá trị chào bán dự kiến theo mệnh giá: 3.599.855.570.000 đồng
11. Tỷ lệ chào bán (số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán thêm/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 50% (năm mươi phần trăm)
12. Mục đích chào bán: Tăng quy mô vốn hoạt động của Công ty để mở rộng năng lực cho vay giao dịch ký quỹ và bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh.
13. Phương thức chào bán: Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua
14. Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu bao gồm cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập.
15. Tỷ lệ thực hiện quyền: 2:1 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sẽ được hưởng 01 quyền mua, cổ đông sở hữu 02 quyền mua sẽ được mua thêm 01 cổ phiếu mới).
16. Giá chào bán dự kiến: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
17. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 01 (một) lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian quy định. Người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ ba.
Cổ đông hiện hữu là nhà đầu tư trong nước không được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư nước ngoài khác, chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư trong nước.
18. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.
19. Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu mua thêm từ quyền mua này không bị hạn chế chuyển nhượng.
20. Phương án làm tròn, xử lý phần lẻ cổ phiếu, cổ phiếu lẻ, cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết (nếu có):
 - 20.1. Phương án làm tròn, xử lý phần lẻ cổ phiếu, cổ phiếu lẻ:
 - Số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành.
 - Phần lẻ cổ phiếu phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị của mỗi cổ đông (nếu có) được cộng dồn.

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.001 cổ phiếu, sẽ được hưởng 1.001 quyền mua. Với tỷ lệ phân bổ quyền 2:1, số cổ phiếu phát hành thêm cổ đông A là $1.001 \times 1/2 = 500,5$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu mà cổ đông A được quyền mua là 500 cổ phiếu. Phần lẻ 0,5 cổ phiếu phát sinh do làm tròn xuống của cổ đông A sẽ được cộng dồn với phần lẻ cổ phiếu của nhiều cổ đông khác.

20.2. Phương án xử lý cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết

a. Cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết gồm:

- Số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua.
- Số cổ phiếu là phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị được cộng dồn từ nhiều cổ đông.

b. Phương án xử lý:

- Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sẽ tiếp tục phân phối cho nhà đầu tư trong nước là cổ đông hiện hữu và/hoặc người lao động của Công ty và/hoặc nhà đầu tư khác với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
- Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết khi phân phối tiếp cho các đối tượng khác theo quyết định của Hội đồng Quản trị ("HĐQT") sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- Việc xử lý cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.
- Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này sẽ được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

21. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu của đợt chào bán: Không áp dụng.

22. Thời gian dự kiến chào bán: Trong năm 2025, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng. ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT quyết định thời điểm phát hành cụ thể.

23. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%. Theo Phương án phát hành này, cổ đông hiện hữu là nhà đầu tư trong nước không được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư nước ngoài khác, chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư trong nước. Đồng thời, số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sẽ tiếp tục phân phối cho nhà đầu tư trong nước là cổ đông hiện hữu và/hoặc người lao động của Công ty và/hoặc nhà đầu tư khác. Do đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa sau khi phát hành tại Công ty đảm bảo là 49%.

II. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

1. Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là 3.599.855.570.000 đồng sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động của Công ty, gồm:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Tỷ lệ phân bổ	Giá trị (đồng)	Thời gian dự kiến giải ngân
1	Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ	70%	2.519.898.899.000	Trong năm 2025, sau khi UBCKNN có thông báo nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán
2	Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh	30%	1.079.956.671.000	Trong năm 2025, sau khi UBCKNN có thông báo nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán

STT	Mục đích sử dụng vốn	Tỷ lệ phân bổ	Giá trị (đồng)	Thời gian dự kiến giải ngân
	Tổng cộng	100%	3.599.855.570.000	

2. Trong trường hợp kết thúc thời gian phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phần như đăng ký, số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán thấp hơn so với số tiền dự kiến thu được thì số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán sẽ được phân bổ theo tỷ lệ như sau:

- Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ: 70%.
- Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh: 30%.

Phần thiếu hụt sẽ được Công ty bù đắp từ các nguồn thu khác hoặc thu xếp từ các nguồn tài chính khác.

3. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số tiền thu được từ đợt chào bán theo quy định pháp luật và phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất.

III. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung

Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định pháp luật.



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN
THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CHO GIAI ĐOẠN TỪ NGÀY 28 THÁNG 5 NĂM 2024 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024
THEO GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
SỐ 411/GCN-UBCK VÀ QUYẾT ĐỊNH GIA HẠN SỐ 09/QĐ-UBCK



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN
THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CHO GIAI ĐOẠN TỪ NGÀY 28 THÁNG 5 NĂM 2024 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024**

NỘI DUNG	TRANG
Thông tin về doanh nghiệp	1 - 2
Báo cáo của Ban Điều hành	3 - 4
Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho giai đoạn từ ngày 28 tháng 5 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024	7 - 9
Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho giai đoạn từ ngày 28 tháng 5 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024	10 - 13

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Số 0302910950 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29 tháng 4 năm 2003. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi gần nhất lần thứ 8 cấp ngày 12 tháng 2 năm 2025.

Giấy phép thành lập và hoạt động

Số 11/GPHĐKD ngày 29 tháng 4 năm 2003 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp. Giấy phép thành lập và hoạt động đã được điều chỉnh nhiều lần và lần gần nhất số 85/GPĐC-UBCK được cấp ngày 15 tháng 11 năm 2024.

Hội đồng Quản trị

Ông Johan Nyvene	Chủ tịch
Ông Lê Anh Minh	Phó chủ tịch
Ông Lê Hoàng Anh	Thành viên
Ông Trần Quốc Tú	Thành viên
Ông Andrew Colin Vallis	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan	Thành viên
Bà Phan Quỳnh Anh	Thành viên

Ban kiểm soát

Bà Đặng Nguyệt Minh	Trưởng ban (từ ngày 3 tháng 6 năm 2024)
	Thành viên (đến ngày 2 tháng 6 năm 2024)
Ông Phạm Nghiêm Xuân Bắc	Thành viên (từ ngày 3 tháng 6 năm 2024 đến ngày 27 tháng 6 năm 2024)
	Trưởng ban (đến ngày 2 tháng 6 năm 2024)
Ông Trần Thái Phương	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Xuân Dung	Thành viên (từ ngày 28 tháng 6 năm 2024)

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP (tiếp theo)

Ban Điều hành	Ông Trịnh Hoài Giang	Tổng Giám đốc
Tổng Giám đốc và Người đại diện theo pháp luật	Ông Trịnh Hoài Giang	
Trụ sở chính	Tầng 2, 5, 6, 7, 11 và 12, Tòa nhà AB, Số 76A Đường Lê Lai, Phường Bến Thành, Quận 1 Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	
Chi nhánh	Tầng 1 và 2, Tòa Nhà CornerStone, Số 16 Phan Chu Trinh, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam	
Phòng giao dịch	Tầng 3A và 7, Tòa nhà Mặt Trời Sông Hồng, Số 23 Phan Chu Trinh, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam	
Công ty kiểm toán	Công ty TNHH PwC (Việt Nam)	

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH CỦA CÔNG TY ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG CHO GIAI ĐOẠN TỪ NGÀY 28 THÁNG 5 NĂM 2024 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024

Ban Điều hành của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("Công ty") chịu trách nhiệm lập báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chứng cho giai đoạn từ ngày 28 tháng 5 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chứng số 411/GCN-UBCK và Quyết định gia hạn số 09/QĐ-UBCK ngày 4 tháng 1 năm 2024 ("Báo cáo sử dụng vốn") bao gồm: Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chứng cho giai đoạn từ ngày 28 tháng 5 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 và các thuyết minh báo cáo tình hình sử dụng vốn từ trang 7 đến trang 13 phù hợp với cơ sở lập và các nguyên tắc kế toán được trình bày tại Thuyết minh 2 của Báo cáo tình hình sử dụng vốn.

Trong việc lập Báo cáo sử dụng vốn này, Ban Điều hành được yêu cầu phải:

- tuân thủ các yêu cầu của Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán trong việc lập và sử dụng Báo cáo sử dụng vốn;
- thiết lập cơ sở lập và áp dụng nguyên tắc kế toán phù hợp để lập và trình bày Báo cáo sử dụng vốn, bao gồm các giả định được áp dụng để xác định việc sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chứng mà Công ty đánh giá là phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty và áp dụng một cách nhất quán;
- chịu trách nhiệm bảo đảm rằng quy trình nội bộ và các sổ sách kế toán đúng đắn đã được thiết lập ban đầu (hoặc tái thiết lập cho mục đích tuân thủ yêu cầu của báo cáo này); duy trì sổ sách kế toán thể hiện tình hình sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chứng của Công ty với độ chính xác hợp lý tại mọi thời điểm và để làm cơ sở lập Báo cáo sử dụng vốn tuân thủ theo Thuyết minh số 2 của Báo cáo sử dụng vốn. Ban Giám đốc của Công ty cũng chịu trách nhiệm đối với việc thực hiện các biện pháp hợp lý để ngăn ngừa và phát hiện các gian lận hoặc nhầm lẫn; và
- chịu trách nhiệm lập và trình bày các báo cáo tài chính theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính áp dụng cho các công ty chứng khoán hoạt động tại Việt Nam, để làm cơ sở cho các số liệu trích dẫn trong Báo cáo sử dụng vốn này.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)

PHÊ CHUẨN BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN

Theo đây, chúng tôi phê chuẩn Báo cáo sử dụng vốn bao gồm báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho giai đoạn từ ngày 28 tháng 5 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 và các thuyết minh đính kèm từ trang 7 đến trang 13. Báo cáo sử dụng vốn này được lập phù hợp với cơ sở lập và các nguyên tắc kế toán được trình bày tại Thuyết minh 2 của Báo cáo sử dụng vốn.

Thay mặt Ban Điều hành



Trịnh Hoài Giang
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 26 tháng 2 năm 2025

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP GỬI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho giai đoạn từ ngày 28 tháng 5 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 411/GCN-UBCK và Quyết định gia hạn số 09/QĐ-UBCK ("Báo cáo sử dụng vốn") kèm theo của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("Công ty") được lập ngày 26 tháng 2 năm 2025 và được Ban Điều hành của Công ty phê chuẩn ngày 26 tháng 2 năm 2025. Báo cáo sử dụng vốn này bao gồm báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho giai đoạn từ ngày 28 tháng 5 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 và các thuyết minh từ trang 7 đến trang 13.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành của Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày Báo cáo sử dụng vốn của Công ty phù hợp với cơ sở lập và các nguyên tắc kế toán được trình bày tại Thuyết minh 2 của Báo cáo sử dụng vốn và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo sử dụng vốn không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo sử dụng vốn này dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo sử dụng vốn của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo sử dụng vốn. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo sử dụng vốn do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo sử dụng vốn nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo sử dụng vốn.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN

THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

CHO GIAI ĐOẠN TỪ NGÀY 28 THÁNG 5 NĂM 2024 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 411/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 7 tháng 12 năm 2023 và Quyết định gia hạn số 09/QĐ-UBCK ngày 4 tháng 1 năm 2024)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN")

I GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- | | |
|--|--|
| 1. Tên tổ chức phát hành (đầy đủ): | Công ty Cổ phần Chứng khoán
Thành phố Hồ Chí Minh |
| 2. Địa chỉ trụ sở chính: | Tầng 2, 5, 6, 7, 11 và 12, Tòa nhà AB
Số 76A Đường Lê Lai, Phường Bến Thành,
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam |
| 3. Điện thoại: | (+84 28) 3823 3299 |
| Fax: | (+84 28) 3823 3301 |
| Website: | https://www.hsc.com.vn |
| 4. Vốn điều lệ: | 7.208.115.320.000 Đồng |
| 5. Mã cổ phiếu: | HCM |
| 6. Nơi mở tài khoản thanh toán: | Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam –
Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh |
| Số hiệu tài khoản: | 1020943295 |
| 7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: | Số 0302910950 do Sở Kế hoạch và Đầu tư
Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29
tháng 4 năm 2003, thay đổi gần nhất lần thứ 8
ngày 12 tháng 2 năm 2005 |
| Hoạt động kinh doanh chính: | Môi giới chứng khoán, cho vay ký quỹ, tự
doanh chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng
khoán, tư vấn tài chính, bảo lãnh phát hành
chứng khoán và lưu ký chứng khoán |
| 8. Giấy phép thành lập và hoạt động: | Số 11/GPHĐKD ngày 29 tháng 4 năm 2003 do
UBCKNN cấp. Giấy phép thành lập và hoạt
động đã được điều chỉnh nhiều lần và lần gần
nhất số 85/GPĐC-UBCK được cấp ngày 15
tháng 11 năm 2024. |

II CHỨNG KHOÁN PHÁT HÀNH

- | | |
|---|--|
| 1. Tên cổ phiếu: | Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán
Thành phố Hồ Chí Minh |
| Mã cổ phiếu: | HCM |
| 2. Loại cổ phiếu: | Cổ phiếu phổ thông |
| 3. Mệnh giá: | 10.000 Đồng/cổ phiếu |
| 4. Giấy chứng nhận Đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng: | Số 411/GCN-UBCK |
| 5. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: | 228.605.974 cổ phiếu |
| 6. Tổng giá trị dự kiến chào bán theo mệnh giá: | 2.286.059.740.000 Đồng Việt Nam |
| 7. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: | 178.179.234 cổ phiếu |
| 8. Tổng vốn/số tiền đã huy động: | 1.781.792.340.000 Đồng Việt Nam |
| Trong đó phần vốn/số tiền huy động cho dự án: | Không có dự án cụ thể. Tiền huy động bổ sung vốn kinh doanh nhằm nâng cao năng lực đầu tư và năng lực cho vay giao dịch ký quỹ |

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN

THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG

CHO GIAI ĐOẠN TỪ NGÀY 28 THÁNG 5 NĂM 2024 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024

II CHỨNG KHOÁN PHÁT HÀNH (tiếp theo)

9. Ngày bắt đầu nhận đăng ký và
nộp tiền: 16 tháng 1 năm 2024
Ngày kết thúc đợt chào bán: 4 tháng 4 năm 2024
Ngày UBCKNN thông báo về việc
nhận được kết quả đợt chào bán: 27 tháng 5 năm 2024

III TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

1 Mục đích chào bán và phương án sử dụng vốn đã công bố

Theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 8 tháng 8 năm 2022 của Đại hội đồng Cổ đông ("Nghị quyết ĐHĐCĐ"), mục đích chào bán cổ phiếu ra công chúng là để bổ sung vốn cho các hoạt động kinh doanh sau đây:

Diễn giải	Số tiền dự kiến thu được theo Nghị quyết ĐHĐCĐ VND	Số tiền thực tế thu được VND	Số tiền thực tế sử dụng (*) VND
Cho vay ký quỹ	1.786.059.740.000	1.281.710.140.000	1.281.710.140.000
Hoạt động tự doanh	500.000.000.000	500.000.000.000	500.000.000.000
Chi phí phát hành	-	82.200.000	82.200.000
Tổng cộng	2.286.059.740.000	1.781.792.340.000	1.781.792.340.000

(*) Tổng số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán là 1.781.792.340.000 Đồng. Theo biên bản họp số 14/2024/BB-HĐQT ngày 9 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng Quản trị ("HĐQT"), sau khi trừ chi phí phát hành 82.200.000 Đồng, số tiền còn lại sẽ phân bổ cho hoạt động cho vay ký quỹ là 1.281.710.140.000 Đồng và cho hoạt động tự doanh là 500.000.000.000 Đồng. Phần chênh lệch thấp hơn 504.349.600.000 (tương đương 28,3% tổng số tiền thu được từ đợt chào bán) do chào bán không hết số lượng cổ phiếu như dự kiến ban đầu, sẽ không bổ sung vốn vào hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ như trong Phương án phát hành được ĐHĐCĐ thông qua ngày 8 tháng 8 năm 2022.

2 Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 411/GCN-UBCK và Quyết định gia hạn số 09/QĐ-UBCK ngày 4 tháng 1 năm 2024

Tài khoản nhận tiền:	Số 1190000317 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam
Ngày tiền được giải tỏa:	Ngày 28 tháng 5 năm 2024
Số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng (VND)	1.781.792.340.000
Trừ: Chi phí phát hành cổ phiếu (VND)	(82.200.000)
Vốn thuần từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng (VND)	1.781.710.140.000

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN
THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CHO GIAI ĐOẠN TỪ NGÀY 28 THÁNG 5 NĂM 2024 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024**

III TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN (tiếp theo)

3 Tình hình sử dụng vốn thu được

Mục đích sử dụng	Số tiền sử dụng VND	Thời gian sử dụng
Cho vay ký quỹ (i)	1.281.710.140.000	Từ ngày 28 tháng 5 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024
Hoạt động tự doanh (ii)	500.000.000.000	Từ ngày 28 tháng 5 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024
Tổng cộng	1.781.710.140.000	

- (i) Số tiền sử dụng được Công ty xác định dựa trên biến động tăng lên trong dư nợ cho vay ký quỹ khách hàng trong thời gian sử dụng được nêu.
- (ii) Số tiền sử dụng được Công ty xác định dựa trên số tiền mua thuần Công ty phải thanh toán cho các giao dịch tự doanh chứng khoán trong thời gian sử dụng được nêu.

Thay mặt cho
Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh



Trịnh Hoài Giang
Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THUYẾT MINH BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHO GIAI ĐOẠN TỪ NGÀY 28 THÁNG 5 NĂM 2024 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024

1 ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103001573 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23 tháng 4 năm 2003, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302910950 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29 tháng 4 năm 2003, cấp thay đổi gần nhất lần thứ 8 ngày 12 tháng 2 năm 2025 và Giấy phép thành lập và hoạt động số 11/GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam ("UBCKNN") cấp ngày 29 tháng 4 năm 2003. Giấy phép thành lập và hoạt động đã được điều chỉnh nhiều lần và lần gần nhất số 85/GPĐC-UBCK được cấp ngày 15 tháng 11 năm 2024.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 27/QĐ-SGDHCM của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngày 20 tháng 4 năm 2009 với mã giao dịch chứng khoán là HCM.

Hoạt động chính của Công ty là môi giới chứng khoán, cho vay ký quỹ, tự doanh chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, tư vấn tài chính, bảo lãnh phát hành chứng khoán và lưu ký chứng khoán.

Công ty có trụ sở chính đặt tại Tầng 2, 5, 6, 7, 11 và 12, Tòa nhà AB, Số 76A Đường Lê Lai, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

2 CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN

2.1 Mục đích lập Báo cáo sử dụng vốn

Báo cáo sử dụng vốn này được lập để Công ty báo cáo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") để bổ sung hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng theo Nghị định 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Vì thế, Báo cáo sử dụng vốn này có thể không phù hợp để sử dụng cho mục đích khác hay để báo cáo cho đối tượng nào khác.

2.2 Cơ sở lập và các nguyên tắc kế toán

Báo cáo sử dụng nguồn vốn này được lập dựa trên các nguyên tắc kế toán sau:

- (a) Báo cáo sử dụng vốn này được lập căn cứ trên sổ sách kế toán và chứng từ của Công ty lập cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính áp dụng cho công ty chứng khoán hoạt động tại Việt Nam và được sửa đổi, bổ sung cho mục đích lập báo cáo sử dụng nguồn vốn. Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 đã được phát hành ngày 25 tháng 3 năm 2024 với ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THUYẾT MINH BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG CHO GIAI ĐOẠN TỪ NGÀY 28 THÁNG 5 NĂM 2024 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024

2 CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN (tiếp theo)

2.2 Cơ sở lập và các nguyên tắc kế toán (tiếp theo)

- (b) Do đặc thù hoạt động kinh doanh và chính sách quản lý nguồn vốn của Công ty, dòng tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu ra công chúng cùng với dòng tiền từ các nguồn vốn huy động khác sẽ hòa chung vào nguồn vốn tổng thể của Công ty. Báo cáo sử dụng vốn được lập trên cơ sở thực thu, thực chi và là một bộ phận trong tổng dòng tiền của Công ty, theo các cơ sở sau:
 - Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng: Là số tiền thực tế thu được từ nhà đầu tư sau khi trừ đi số tiền chi để thực hiện đợt chào bán.
 - Số tiền chi sử dụng từ nguồn chào bán cổ phiếu ra công chúng: Là số tiền thực tế giải ngân cho mục đích sử dụng vốn của phương án chào bán.
- (c) Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng và số tiền chi sử dụng từ nguồn chào bán cổ phiếu ra công chúng được xác định theo nguyên tắc giá gốc.
- (d) Báo cáo sử dụng vốn chỉ trình bày việc sử dụng nguồn vốn từ đợt chào bán và không trình bày việc quay vòng sử dụng nguồn từ đợt chào bán, nếu có.
- (e) Khi số tiền chi cho một mục đích có sử dụng cả nguồn vốn huy động từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng và nguồn vốn tự có, và hệ thống kế toán của Công ty không hạch toán tách biệt các nguồn tại thời điểm phát sinh, thì Công ty áp dụng giả định sử dụng nguồn huy động từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng trước đến khi hết, sau đó mới sử dụng nguồn vốn tự có.
- (f) Khi số tiền chi cho một mục đích có sử dụng nguồn vốn từ các đợt chào bán cổ phiếu khác nhau, và hệ thống kế toán của Công ty không hạch toán tách biệt nguồn tại thời điểm phát sinh, thì áp dụng giả định sử dụng nguồn vốn theo nguyên tắc nhập trước - xuất trước.
- (g) Khi số tiền chi cho nhiều mục đích có sử dụng nguồn vốn từ một đợt chào bán cổ phiếu, và hệ thống kế toán của Công ty không hạch toán tách biệt nguồn tại thời điểm phát sinh, thì áp dụng giả định sử dụng nguồn vốn từ đợt chào bán theo tỷ trọng trong tổng nguồn vốn của từng mục đích.
- (h) Các mục đích sử dụng nguồn vốn được xác định theo các phương án sử dụng vốn đã được Đại hội đồng Cổ đông của Công ty phê duyệt trước mỗi đợt chào bán.
- (i) Số tiền chi sử dụng cho mục đích tự doanh được Công ty xác định dựa trên số tiền mua thuần Công ty phải thanh toán cho các giao dịch tự doanh trong thời gian sử dụng vốn.
- (j) Số tiền chi sử dụng cho mục đích cho vay ký quỹ được Công ty xác định dựa trên chênh lệch tăng trong dư nợ cho các khách hàng tham gia vào giao dịch ký quỹ trong thời gian sử dụng vốn.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THUYẾT MINH BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHO GIAI ĐOẠN TỪ NGÀY 28 THÁNG 5 NĂM 2024 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024

2 CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN (tiếp theo)

2.3 Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán và được trình bày trên Báo cáo sử dụng vốn là Đồng Việt Nam ("VND" hoặc "Đồng").

2.4 Giai đoạn báo cáo

Báo cáo sử dụng vốn này được lập cho giai đoạn từ ngày 28 tháng 5 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024.

2.5 Vốn góp của chủ sở hữu

- (a) Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế góp của các cổ đông và được phản ánh theo mệnh giá của cổ phiếu.
- (b) Thặng dư vốn cổ phần là khoản chênh lệch giữa vốn góp theo mệnh giá cổ phiếu với giá thực tế phát hành cổ phiếu; chênh lệch giữa giá mua lại cổ phiếu quỹ và giá tái phát hành cổ phiếu quỹ.
- (c) Cổ phiếu quỹ
 - Cổ phiếu quỹ mua lại trước ngày hiệu lực của Luật Chứng khoán 2019 (ngày 1 tháng 1 năm 2021) là cổ phiếu do Công ty phát hành và được mua lại bởi chính Công ty, nhưng chưa bị hủy bỏ và có thể được tái phát hành trở lại trong khoảng thời gian theo quy định của pháp luật về chứng khoán.
 - Cổ phiếu quỹ mua sau ngày 1 tháng 1 năm 2021 sẽ được hủy bỏ và điều chỉnh giảm vốn điều lệ theo quy định.

3 BIẾN ĐỘNG TĂNG CỦA CÁC SỐ DƯ LIÊN QUAN

	Tăng lên trong giai đoạn từ ngày 31.12.2023 đến ngày 30.6.2024	<i>Trong đó: Số tiền chi sử dụng từ nguồn chào bán cổ phiếu ra công chúng trong giai đoạn từ ngày 28 tháng 5 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024</i>
	VND	VND
Các khoản cho vay	131.100.095.374.455	1.281.710.140.000
Tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ ("FVTPL") – giá gốc	32.973.162.803.444	500.000.000.000
Tổng cộng	164.073.258.177.899	1.781.710.140.000

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**THUYẾT MINH BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN
THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG
CHO GIAI ĐOẠN TỪ NGÀY 28 THÁNG 5 NĂM 2024 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024**

Báo cáo sử dụng vốn đã được Ban Điều hành phê chuẩn để phát hành vào ngày 26 tháng 2 năm 2025.



Lê Thị Thùy Dương
Người lập



Lâm Hữu Hồ
Giám đốc Tài chính
kiêm Kế toán trưởng



Trịnh Hoài Giang
Tổng Giám đốc

